Giáo Sĩ Việt Nam

#### Bán nguyệt san – Số 410 – Chúa nhật 25.07.2021

**Giáo sĩ: ĐỰƠC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Hr 5, 1)**

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net) [giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

**MỤC LỤC**

[HIẾN CHẾ TÍN LÝ VỀ MẠC KHẢI THIÊN CHÚA - DEI VERBUM – Chương 1: VỀ CHÍNH VIỆC MẠC KHẢI……………………………………………………………..………………………………….Vatican 2](#BBTCGVN)

[AI MUỐN ĂN BAO NHIÊU TUỲ THÍCH ………….……………………… Gs. Ben. Đỗ Quang Vinh](#Vinh)

[CHỈ CẦN THIỆN CHÍ VÀ LÒNG QUẢNG ĐẠI ………….……………… Bác sĩ Ng Tiến Cảnh, MD.](#Canh)

[HÃY GIỮ CÁI TÂM NGAY CHÍNH …………………….………….. Lm JB NGUYỄN MINH HÙNG](#MinhHung)

[10 ĐIỂM CẦN THIẾT CHO ĐỜI SỐNG CẦU NGUYỆN ………..………. Lm Trần Mạnh Hùng, STD.](#HungRoma)

[ĐAU KHỔ CÓ LÀM LUNG LẠC ĐỨC TIN CỦA CHÚNG TA KHÔNG?.................................. ………………………………………………………Phêrô Phạm Văn Trung, Saigon, biên tập từ Aleteia](#Trung)

[NHỮNG HIỆU QUẢ CỦA LECTIO DIVINA ………….……. Fr. M. Bảo Tịnh TRẦN VĂN BẢO, O.Cist](#Bao)

[CỔ VÕ SỰ TỰ LẬP ……………………………………….…………… Lm. Peter Lê Văn Quảng, PsyD.](#Quang)

[KINH THÁNH NÓI GÌ VỀ Ý MUỐN TỰ DO CỦA CON NGƯỜI VÀ SỰ THƯỞNG PHẠT CỦA THIÊN CHÚA? …………………………………………………….… Lm PX Ngô Tôn Huấn, Doctor of Ministry](#Huan)

[Dăm ba suy nghĩ về chuyện “Thời Điềm”……………….……………….. Lm Giuse NGÔ MẠNH ĐIỆP](#Diep)

[NẮNG SÀI GÒN - NẮNG VIỄN PHƯƠNG ……………………………… Bác sĩ Nguyễn Ý-ĐỨC, MD](#Duc)

[SỰ KHỦNG BỐ ÊM DỊU ……………………………….…………………. Chuyện phiếm của Gã Siêu](#GaSieu)

**HIẾN CHẾ TÍN LÝ VỀ MẠC KHẢI THIÊN CHÚA - DEI VERBUM – Chương 1: VỀ CHÍNH VIỆC MẠC KHẢI**

**LTS.** Mặc dù trong 15 năm qua, Đặc San GSVN đã phổ biến nhiều lần các văn kiện của Công Đồng Vatican II, nhưng chúng con vẫn thấy đây là những tư liệu vô giá, sẽ giúp nuôi dưỡng đời sống Đức Tin cho mọi Kitô Hữu, cũng như sẽ rất hữu ích cho những ai muốn tìm hiểu về Giáo Hội Công Giáo, vì thế chúng con sẽ tiếp tục giới thiệu về 16 văn kiện quan trọng của Công Đồng Chung Vatican II, đây là bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý & Đức Tin, HĐGM Việt Nam.

Kính mong được mọi người cùng quan tâm.

Xin chân thành cảm ơn.

Đặc San GSVN



PHAOLÔ GIÁM MỤC  
TÔI TỚ CÁC TÔI TỚ THIÊN CHÚA  
HỢP NHẤT VỚI CÁC NGHỊ PHỤ CỦA THÁNH CÔNG ĐỒNG  
ĐỂ MUÔN ĐỜI GHI NHỚ

HIẾN CHẾ TÍN LÝ  
VỀ MẠC KHẢI THIÊN CHÚA  
**DEI VERBUM**  
*Ngày 18 tháng 11 năm 1965*

**LỜI MỞ ĐẦU**

**1.** Khi thành kính lắng nghe và mạnh dạn công bố Lời Thiên Chúa, Thánh Công Đồng làm theo lời thánh Gioan: “Chúng tôi loan báo cho anh em sự sống đời đời, sự sống vẫn luôn hướng về Chúa Cha và nay đã được tỏ bày cho chúng tôi: chúng tôi loan báo cho anh em điều chúng tôi đã thấy và đã nghe, để chính anh em cũng được hiệp thông với chúng tôi, phần chúng tôi thì hiệp thông với Chúa Cha và với Con của Ngài là Đức Giêsu Kitô” (1 Ga 1,2-3). Bởi thế, noi gương Công Đồng Trentô và Vatican I, Công Đồng này muốn trình bày giáo lý chân thật về mạc khải của Thiên Chúa và về việc lưu truyền mạc khải ấy, để nhờ việc rao giảng ơn cứu độ, toàn thể thế giới nhờ nghe mà tin, nhờ tin mà trông cậy, nhờ trông cậy mà yêu mến[[1]](#footnote-1).

CHƯƠNG I  
**VỀ CHÍNH VIỆC MẠC KHẢI**

**2.** Do lòng nhân lành và khôn ngoan, Thiên Chúa đã muốn mạc khải chính mình và tỏ cho biết thiên ý nhiệm mầu (x. Ep 1,9), nhờ đó, loài người có thể đến cùng Chúa Cha, nhờ Chúa Kitô, Ngôi Lời nhập thể, trong Chúa Thánh Thần, và được thông phần vào bản tính Thiên Chúa (x. Ep 2,18; 2 Pr 1,4). Qua việc mạc khải này, Thiên Chúa vô hình (x. Cl 1,15; 1 Tm 1,17), trong tình yêu thương chan hòa, đã ngỏ lời với loài người như với bạn hữu (x. Xh 33,11; Ga 15,14-15) và đến nói chuyện với họ (x. Br 3,38) để mời gọi và chấp nhận cho họ đi vào cuộc sống của chính Ngài. Nhiệm cục mạc khải này được thực hiện bằng những hành động và lời nói có liên hệ mật thiết với nhau, đến độ các việc Thiên Chúa thực hiện trong lịch sử cứu độ biểu lộ và củng cố những giáo huấn cũng như các thực tại được diễn tả bằng lời nói; còn lời nói được dùng để công bố và làm sáng tỏ mầu nhiệm được chứa đựng trong các việc làm. Quả thực, nhờ mạc khải này, chân lý thâm sâu về Thiên Chúa cũng như về công cuộc cứu độ con người được bày tỏ cho chúng ta trong Chúa Kitô, Đấng vừa là trung gian vừa là sự viên mãn của toàn thể mạc khải[[2]](#footnote-2).

**3.** Thiên Chúa, Đấng tạo dựng và bảo tồn mọi sự nhờ Ngôi Lời (x. Ga 1,3), không ngừng minh chứng về chính mình cho loài người qua các thọ tạo (x. Rm 1,19-20), hơn nữa, vì muốn mở ra con đường cứu độ cao vời, ngay từ khởi thủy, Ngài đã tỏ mình ra cho nguyên tổ. Sau khi tổ tông sa ngã, bằng việc hứa ban ơn cứu chuộc, Ngài đã nâng con người chỗi dậy, hướng tới niềm hy vọng cứu độ (x. St 3,15), và không ngừng săn sóc nhân loại, để ban sự sống đời đời cho tất cả những ai tìm kiếm ơn cứu độ bằng cách kiên tâm làm việc lành (x. Rm 1,19-20). Khi đến kỳ hạn, Ngài đã gọi Abraham để từ nơi ông thành lập một đoàn dân đông đảo (x. St 12,2-3), một dân tộc mà sau thời các tổ phụ, Ngài đã dùng Môsê và các ngôn sứ để dạy dỗ, giúp họ nhận biết Ngài là Thiên Chúa duy nhất, hằng sống và chân thật, là Cha quan phòng, là Thẩm phán chí công và để họ trông đợi Đấng Cứu Thế Ngài đã hứa ban. Như thế, qua các thời đại, Ngài đã dọn đường cho Tin Mừng.

**4.** Sau khi phán dạy nhiều lần nhiều cách qua các ngôn sứ, “vào những ngày sau hết này, Thiên Chúa đã nói với chúng ta qua Người Con” (x. Dt 1,1-2). Thật vậy, Ngài đã sai Con của Ngài là Ngôi Lời vĩnh cửu, Đấng soi sáng mọi người, đến sống giữa loài người và nói cho họ biết những điều kín nhiệm nơi Thiên Chúa (x. Ga 1,1-18). Như vậy, Đức Giêsu Kitô, Ngôi Lời trở thành xác phàm, “một người được sai đến với mọi người”[[3]](#footnote-3), “đã nói lời của Thiên Chúa” (Ga 3,34) và hoàn thành công trình cứu độ Chúa Cha đã giao phó cho Người thực hiện (x. Ga 5,36; 17,4). Vì thế, Đấng mà ai thấy là thấy Chúa Cha (x. Ga 14,9), bằng tất cả sự hiện diện và cách thế tỏ bày chính mình, bằng lời nói và việc làm, bằng các dấu chỉ và phép lạ, nhất là bằng cái chết và sự sống lại vinh quang từ trong kẻ chết, sau cùng, bằng việc cử Thánh Thần Chân lý đến, chính Người đã hoàn tất việc kiện toàn mạc khải và dùng chứng cứ thần linh xác nhận là Thiên Chúa ở với chúng ta, để giải thoát chúng ta khỏi bóng tối tội lỗi và sự chết, cho chúng ta sống lại để được sống đời đời.

Như vậy, nhiệm cục Kitô giáo sẽ mãi mãi trường tồn vì là giao ước mới và vĩnh viễn, và chúng ta không phải chờ đợi một mạc khải công khai mới nào khác nữa trước ngày Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta tỏ mình ra trong vinh quang (x. 1 Tm 6,14; Tt 2,13).

**5.** Đối với Thiên Chúa, Đấng mạc khải, con người phải bày tỏ “sự vâng phục bằng đức tin” (Rm 16,26; x. Rm 1,5; 2 Cr 10,5-6), qua đó, con người tự do phó thác hoàn toàn cho Thiên Chúa bằng việc “dâng lên Thiên Chúa, Đấng mạc khải, sự quy phục trọn vẹn của lý trí và ý chí”[[4]](#footnote-4), và tự nguyện ưng thuận mạc khải Ngài đã ban. Để có được đức tin này, cần có ân sủng Thiên Chúa đến trước nâng đỡ và sự trợ giúp bên trong của Chúa Thánh Thần, Đấng lay chuyển và quy hướng con tim về cùng Thiên Chúa, mở mắt lý trí và cho “mọi người cảm thấy dịu ngọt khi ưng thuận và tin vào chân lý”[[5]](#footnote-5). Và cũng chính Thánh Thần không ngừng kiện toàn đức tin bằng các ân huệ của Ngài để giúp con người ngày càng thấu hiểu mạc khải sâu xa thêm hơn.

**6.** Thiên Chúa đã muốn dùng mạc khải thần linh để biểu lộ và thông ban chính mình cũng như ý định muôn đời của Ngài liên quan đến việc cứu rỗi nhân loại, “nghĩa là cho con người được tham dự vào các ân phúc siêu nhiên hoàn toàn vượt quá trí hiểu loài người”[[6]](#footnote-6). Thánh Công Đồng công nhận rằng “con người có thể nhờ ánh sáng tự nhiên của lý trí nhân loại suy luận từ các thụ tạo để nhận biết cách chắc chắn về Thiên Chúa là nguyên lý và cứu cánh mọi sự” (x. Rm 1,20); nhưng Công Đồng cũng dạy rằng cần phải có mạc khải, “để tất cả những gì thuộc về Thiên Chúa, tự chúng vốn không vượt quá khả năng của lý trí, nay có thể được mọi người, trong tình trạng hiện tại của nhân loại, nhận biết cách dễ dàng, chắc chắn và không nhầm lẫn sai lạc”[[7]](#footnote-7)

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**AI MUỐN ĂN BAO NHIÊU TUỲ THÍCH**

“Người phân phát cho các kẻ ngồi ăn, ai muốn bao nhiêu tuỳ thích”

**1- Tường Thuật Tin Mừng**

Đó là Tin mừng theo thánh Gioan trong thánh lễ chúa Nhật XVII B thường niên hôm nay, thuật lại việc Chúa làm phép lạ hoá bánh nuôi sống dân Ngài. Như đã đề cập trong thánh lễ tuần trước, biết Chúa Giêsu sang bên kia bờ tìm nơi vắng vẻ nghỉ ngơi, đám đông dân chúng theo sang trước khi Ngài tới. **Thương cảm** họ, Ngài giảng dạy, cho họ **no đầy của ăn tinh thần trước đã**, và **bây giờ Ngài mới cho họ no nê của ăn nuôi thân xác.** Philíp-phê thưa với Chúa: “Hai trăm bạc không đủ để cho họ mỗi người một ít”. Anrê thì nói: “Ở đây **một bé trai có năm chiếc bánh và 2 con cá**, cũng chả thấm tháp gì cho từng ấy người”. Chúa bảo: “Cứ bảo họ ngồi xuống”. Rồi **Chúa cầm lấy bánh, và khi đã tạ ơn, Chúa phát bánh và cá cho các kẻ ngồi ăn, ai muốn bao nhiêu tuỳ thích**. Khi họ đã no nê, Ngài bảo các môn đệ: “Hãy thu lấy những miếng còn lại, kẻo phí đi”. **Họ thu lại được mười hai thúng bánh vụn họ ăn còn dư**. (Ga. 6, 1-15)

**2- Tin Mừng khơi dậy trong ta những điều suy niệm**

**2.1. Tin Mừng tiên báo Chúa Lập Phép Thánh Thể**

Tin Mừng đã ứng nghiệm lời thánh sử trong Cựu ước. Sách Các Vua kể lại: Có một kẻ mang đến cho Êlisê, người của Thiên Chúa, hai mươi chiếc bánh và lúa mì đầu mùa. Người của Thiên Chúa liền nói: “Xin dọn cho chúng ăn”. Đầy tớ trả lời: “Tôi dọn cho một trăm người ăn sao?”. Nhưng người của Thiên Chúa ra lệnh: “Cứ dọn cho dân chúng ăn, vì Chúa đã phán rằng: “Người ta ăn rồi mà sẽ còn dư” (bài đọc I: sách 2V 4, 42-44). Quả là **thánh ý Chúa đã tiền định từ khi Ngôi Lời Nhập Thể**. Trong bữa tiệc ly, Chúa Giêsu cũng đã có những cử chỉ tương tự: Ngài cầm lấy bánh và chén “cứu độ” tạ ơn, trao cho các môn đệ mà nói: đây là Mình và Máu Thầy, các con cầm lấy mà ăn Mình Thầy và uống Máu Thầy. Hãy làm việc này mà nhớ đến Thầy! Thánh Lễ cho đến hôm nay vẫn còn lập lại Lời Ngài căn dặn, ấy là Bí Tích Thánh Thể. Bữa tiệc ly không phải là bữa cuối cùng, nhưng còn tiếp diễn mãi mãi cho đến ngày Chúa mở tiệc cánh chung, cũng như bữa ăn Chúa đãi dân của Ngài bên kia bờ Ga-li-lê chưa chấm dứt, vì bánh vụn ăn còn dư nhiều tới mười hai thúng, Ngài bảo hãy thu lại kẻo phí đi. **Thu lại để còn phân phát nữa**. Sau này, Ngài còn ban phát bánh ăn nữa, tức Ngài còn nuôi sống họ mãi vì Ngài vốn đầy lòng thương xót, muốn ở với họ, cho họ được sống. Ấy là **Chúa mời gọi ta tĩnh lặng chiêm ngắm Ngài, tâm sự với Ngài hiện diện đích thực trong bí tích Thánh Thể để trò chuyện với Ngài.** Ấy là, như dân Ngài xưa kia, đã tìm đến Ngài để Ngài ban của ăn nuôi dưỡng hồn xác, vì Ngài là mạch sống trường sinh.

**2.2. Tin Mừng đưa ta ra khỏi cuộc sống khép kín:**

\* Chúa Giêsu nêu gương lòng trắc ẩn. Ngài động lòng thương cảm nghĩ đến con dân của Ngài. Ngài thấu hiểu nhu cầu của dân Ngài. Dân Ngài đói khát thể chất và tinh thần. Ngài đã cho họ được no nê.

\*   Một em bé, chỉ là một em bé thôi, đã sẵn lòng chia sẻ. Trong chuyến vượt biển, gặp nguy biến nơi biển sình thập tử nhất sinh, nghe tiếng kêu cứu, từ trong rừng rậm bọn hải tặc chợt đến, hứa sẽ cứu thoát, ai nấy vội vàng tuột hết nữ trang, châu báu đem ra, còn tôi đây, có làm được như em bé, hay khư khư  nhất định không đưa cho? Tôi vẫn không ra khỏi được cái TÔI khép kín, “tầm mắt tôi vẫn giới hạn bảo thủ, không trông xa, hẹp hòi chẳng dám cho” (<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=117&ia=20852>). Chúa Giêsu dạy ta bài học vị tha, và em bé đã noi gương Ngài.

**2.3. Tin Mừng nhắc nhở ta chuyên tâm cầu nguyện với hết niềm tin và lòng trông cậy**

Chúa là Đấng chăn chiên nhân lành. Ngài từng phán với các môn đệ: “Hãy xin thì sẽ được, hãy tìm thì sẽ gặp, hãy gõ cửa thì sẽ mở cho!”. “Có người nào trong anh em, khi con mình xin cái bánh, mà lại cho nó hòn đá? Hoặc nó xin con cá, mà lại cho nó con rắn? Vậy nếu anh em là những kẻ xấu, mà còn biết cho con cái mình những của tốt lành, phương chi Cha anh em, Đấng ngự trên trời, Ngài sẽ ban những của tốt lành cho những kẻ xin Ngài (Mat. 7: 7-11). Đám đông dân kia đã hăm hở đến chờ được gặp Chúa Giêsu sang bờ bên kia, chính vì họ hết lòng tin tưởng chắc chắn sẽ đưọc Chúa đoái thương. Họ kiên tâm chờ đợi, và lạc quan trông cậy nơi lòng Chúa xót thương.

**3- Phép Thánh Thể là bí tích của các bí tích, quan trong nhất trong các bí tích.**

***3.1. Ngôi Lời Nhập Thể là một mầu nhiệm buộc phải xác tín, nhưng Phép Thánh Thể còn quan trọng hơn, vì là một bí tích đòi hỏi niềm thâm tín sống động không ngừng.***

Một văn hào công giáo người Pháp, từng sống cuộc đời hoang đàng tội lỗi, sau này sám hối ăn năn, trong một bài thơ, thể hiện niềm tin Kitô giáo tuyệt đối, tỏ ra am tường Lời Chúa, ông phân biệt được rõ ràng mầu nhiệm Nhập Thể với Bí Tích Thánh Thể, ông viết: “Chúa xuống thế mặc lấy xác phàm như ta, Ngài hằng ẩn mình trong Thánh Thể nhiệm mầu cực châu báu. Xác ta dẫu đáng quý song thịt ta chỉ sánh được với một mảnh vụn của thân xác Ngài, hay với một hạt nhỏ li ti của Bánh Thánh trên bàn thờ. Đây mầu nhiệm Nhập Thể. Quả là như thế! Lý trí phàm nhân suy luận loanh quanh mà đồng hoá thụ tạo ngang với Đấng Tạo Hoá. Nhưng quên rằng còn mầu nhiệm khác, huyền diệu cao siêu hơn cả, chính là Phép Mình Máu Thánh Chúa trong Bí Tích Cực Thánh Hiệp Thông. Chúa Giêsu hiện diện đích thực trong Bánh Rượu Thánh. *Ngôi Lời đã chiến thắng Sự Chết, hạ gục thế gian cao ngạo và giao hoà hiệp thông, kết hợp chúng ta với Chúa Kitô**.**(*<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=117&ia=21609>)

*3.2.****Lời thánh kinh dã minh thị (1Cr. 10, 16-17) và như thánh công đồng Trentinô cũng đã dạy****:*Mình và Máu Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, với linh hồn và thần tính của Người, tức là tất cả Chúa Giêsu Kitô trọn vẹn, thực sự hiện hữu trong bí tích Thánh Thể cực thánh, nếu ai phủ nhận điều đó, hay nói ngược lại rằng về hình thể cũng như về bản thể, đó chỉ như là một dấu hiệu, thì kẻ ấy bị vạ tuyệt thông (kỳ họp XIII, 11-10-1551, sắc lệnh và giáo luật, điều 1).

***3.3. Bí tích Thánh Thể là Bí Tích Cực Thánh Hiệp Thông***

\* **Sự hiệp thông đòi hỏi cần có niềm Tin Yêu chân thành sâu sắc**. Rước lễ là rước Chúa ngự vào lòng mình để được kết hợp với Chúa trong đời sống. Mời khách đến, mà mời rơi, đón khách đến mà hời hợt không nhiệt tình thắm thiết, không thực lòng cởi mở, thì khách buồn tủi chẳng muốn vô. Rước Chúa cũng vậy, Chúa chỉ vào nhà linh hồn, khi ta thực sự tin Chúa hiện diện đích thực và ta có lòng khát khao muốn đón Chúa. Vì vậy yếu tố tiên quyết là lòng Tin Yêu, có thế mới có hiệp thông kết hợp. Cho nên khi không được rước Chúa thực sự như trong thánh lễ, ta vẫn có thể rước Chúa với lòng ước ao, bất kỳ mọi lúc mọi nơi, xin Ngài sống và hành động trong ta, để Ngài đồng hành dìu dắt ta trong mọi tình huống. Ấy là rước lễ thiêng liêng, còn giá trị hơn là rước Mình Máu Thánh Chúa hời hợt theo thói quen cho có lệ, mà không có lòng Tin Yêu thực sự. (<http://www.conggiaovietnam.net/upload/article/f__1581083419.pdf>)

\* “**Việc tôn thờ Thánh-Thể ngoài Thánh-Lễ là một giá-trị khôn tả** trong đời sống của Giáo-Hội, đó là lời thánh Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II (thông điệp Ecclesia Eucharistia số 25). Ngài tiếp: Việc tôn thờ này liên-hiệp chặt-chẽ với việc cử-hành Hy-Tế Thánh-Thể. **Sự hiện-diện của Chúa Kitô dưới hình bánh thánh được lưu giữ sau Thánh-Thể – sự hiện-diện này tồn-tại khi hình bánh và hình rượu vẫn còn – do việc cử-hành Hy-Tế và trải dài cho tới khi** **rước lễ thật hay rước lễ thiêng-liêng**. Các mục-tử cần phải khuyến-khích việc tôn thờ Thánh-Thể, bằng chính chứng-từ cá-nhân của các Ngài, đặc-biệt là việc đặt Mình Thánh Chúa, và ngay cả việc chầu Mình Thánh Chúa Kitô hiện-diện trong Thánh-Thể. Truyện vãn với Chúa là điều tốt lành và nghiêng mình dựa vào ngực của Người như là người môn-đệ yêu-dấu (Gioan 13, 25) để được đụng tới tình yêu vô cùng của trái tim Người. Nếu như trong thời-đại của chúng ta, Kitô giáo phải được phân-biệt trước nhất bởi “nghệ-thuật cầu-nguyện”, làm sao mà lại không cảm thấy cần phải **canh-tân việc ở lại lâu dài, *để đàm-đạo cách thiêng-liêng****,* khi chầu giờ thánh trong thinh lặng, với cử-chỉ đầy tình thân ái, trước Chúa Kitô hiện diện trong bí-tích Thánh-Thể? Thưa anh chị em rất thân ái, nhiều lần Cha có kinh-nghiệm về điều này và Cha đã được mạnh-mẽ, được an-ủi và được nâng đỡ.” (xin đọc thêm “**Nhiệm Tích Thánh Thể”**: <http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=117&ia=12425>)

**Lời nguyện:**

*Lạy Chúa, khát khao được Chúa đến ngự vào lòng con, con xin dâng lên Chúa lời ca nguyện****:***

· **Chiêm ngắm Thánh Thể =>** <https://youtu.be/flmCi55QR6o>

· [Xin Ngài Ở Mãi Trong Con](https://youtu.be/mUSpb32oJNE)

***Ben. Đỗ Quang Vinh***

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CHỈ CẦN THIỆN CHÍ VÀ LÒNG QUẢNG ĐẠI**

CHÚA NHẬT XVII THƯỜNG NIÊN B

2V 4:42-44; Ep 4:1-6; Ga 6:1-15

Bác sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD

Bài đọc 1, sách Các Vua hôm nay (2V 4:42-44) phù hơp với bài Tin Mừng thánh Gioan Chúa biến bánh và cá thành nhiều (Ga 6:1-21). Tác giả sách Các Vua nói về người giúp việc cho Elijah nghi ngờ 20 cái bánh không đủ cho 100 người ăn. Nhưng Elijah tin vào lời Chúa hứa đã gạt bỏ ý nghĩ của anh ta. Phép lạ Chúa làm đã chứng minh sự tin tưởng của Elijah là đúng. So sánh con số 100 người với 5000 người trong tin mừng Gioan thì còn lớn hơn gấp bội.

Bánh tượng trưng cho người và việc của chúa Giesu trong bài giảng về phép Thánh Thể mà Gioan nói ở chương 6. Chủ đề Thánh Thể còn tiếp diễn trong các bài đọc ở 4 tuần lễ sau. Phép lạ Chúa biến bánh và cá thành nhiều trong Tin Mừng Gioan hôm nay và những chuyện khác nơi cả 4 phúc âm thư đều cho thấy Giáo Hội sơ khai rất chú trọng đến việc tụ họp nhau lại để lãnh Mình Thánh Chúa (Mc 6:41; 8:6; 14:22). Chuyện bánh cũng đã từng được nhắc đến trong các sách Xuất Hành chương 16, Đệ nhị luật 8:3-16, Thánh Vịnh 78: 24-25/105:40, Khôn Ngoan 16:20-21. Những biến cố lạ lùng này báo trước cho chúng ta về đời sống nơi vương quốc Thiên Chúa như là một tiệc liên hoan mà vị chủ trì là đấng Thiên Sai.

**VIỄN TƯỢNG DUY NHẤT**

Đọc Marco, người ta coi biến cố này như bữa tiệc ly (Mc 14:22) và tiệc liên hoan của đấng Thiên Sai. Cả hai đều được mừng trong lễ tiệc Thánh Thể của cộng đồng.

Số người được nuôi ăn hiện diện mà Mathieu thêm vào rất đáng kể, vì tổng số có thể lên tới 20.000 hay 30.000 người và phép lạ lại tiếp diễn nữa (Mc15:38). Số người thực sự này nói lên tính đặc biệt của xã hội loài người.

 Luca coi câu chuyện nuôi ăn này như lời tiên đoán về cuộc khổ nạn của chúa Giesu và giáo huấn về việc vác thánh giá hàng ngày (Lc 9:18-27). Tôn kính phép Thánh Thể để kỷ niệm Chúa Giesu (Lc 22:19) là chia sẻ không phải chỉ sứ mệnh của Chúa (Lc 9:1-6) mà còn Thánh Giá Người ban cho (Lc 9:18-27). Phép Thánh Thể, trong Tin Mừng Gioan, là một phần hành trình có mục đích nuôi dưỡng, thêm sức mạnh để chúng ta tiếp tục cuộc sống hàng ngày của chúng ta một cách kiên trì.

**NHỮNG CHI TIẾT TRONG TIN MỪNG GIOAN**

Câu chuyện hóa bánh ra nhiều trong Tin Mừng Gioan chính là trọng tâm giảng huấn của chúa Giesu về của ăn hàng ngày (Ga 6:1-15). Tiếp theo truyện này là việc Chúa bước đi trên mặt nước. Câu chuyện hóa bánh ra nhiều trong Gioan đã được trải rộng trong phần mở đầu bằng cách thêm:

1- Dấu thời gian nhưng có vẻ mơ hồ: “*sau những sự việc này”*

2- Địa danh rõ ràng như *Biển* *Hồ Tiberia*. Đây cũng là nơi mà Chúa hiện ra với các tông đồ sau khi Chúa phục sinh (Ga 21:1)

3- Khuyến khích đám đông –Họ đã thấy những dấu hiệu Chúa chữa lành.

4- Ghi nhớ sắp đến lễ *“Vượt Qua của người Do Thái”*

Khởi đầu những câu chuyện phép lạ trong Gioan luôn luôn là chúa Giesu. Philip không hiểu ý Chúa là muốn thử niềm tin của ông mà chỉ nghĩ về số tiền cần phải có. Chúa Giesu muốn Philip hy vọng và ôm mộng lớn hơn là chỉ nghĩ đến thực tế. Đám đông nhận xét Chúa Giesu là tiên tri thực (c.14-15) quả là rất đúng, nhưng lại hiểu sai điều Người nói. Vương quyền của chúa Giesu không ở thế gian này (18:33-37; 19:12-15).

Một đặc thù rất cảm động trong câu chuyện Gioan là một chàng thanh niên có 5 chiếc bánh và 2 con cá, điều bất ngờ không ai dám hy vọng nhưng đã trở thành thực tế đối với chúa Giesu nhờ vào tâm hồn quảng đại của cậu thanh niên.

**NIỀM TIN VÀ LÒNG QUẢNG ĐẠI**

Bánh hóa nhiều cũng là hình ảnh của phép Thánh Thể, của tình yêu vô biên của Chúa Giesu. Chúa Giesu đã dùng quà tặng khiêm nhường này là một ít bánh và cá nhưng có thể nuôi ăn nhiều người mà còn dư 12 thúng. Người đời thường nói: “*Chỉ có 5 cái bánh và 2 con cá làm sao mà đủ.”*Nhưng ý Chúa là đòi hỏi *niềm tin và lòng quảng đại*. Như vây thì dù bánh và cá có ít đi nữa thì nó cũng có thể vượt quá con số nhỏ bé đó thành vô biên.

Đối với người tin, chúa Giesu còn hơn cả***là*** ***người làm phép lạ mà còn là của ăn linh hồn***. Họ sẽ không bao giờ cảm thấy đói hoặc khát. Cơm gạo giúp mạng sống con người tồn tại, chúa Giesu sẽ giúp cho những ai tồn tại nếu họ đến với Chúa bằng niềm tin. Nói “*Chúa Giesu là bánh hằng sống”* là cách nói về tình yêu Thiên Chúa, cái chết và sống lại vinh quang của chúa Kito.

**PHÉP LẠ ĐỜI ĐỜI**

Khi đọc chuyện phép lạ hóa bánh và cá ra nhiều, chúng ta nên nhớ đến lời thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolo II trong tông thư của ngài “Dies Domini / Ngày của Chúa” –Giữ ngày của Chúa (No 71). Những lời này làm nổi bật trọng tâm phép lạ hóa bánh và cá ra nhiều, đồng thời thúc giục chúng ta làm tròn bổn phận là thực hành, tôn thờ phép mình thánh chúa trong đời sống hàng ngày.

 “Giảng huấn của các tông đồ đã đánh động tâm lý con người ở những thế kỳ đầu và còn vang âm mạnh mẽ nơi giảng huấn của những tổ phụ Giáo Hội.

 “Thánh Ambrose đã nói những lời nảy lủa với những kẻ giàu có chỉ biết làm bổn phận tôn giáo, đi lễ đi nhà thờ mà không chia sẻ của cải, thức ăn, quần áo và nhu cầu cần thiết cho người nghèo, lại còn lợi dụng họ. ‘*Các ngươi là những kẻ giàu có, các ngươi có nghe Thiên Chúa nói gì không? Các người đi nhà thờ không phải để cho người nghèo khổ nhưng là lấy của họ, bóc lột họ.’*

“Đòi hỏi của thánh Gioan Chrysostom không phải là ít. “Các ngươi có vinh danh mình thánh chúa Kito không? Đừng vô cảm khi thấy Chúa trần truồng. Đừng mặc quần áo là lụa khi thờ lạy Chúa trong đền thờ nhưng ra ngoài lại quên người đang đau khổ vì đói rét trần truồng. Người là đấng đã nói: *‘Đây là mình ta*’ cũng là đấng đã nói: ‘*Ngươi thấy ta đói mà không cho ta ăn,’ và ‘bất cứ điều gì ngươi làm cho những kẻ cuối rốt trong anh em tức ngươi làm cho chính ta’…Trên bàn thánh có phải cứ đầy chén thánh bằng vàng là tốt đâu khi mà Người còn đang đói rét? Hãy làm cho Người hết đói khát rồi sau đó  hãy thờ phương Người trên bàn thánh cũng không muộn.”*

 “Những lời này nhắc nhở cộng đồng Kito hữu bổn phận làm cho Mình Thánh Chúa trở thành nơi của tình huynh đệ, đoàn kết, nơi người cuối chót thành kẻ trên hết trong tâm hồn và lòng trí mọi người, ở đó chính chúa Giesu Kito -nhờ những tặng phẩm dồi dào của những người giàu có ban phát cho những kẻ nghèo hèn- có thể, một cách nào đó, kéo dài phép lạ hóa bánh thành nhiều.”

**Những câu hỏi để suy niệm:**

 -Sự hiện diện của Chúa Giesu trong phép Thánh Thể có ý nghĩa gì đối với chúng ta?

 -Sự tham dự của chúng ta trong tiệc Chúa hàng ngày hay hàng tuần có biến đổi chúng ta thành người biết ơn, tử tế, công bằng chính trực và bác ái không?

 -Bằng cách nào Mình Thánh Chúa nói lên cuộc sống của chúng ta, và cuộc sống của chúng ta là biểu tượng Mình Thánh Chúa?

 -Chúng ta biểu lộ lòng biết ơn thế nào?

 -Mình Thánh Chúa có chỉ dẫn hướng đi cho cuộc đời chúng ta không?

 -Chúng ta có thường xuyên thắc mắc xem chúng ta sẽ tìm cách hoàn thành việc thiện và những điều cần thiết ở đâu không?

 Phép lạ trong Tin Mừng hôm nay nói lên những căn tính đặc biệt nơi mỗi người chúng ta. Để giữ vững hy vọng, chúng ta phải tin vào phép lạ, phải ăn tiệc Mình và Máu Chúa Kito đểbồi dưỡng cho đời sống và sức mạnh thiêng liêng thực sự của chúng ta.

Fleming Island, Florida

July 2021  *Bác sĩ Ng Tiến Cảnh, MD.*

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**HÃY GIỮ CÁI TÂM NGAY CHÍNH**

Con người sống với nhau phải có tâm. Dù từng người chỉ nhỏ bé, không thể làm được nhiều điều lớn lao, thì xin hãy nhớ: Nếu ta không thể xây dựng một thành phố thì hãy xây lấy một trái tim hồng.

Chữ “Tâm” gần như đồng nghĩa với chữ Đức. Cả hai đều có nghĩa là lương thiện, tử tế, là đức độ, lòng tốt, là lương tri của một người.

Tâm là cốt cách, là gốc thiện của người lành. Nó làm nên tư cách, tính cách và chính là phẩm giá của người ấy.

Sống chữ tâm không chỉ là trân trọng, yêu thương con người mà còn bao gồm cả thái độ biết phê phán cái ác, cái xấu, biết khinh bỉ và căm ghét cái bất nhẫn, cái tàn độc mà bản thân có thể thấy và nhận biết.

Riêng đối với chính mình, người có tâm là người luôn giữ được sự thống nhất giữa động cơ và hành vi trong điều thiện, trong sự thể hiện ân nghĩa qua từng ngày sống, từng cách thế biểu lộ tương quan sống. Họ luôn hướng cái mình sở hữu: tài năng, hoàn cảnh, cơ hội vào mục đích cao thượng, đẹp đẽ nhằm phụng sự con người và cuộc đời.

Tâm ngự trị trong ai, không phụ thuộc địa vị, chức tước của người đó lớn hay nhỏ, giàu sang hay nghèo khó, đẹp hay xấu. Tâm được quyết định bởi tấm lòng, sự trong sáng của tâm hồn, sự thuần khiết của lối nghĩ, lối hành động, và nhiều đức tính khác: chân thành, nhân ái, vị tha, trung thực, trung tín...

Có những người thật nghèo nhưng tâm họ lại lấp lánh. Họ không ồn ào, không khoa trương, không tự tìm cách "xông hương" cho việc làm tốt, thái độ sống tốt của mình.

Đã là người có tâm trong sáng, họ sống thanh bạch, sống cao thượng, không lệ thuộc tiếng tăm hay của cải, quyền lợi hay quyền lực. Chính cái tâm đầy ngạo nghễ ấy làm cho dáng đứng của họ thẳng tắp, vươn cao như cây tùng, cây bách, khiến nhiều người phải sợ, phải kính.

Người có tâm đúng nghĩa, không nề hà bất cứ chuyện gì từ nhỏ nhất: nhường đường, nhường chỗ trên xe, thu nhặt mảnh sành, gai nhọn trên lối đi, giúp đỡ người khốn khó, neo đơn... cho đến việc lớn lao như cứu người, bênh vực quyền lợi người yếu thế, nói sự thật giữa những làn sóng dối trá, bặm trợn... Và họ làm với tất cả tâm huyết, với tất cả năng lực mà bản thân có thể có được.

Trong khi đó lại hết sức mỉa mai, bởi nhiều kẻ giàu sang, thừa tiền mứa bạc, lại chỉ biết sống và hưởng thụ cho bản thân. "Tâm" đối với họ chỉ là thứ giả tạo, vay mượn để phủ lên những thủ đoạn, những kiểu dối trá, giả hình nhằm che đậy cái ác, cái ích kỷ của bản thân họ.

Biết bao nhiêu kẻ quyền lực, đêm ngày ăn trên ngồi trốc thiên hạ, mượn danh phục vụ để trục lợi, thu vén cho mình bất chấp và làm ngơ một các vô cùng tàn bạo trước những lầm than, khốn khó của bao nhiêu kẻ lam lũ, đói nghèo, dốt nát, thấp cổ bé miệng...

Không thiếu những kẻ làm và trao đổi hàng giả, hàng nháy, mua bán lừa lọc, làm ra và phổ biến những hoá chất, những thực phẩm độc hại, tái chế thực phẩm ôi thối, buôn chất kích thích, phổ biến chất gây nghiện, nhún tay mạnh vào những vụ buôn người, sống nhởn nhơ trên thân xác các phụ nữ, các trẻ em, những người vô tình trở thành nạn nhân của họ...

Hoặc nhiều kẻ nắm quyền lực cấu kết cùng nhau trong các vụ án làm nghiêng công lý, bao che cho nhau để thủ lợi bằng những "sân sau". Sự cấu kết của họ còn tạo nên cả một tập thể, tập đoàn sát hại rừng, biển, sông, núi..., thủ tiêu bao nhiêu mảnh đất được gọi là "đất vàng", đẩy biết bao nhiêu người vào đường cùng...

Và hôm nay, giữa đại dịch kinh hoàng dường như đang chực chờ bũa xuống từng người, bên cạnh việc chứng kiến nhiều cái tâm của nhiều người được thể hiện cách hết sức ngoạn mục, đáng thán phục qua biết bao nhiêu hình ảnh đẹp, biết bao nhiêu thành ngữ hay, khẩu hiệu thơm tho như: giải cứu; hỗ trợ, cứu trợ, địa chỉ A hướng về địa chỉ B, quán không đồng, nếu cần cứ lấy, hãy nhận đủ phần cho mình...

Thì thật đau lòng. Chúng ta vẫn chứng kiến những điều ngược lại, đôi khi khiến lòng mình phẫn uất, xót xa.

Bởi giữa lúc xăng dầu, điện, nước, ga và nhiều nhu cầu thiết yếu đội giá ngất ngưỡng, thì lại có biết bao nhiêu kẻ thủ lợi bằng nhiều hành vi tham lam, gian lận, tham nhũng, nhũng nhiễu gian ác mà họ có thể nghĩ ra để trục lợi cho bản thân, làm giàu bất chính cho mình.

Rõ ràng nhất trong những ngày qua, và chắc chắn sẽ còn tiếp tục, đó là những lần nơi này nơi kia phác lệnh sẽ ngăn cấm ra khỏi nhà từ giờ G của ngày N nào đó, buộc dân chúng phải ùa vào bất cứ nơi nào có thể có hàng hóa để mua, thì lập tức, ngàn ngàn quầy hàng, cửa tiệm, cửa hàng, siêu thị lớn nhỏ... đều như một, đồng loạt sử dụng "lưỡi lam" cực bén "cắt cổ" đoàn người vốn đã quá hoảng loạn, quá hoang mang, sợ hãi và khổ đau, bế tắc...

Chúng ta tha hồ chứng kiến những kẻ mang hình người nhưng không mang nhân tâm, thậm chí phi nhân tính giữa cảnh khổ chung của cả đất nước, lẽ ra phải tương trợ nhau, dựa vào nhau để vượt qua, để tồn tại.

Tôi không thể hiểu, làm sao mà giữa nỗi bức bách chung của tất cả mọi người - nhất là những ai mất việc làm, những ai bình thường vốn đã thiếu trước hụt sau - những kẻ muốn vét cho đầy túi tham có thể đưa tay cầm đồng tiền bất chính, có thể vui, có thể an tâm sống riêng cho bản thân?

Hỡi tất cả những ai là con dân đất Việt, hãy xem những lời sau đây như một lời hiệu triệu gọi về lương tâm mình mà ý thức rằng: Cho đến nay, đã nhiều tháng trôi qua, dịch bệnh vẫn chưa có dấu hiệu dừng mà vẫn đang trên đà tiến. Ngày nào còn người nhiễm dịch, ngày đó vẫn còn là ngày đe dọa. Bởi sẽ không có bất cứ ai an toàn cho đến khi tất cả mọi người an toàn.

Tất cả mọi người đang phục vụ cung cấp nhu yếu phẩm của đời sống, nhất là các mặt hàng rau, củ, quả, thịt, cá, lương thực, thực phẩm khác... xin hãy khép lại túi tham, đừng đẩy giá leo thang vùn vụt nữa.

Mọi người trong cơn đối diện cùng bệnh tật đã khổ lắm rồi. Trong đó đau khổ nhất, đáng xót nhất là người nghèo, người mà lúc bình thường đã phải chạy cơm từng bữa.

Xin hãy tương trợ nhau mà sống. Hãy lấy nghĩa yêu đương mà xử sự cùng nhau. Hãy lấy lương tâm làm thước đo cho mọi tương quan giữa người với người. Hãy nhớ trao công đức của người đi trước cho thế hệ theo sau. Đừng để con cháu của chúng ta phải chịu cảnh thất đức, mà hậu quả lại đến từ chính chúng ta.

Là linh mục, tôi vừa chân thành kêu gọi, vừa cầu xin tất cả mọi người đang thi hành tất cả mọi nghề nghiệp, mọi lãnh vực có liên quan trực tiếp đến đời sống và sinh mạng con người, **HÃY SỐNG NHÂN TÂM**. Nhất là người Công giáo, đặc biệt hơn, là chính anh chị em giáo dân của tôi, hãy xem thời gian dịch giã này là **CƠ HỘI ĐỂ SỐNG LỜI CHÚA, ĐỂ BIỂU LỘ TÌNH BÁC ÁI** như Giáo lý Công giáo dạy.

Những người buôn bán hãy thu mua và bán ra đúng giá. Dù phải làm việc để nuôi thân xác, nhưng đừng quên sự sống của linh hồn mới là giá trị trên mọi giá trị cần tìm kiếm. Chỉ có sự sống của linh hồn mới thuộc về vĩnh cửu mà thôi.

Xin hãy dừng tham lam. Hoàn cảnh bình thường, tham lam đã không được phép. Trong hoàn cảnh đầy đe dọa và cơ cực này, tham lam trở thành thâm ác, tàn nhẫn và không nhân tính.

Từng con người, nhất là người Công giáo càng phải hiểu rằng, chúng ta sống nay, chết mai. Nếu bây giờ dịch tấn công tới, tiền do tham lam mà có kia, có bảo đảm được mạng sống không? Có chắc là bản thân không bị dịch "ghé thăm" không? Có chắc là sau khi dịch đi qua, chúng ta còn có cơ hội nở với nhau một nụ cười, nói với nhau một lời vui không?

Nếu là người Công giáo, tôi xin anh chị em hãy ghi nhớ những lời dạy của Chúa Giêsu mà sống cho phù hợp với chân lý đức tin. Còn những ai không cùng chia sẻ một niềm tin với chúng tôi, những lời dạy ấy cũng không phải là không có ích. Tôi xin ghi lại đây một số lời Chúa dạy về tình yêu, mong anh chị em đọc và thấm thía:

- "PHÚC THAY AI BIẾT XÓT THƯƠNG, VÌ HỌ SẼ ĐƯỢC THƯƠNG XÓT" (Mt 5, 7).

- "CÁC CON HÃY CHO HỌ ĂN" (Mt 14, 15).

- "MỖI LẦN CÁC CON GIÚP MỘT TRONG NHỮNG KẺ BÉ MỌN NÀY LÀ CÁC CON LÀM CHO CHÍNH TA" (Mt 25, 40).

- "CÁC CON HÃY YÊU THƯƠNG NHAU NHƯ THẦY YÊU THƯƠNG CÁC CON" ( Ga 15, 12).

- Thánh Phaolô Tông đồ cũng dạy: "HÃY VUI VỚI NGƯỜI VUI, KHÓC VỚI NGƯỜI KHÓC" (Rm12, 15).

**Lm JB NGUYỄN MINH HÙNG**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**10 ĐIỂM CẦN THIẾT CHO ĐỜI SỐNG CẦU NGUYỆN**

**Linh mục Trần Mạnh Hùng**

**Lời tâm sự của tác giả**

Bài viết này mặc dù đã được tôi cho đăng trên Nguyệt San *Dân Chúa Mỹ Châu* - Số 294, tháng 8/2001, tr. 4 – 8 và cho đến nay là sắp sửa giáp 20 năm, tuy nhiên, sáng nay khi tôi tình cờ đọc lại, tôi vẫn cảm thấy những gì mà tôi đã viết và chia sẻ với quý vị độc giả lúc bấy giờ thì cho đến hôm nay nội dung và thông điệp của bài viết này vẫn còn nguyên hiệu lực và giá trị của nó, vì đề tài CẦU NGUYỆN, vẫn luôn là một trong những vấn đề sống còn của Giáo hội và của mỗi cá nhân Kitô hữu,2 vì nếu không có đời sống cầu nguyện, mỗi người trong chúng ta sẽ không bao giờ có thể trung thành với ơn gọi của chính mình, ơn gọi ấy có thể là đời sống hôn nhân và gia đình hay ơn gọi thánh hiến trong bậc sống tu trì.3 Nhiều vị đại thánh trong Giáo hội đã khẳng định: nếu không có thực hành việc cầu nguyện thì chúng ta sẽ không thể nào chống trả lại được các cơn cám dỗ của ma quỷ và các bầy tôi của nó, hoặc ai siêng năng cầu nguyện thì sẽ được cứu rỗi. Đặc biệt hơn cả là tấm gương sáng của Chúa Giêsu về việc cầu nguyện. Điểm qua 4 sách Phúc Âm (Tin Mừng),4 chúng ta thấy Chúa Giêsu thường âm thầm cầu nguyện nơi thanh vắng. Ngài cầu nguyện thường xuyên, cả sớm mai và chiều tối, có khi Ngài cầu nguyện suốt đêm.5 Cách riêng, Ngài cầu nguyện trước khi thực hiện những việc làm quan trọng, nhất là trong cuộc thương khó (x. Mt 26:36; Mc 14:32; Lc 22:40-45; Ga 18:1). Chúa Giêsu năng cầu nguyện, vì

1. . Xem Nguyệt San DÂN CHÚA MỸ CHÂU - Số 294, tháng 8/2001, tr. 4 - 8.
2. . Vì như các Thánh đã từng nói: “Cầu nguyện là hơi thở của linh hồn.”
3. . Xem tác phẩm của cha Timothy Radcliffe, O.P., cựu Bề Trên Tổng Quyền Dòng Đa Minh. Tựa đề là: *Sing a New Song: The Christian Vocation* (Dublin: Dominican Publication, 1999). Cha

Radcliffe đã viết những giòng như sau: “**Chúng ta có thể đi hết hành trình ơn gọi của mình mà chả cần đến việc cầu nguyện không**?” xem trang 52. “Ơn gọi” ở đây có thể là ơn gọi lập gia đình,ơn gọi sống bậc độc thân hay ơn gọi cũng có thể là đi tu, sống đời tận hiến. Nói tóm lại, mỗi người trong chúng ta đều có một ơn gọi và điều này đến từ Thiên Chúa.

1. . Tin Mừng của Matthêu, Máccô, Luca và Gioan.
2. . Xem Mt 14:23; Mc 6:46; Ga 6:15, đặc biệt là Phúc âm của Thánh Luca đã ghi lại rất rõ: “Trong những ngày ấy, Đức Giêsu đi ra núi cầu nguyện, và Người đã thức suốt đêm cầu nguyện cùng Thiên Chúa. Đến sáng, Người kêu các môn đệ lại, chọn lấy mười hai ông và gọi là Tông Đồ.” (Lc 6:12-13) Ngài muốn sống kết hiệp mật thiết với Chúa Cha, để lắng nghe những gì mà Chúa Cha muốn truyền đạt cho Ngài, và để thực hiện ý muốn của Chúa Cha.6

Đây chính là bài học quý giá đối với tôi, kể từ khi tôi bắt đầu gia nhập Chủng viện, rồi chuyển sang đi tu Dòng Chúa Cứu Thế và vô nhà tập rồi khấn tạm và đến năm 1994 thì tôi được lãnh tác vụ linh mục. Tính đến nay cũng đã hơn 27 năm, ngày tôi được đón nhận hồng ân cao cả qua thiên chức linh mục, tôi luôn cố gắng và thực hành việc cầu nguyện mỗi ngày, qua nhiều hình thức cầu nguyện khác nhau, nhưng mục đích chính vẫn là ước muốn được sống thân tình và kết hiệp với Chúa trong những giây phút của từng ngày sống, nhờ đó mà tôi luôn cảm thấy sự bình an trong tâm hồn. Vì thế, tôi mong ước được chia sẻ 10 điểm cần thiết cho đời sống CẦU NGUYỆN một lần nữa và tôi hy vọng rằng điều này sẽ giúp ích thật nhiều cho các bạn trẻ để họ có thể tìm thấy sự bình an và hạnh phúc trong cuộc sống, qua việc siêng năng thực hành việc cầu nguyện mỗi ngày. Tôi cầu chúc cho tất cả quý vị độc giả thành công trong việc cầu nguyện và xin Chúa cho quý vị ơn biết cầu nguyện sốt sắng.



Bài viết ngắn gọn này là hoa trái của tuần lễ Tu Đức (30.1 - 4.2.2001), khóa IV, dành cho linh mục tu sĩ Việt Nam Hải Ngoại, được tổ chức tại C.I.A.M - Rôma, do Đức ông Đinh Đức Đạo, giám đốc văn phòng phối kết mục vụ, chủ xướng. Do đó, tác giả xin chân thành cảm ơn, trước tiên Đức ông Đạo, và tất cả quí vị đã hướng dẫn các buổi chia sẻ và cầu nguyện trong tuần tu đức nói trên, đặc biệt là Đức tân hồng y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận, đã hy sinh thời giờ quí báu để đến gặp gỡ và chia sẻ “Chứng Nhân Hy Vọng” với anh em linh mục, và tu sĩ nam nữ, đến từ 7 quốc gia và được coi như là đại diện cho 5 Châu kéo về tại Rôma, hầu tham dự tuần lễ tu đức.

1. . Xem bài phát biểu của *ĐTC Phanxicô: Chắc chắn là Chúa Giêsu luôn cầu nguyện cho chúng ta.*

Sáng thứ Tư, ngày 2/6/2021 là lần thứ ba liên tiếp **Đức Thánh Cha Phanxicô** có buổi tiếp kiến chung trực tiếp với các tín hữu tại sân Damaso ở nội thành Vatican. Tiếp tục loạt bài giáo lý về **đề tài cầu nguyện**, **Đức Thánh Cha trình bày Chúa Giêsu như gương mẫu cầu nguyện cho các môn đệ của Người**. Chúa Giêsu chỉ chọn các tông đồ sau khi đã cầu nguyện suốt đêm dài. Trướcmỗi thời khắc quan trọng trong sứ vụ, Chúa Giêsu đi vào nơi thanh vắng để cầu nguyện.

**Hồng Thủy** - **Vatican News**

<https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2021-06/dtc-phanxico-tiep-kien-chung-chua-giesu-cau-nguyen-cho-chung-ta.html>(Truy cập, ngày 20.07.2021).

3

Cho nên, tác giả xin mạo muội được phép chia sẻ với quí vị đọc giả, trước tiên là anh chị em tham dự viên của khóa tu đức IV vừa qua, kế đến là tất cả Kitô hữu một vài nguyên tắc căn bản, hầu hy vọng giúp cho anh chị em, mỗi người trong chúng ta thăng tiến đời sống cầu nguyện của chính mình. Vì chủ đề “CẦU NGUYỆN” hầu được coi như là một đề tài chủ lực trong những buổi thảo luận và chia sẻ của tuần lễ tu đức nói trên. Lẽ đó, tác giả xin được đưa ra một cách hết sức vắn gọn 10 điểm, được coi như là nền tảng căn bản giúp cho việc cầu nguyện có kết quả tốt đẹp.

**Điểm 1: Hãy sống thực với chính mình.**

Tại sao đây là điều kiện tiên quyết trong việc cầu nguyện?

Bởi vì Thiên Chúa (T.C) muốn chúng ta sống cái giây phút hiện tại, mà cái giây phút hiện tại ấy chính là trở nên một tông đồ cầu nguyện. T.C tạo dựng nên con người để con người đối thoại với T.C, để sống trong sự hiệp thông với ba ngôi T.C. Đây có thể được coi như là một trong những mục đích chính khi T.C tạo dựng nên con người.

Karl Rahner, nhà thần học gia Đức, được coi như là lỗi lạc nhất của thế kỷ 20, đã không ngần ngại để nhận định về con người như sau: “Chúng ta là kẻ lắng nghe Lời.” Điều mà trong thực tế, Rahner muốn ám chỉ đó chính là: chúng ta được tạo dựng để đối thoại, để hàn huyên, để ngắm nhìn dung mạo, và để sống trước tôn nhan T.C.

Đi xa hơn một tí nữa, Rahner cho rằng: con người tự bản chất luôn hướng đến sự hiệp thông và ao ước được kết hiệp với Đấng Siêu Việt. Tư tưởng này rất phù hợp với suy tư của Thánh Augustinô khi ngài cho rằng: “linh hồn con người được dựng nên là để cho chính T.C, lẽ đó mà bao lâu nó chưa được nghỉ yên trong cung lòng của T.C, thì bấy lâu nó vẫn còn khắc khoải”. Bao lâu mà chúng ta chưa mật thiết kết hiệp với Chúa, thì bấy lâu ta vẫn còn khoắc khoải ưu tư.

Vậy đâu là hệ quả của chân lý trên đối với vấn đề cầu nguyện? Nó đơn giản chỉ là: tất cả những gì chúng ta cần thiết cho việc cầu nguyện đều đã được ban tặng cho chúng ta. Cầu nguyện sốt sắng, trước tiên, không phải là việc học cho bằng được một kỷ thuật, nhưng đúng hơn là được bắt đầu bằng chính với thực tại con người của chúng ta với tất cả những gì đã được T.C phú bẩm cho con người.

**Điểm 2: Có tinh thần kỷ-cương.**

Thánh Thômasô Aquinô, vị tiến sĩ Hội Thánh, lừng danh thời Trung cổ đã xây dựng nền thần học của chính mình trên quan điểm: “ân sủng được xây dựng trên nền tảng tự nhiên.”

Chúng ta có thể đem điều này áp dụng vào trong thực tế của việc cầu nguyện và rút ra một nguyên tắc như sau: Đừng chỉ có dựa vào ân sủng của Chúa mà lãng quên cái bổn phận tự nhiên mà chúng ta cần phải làm. Tôi xin mạn phép đơn cử một tỷ dụ để làm sáng tỏ vấn đề. Muốn thăng tiến trong đời sống cầu nguyện mà không bao giờ chịu khó vất vả để ngồi yên tịnh hầu suy gẫm, nhưng cứ chỉ trông vào ơn thánh của Chúa ban cho ta để có thể nói tiếng lạ ngay lập tức!!!

Làm thế nào để bạn có thể trở thành một tín đồ cầu nguyện sốt sắng? Và qua đó có thể kết hiệp mật thiết với Chúa.

Xin được đề nghị một nguyên tắc chung: đó là thực hành. Chỉ có siêng năng thực tập mới giúp ta trở nên hoàn chỉnh. Chúng ta đạt đến mức độ tuyệt đỉnh của bất kỳ một lãnh vực nào, thì trong đó chỉ có một phần nhờ bởi khả năng thiên phú, nhưng hầu hết hai phần còn lại, có lẽ quan trọng hơn, là nhờ bởi sự dày công luyện tập. Do đó, đối với lãnh vực cầu nguyện, ta có thể coi khả năng thiên phú là ân sủng và việc dày công luyện tập là kỷ-cương.

Có rất nhiều người trong anh chị em chúng ta đã không trở thành một tông đồ cầu nguyện sốt sắng, mặc dù T.C đã ban cho họ ơn biết cầu nguyện, nhưng vì họ đã không chịu khó dành thì giờ để chăm lo luyện tập việc cầu nguyện của chính mình. Nên ta cần ghi nhớ nguyên tắc căn bản của luật tự nhiên: chỉ có tập luyện mới trở nên hoàn hảo. Người Việt nam ta có câu: “Văn ôn, võ luyện”, thiết nghĩ đây là túi khôn của ông bà tổ tiên ta để lại.

Một trong những khó khăn thường hay gặp phải trong việc cầu nguyện, đó chính là: sự kiên tâm bền chí. Để khắc phục được cái khó khăn này, chúng ta cần phải thực hành việc cầu nguyện mỗi ngày. Điều quan trọng không hệ tại ở chỗ, là chúng ta cầu nguyện lâu hay ít, nhưng hệ tại ở chỗ là chúng ta có trung thành cầu nguyện mỗi ngày hay không. Do đó, gỉa sử chúng ta quyết định là mỗi ngày, tôi sẽ để dành ra 10 phút để cầu nguyện với Chúa, thì chúng ta nên cố gắng giữ đúng như vậy. Dần dà điều ấy sẽ trở thành một thói quen tốt lành. Một điều khôn ngoan là đừng nên bao giờ đặt ra cho mình một chương trình (đề án), mà xét về lâu về dài không thể thực hiện được, như vậy chúng ta sẽ bỏ cuộc dọc đường và sẽ không trau dồi được cái nhân đức kiên trì.

**Điều 3: Học hỏi việc suy gẫm.**

Thánh Phanxicô đệ Salê nói rằng: “Không ai trong chúng ta có thể phát triển đời sống tâm linh mà không cần đến việc học hỏi Lời Chúa và thực hành việc suy gẫm.” Ngài cũng dạy rằng: việc suy gẫm rất đơn giản, không phức tạp như chúng ta mường tượng, nó là việc gợi lên các suy tư về T.C trong trí não của chúng ta, hầu hướng lòng hoặc nâng tâm hồn ta lên với T.C.

Nhìn thoáng qua, ta thấy điều này rất đơn giản, nhưng đi sâu vào vấn đề, nó quả thực rất ư phong phú và sâu sắc. Nếu ta để ý và phân tích tư tưởng sau cùng của định nghĩa trên về việc suy gẫm, do thánh Phanxicô đệ Salê đề xướng thì chúng ta sẽ nhận thấy rằng: điều quan trọng của việc suy gẫm hệ tại ở chỗ là nâng tâm hồn ta lên với T.C. Việc suy gẫm còn được giả thiết xây dựng trên và liên quan đến những cảm xúc của con người. Tất cả những cảm xúc mà ta cảm nghiệm được - có lúc vui, có lúc buồn - sẽ đánh động chúng ta và giúp chúng ta nâng hồn mình lên với Chúa và cùng lúc để bầy tỏ tâm tình cảm tạ tri ân hoặc yêu mến Chúa.

**Điều 4: Cần đọc sách thiêng liêng.**

Nếu sự phát triển trong đời sống tâm linh nhờ vào việc học hỏi và thực hành việc suy gẫm, và suy gẫm là hành động tập trung các tư tưởng của chúng ta vào chính Chúa hầu có thể nâng tâm hồn mình lên với Chúa, trong sự kết hiệp mật thiết. Do đó, chúng ta cần đến sự giúp đỡ từ các sách thiêng liêng, với mục đích cung cấp cho chúng ta những tư tưởng để suy gẫm về T.C.

Thánh Têrêsa thành Avila đã thú nhận rằng: trong suốt 14 năm liền, thánh nữ đã không khi nào, mỗi khi đi vô nhà nguyện, mà không cần dùng đến sách thiêng liêng. Tôi xin phép được trưng dẫn một đoạn ngắn trong sách tự thuật của ngài như sau:

“Đọc sách thiêng liêng rất hữu ích cho việc suy niệm. Trong suốt 14 năm liền, tôi không bao giờ bắt đầu việc cầu nguyện mà không dùng đến sách thiêng liêng, ngoại trừ sau khi rước mình thánh Chúa.

Tôi luôn cảm thấy khô khan khi tôi không đọc sách thiêng liêng và thông thường những lần như vậy, tâm hồn tôi cảm thấy bồi hồi xao xuyến, có lắm khi rối bời... và tư tưởng tôi rất hổn loạn. Nhưng khi tôi bắt đầu đọc một đoạn sách thiêng liêng thì tôi có thể cầm lòng, cầm trí lại được, và tôi có thể bắt đầu suy niệm.”

**Điều 5: Nếu nó hữu ích đối với bạn, thì bạn hãy thực hiện.**

Điều này, có lẽ chúng ta đã được các cha linh hướng chỉ bảo rất nhiều lần. Và có lẽ chúng ta, đặc biệt cho quí vị nào đã từng đảm trách việc hướng dẫn đời sống thiêng liêng cho người khác, cũng đã từng được nghe những câu hỏi tương tự như sau:

“Có được phép nghe băng nhạc khi tôi cầu nguyện?”; “Tôi có phải quỳ gối mỗi khi cầu nguyện không?” hoặc “Trong khi lần chuỗi mân côi (hay lần hạt), có được phép hút thuốc hay không?” Điều này làm tôi nhớ đến một câu truyện dí dỏm, có tính cách đàm tiếu và chọc ghẹo anh em. Chuyện xảy ra giữa một cha dòng Thánh Phanxicô và một cha dòng Tên.

Một hôm cha dòng Phanxicô đến gặp cha linh hướng của mình để tham kiến. Ngài hỏi:

* “Thưa cha, con có được phép hút thuốc khi cầu nguyện không?” Vị linh hướng trả lời: “Dĩ nhiên là không.”

Sau đó, vị linh mục dòng Tên cũng vô gặp cha linh hướng. Ngài hỏi: Thưa cha, trong khi hút thuốc con có được phép cầu nguyện không?” Vị linh hướng trả lời: “Dĩ nhiên là được, cái đó còn gì tốt bằng!!!”

Ngang qua câu chuyện dí dỏm của vị linh mục dòng Tên, chúng ta có thể tìm thấy câu trả lời như sau: Nếu điều đó hữu ích cho bạn, giúp bạn có thể nâng tâm hồn lên với Chúa trong lúc cầu nguyện thì bạn cứ vậy mà làm. Nên nhớ rằng: Thánh thần Chúa luôn luôn dùng tất cả mọi cách thức và mọi giác quan của con người chúng ta để giúp ta cầu nguyện. Nếu ta cảm thấy rằng: tôi cầu nguyện sốt sắng hơn khi quì gối, thì ta hãy làm như vậy.

**Điều 6: Để việc cầu nguyện sinh hoa kết trái, cần phải có đời sống liêm chính.**

Điểm này được thánh I-nhaxiô thành Loyola, vị sáng lập dòng Tên, nhấn mạnh trong phương pháp linh thao của ngài. Thánh nhân trả lời các vấn nạn của việc tâm hồn tự cảm thấy nguội lạnh và không sinh hoa kết trái trong đời sống cầu nguyện của chính mình.

Một trong những điều mà thánh nhân hay thường đặt câu hỏi, đó chính là: “Liệu bạn có trung thành với giới răn của Chúa không?” Hay “Bạn đã trở nên thờ ơ lãnh đạm với việc yêu mến thánh ý Chúa?” Vậy trước khi ta đặt vấn đề, tại sao tôi không cảm thấy sự hiện diện của Chúa trong giờ cầu nguyện, ta cần nên hỏi chính mình trước hết là tôi đã yêu mến và sẵn sàng đón nhận thánh ý Chúa chưa?

T.C mà chúng ta tìm kiếm qua việc cầu nguyện, chính là T.C đấng dựng nên con người và vũ trụ. Khác với con người, nơi T.C không có sự phận biệt giữa T.C hiện hữu và điều T.C muốn. Từ đó ta có thể suy tư rằng: Thiên Chúa là Thiên Chúa muốn (God is what God wants). Cả hai là một, được quyện lẫn với nhau trong thực tại bản chất của T.C. Bởi lẽ đó, việc ta sống hiệp thông và kết hiệp với Chúa thì cũng chính là chu toàn thánh ý Chúa.

Mà để có thể sống trong sự hiệp thông, rồi dẫn đến hiệp nhất, ta cần nói sự thật. Chỉ có sự thật mới có thể xây dựng đời sống kết hiệp mật thiết. Mới có được một tương quan lành mạnh trong sự liên đới. Không có sự thật thì chỉ gây nên chia rẽ và đi đến thất bại. Một gia đình, một cộng đoàn, một xứ đạo, một quốc gia sẽ không có sự hiệp nhất, nếu mỗi người trong chúng ta, ai cũng biết nói láo, và bóp mép sự thật. Vì điều này là giết chết đời sống hiệp thông và đời sống cộng thể. Lẽ đó, đời sống tâm linh và đời sống luân lý phải đi đôi với nhau. Cho nên, ta có thể đưa ra một nguyên lý như sau: Đời sống cầu nguyện sẽ sinh hoa kết trái bằng việc sống liêm chính, và để múc lấy nghị lực cho đời sống thanh liêm chính trực cần có đời sống cầu nguyện.

**Điều 7: Đừng lượng giá việc cầu nguyện bằng cảm xúc.**

Một trong những cám dỗ rất mạnh mẽ và thường hay xảy ra cho chúng ta trong đời sống cầu nguyện đó chính là: ta hay thường xuyên đánh giá việc thành công hay thất bại trong tiến trình cầu nguyện của chính mình bằng các cảm xúc có được.

Một điều ta cần để ý là mục đích duy nhất của việc cầu nguyện tựu trung ở chỗ “kết hiệp” với Chúa. Kết hiệp với Chúa qua việc cầu nguyện, có thể có hoặc không tạo nên cho ta những cảm giác sảng khoái.

Khi chúng ta cầu nguyện là chúng ta tìm kiếm Chúa, Đấng ngự trị đằng sau và vượt lên trên tất cả các cảm xúc của con người. Nếu chúng ta chỉ chủ trương tìm kiếm và đặt trọng tâm của việc cầu nguyện nơi các cảm xúc thanh thản, nhẹ nhàng và sảng khoái, thì có lẽ ta đã đặt sai mục đích của việc cầu nguyện. Vì T.C trỗi vượt hơn tất cả những điều ấy. Cho nên, một trong những nguyên tắc tối cần thiết là chúng cần phải phân biệt giữa việc kết hiệp với Chúa và các trạng thái cảm xúc của mình. Điều trước tiên, ta nên am tường là T.C có thể ban cho ta những cảm giác tích cực và tiêu cực trong khi ta cầu nguyện. Cả hai trạng thái này đều có thể đem lại kết qủa mỹ mãn cho ta, thể theo như thánh ý Chúa muốn. Tôi xin đơn cử một vài ví dụ để hy vọng làm sáng tỏ vấn đề.

Một bà mẹ cầu nguyện để có đủ nghị lực và lòng kiên nhẫn hầu may ra có thể can tâm chịu đựng sự ngỗ nghịch và bất tuân của đứa con trai hoang đàng của bà. Bà ta có thể được Chúa ban cho những cảm giác bình an và thanh thản trong tâm hồn, sau khi cầu nguyện. Điều này được coi như là một cảm giác tích cực. Nhưng ngược lai, một người chồng phạm tội ngoại tình, khi cầu nguyện thì chỉ cảm thấy sự bất an trong tâm hồn và ông ta cảm thấy lòng mình như bị rối bời ... Điều này là một cảm giác tiêu cực, nhưng cái cảm giác tiêu cựu ấy đã giúp ông ta ăn năn hối lỗi và đã cải tà quy chánh.

Sau này ông ta đã hồi tâm quay trở về với vợ con và lo lắng cho gia đình.

Cho nên, ta thấy rằng, cả hai trạng thái cảm xúc khác nhau, T.C đều hiện diện, và Ngài đã dùng những cảm giác ấy để lôi kéo và hướng dẫn chúng ta quay trở về với đường ngay nẻo chánh, theo như thánh ý của Ngài.

Vậy thì làm sao chúng ta có thể phán đoán và định giá kết quả của việc cầu nguyện. Chúa Giêsu trong Phúc âm của Thánh Luca 6: 43-45 đã trả lời một cách cụ thể như sau: “Cây tốt thì không thể sinh trái xấu, ngược lại cây xấu không thể sinh trái tốt, thật vậy, xem quả thì biết cây...”

**Điều 8: Đừng quá kỳ vọng.**

Sống trong thế giới hiện đại và đầy dẫy những phát minh mới lạ về khoa học kỹ thuật. Con người ngày nay thường xuyên bị ảnh hưởng bởi những trào lưu cổ võ cho việc phát triển không ngừng. Lẽ đó, một cách rất tự nhiên ngay cả trong đời sống cầu nguyện, ta luôn kỳ vọng ở nơi sự thăng tiến liên tục của chính mình. Nhưng có điều là trong đời sống tâm linh và cầu nguyện, mực thước đo lường của việc phát triển thì dường như không có. Định giá đời sống cầu nguyện thì được ví như ta đang đứng và ngắm nhìn sự phát triển của một cây kiểng. Nếu như ta muốn, ta có thể làm cái công việc ấy, nhưng tôi xin bảo đảm với quí vị là nó sẽ không mang lại một kết quả tích cực nào hết.

Tất cả cây cối đều phát triển mỗi ngày trước mắt của chúng ta, nhưng cho dù chúng ta có nhìn ngắm một cách chăm chú đi chăng nữa, thì chúng ta vẫn không thể nào nhìn thấy được sự tăng trưởng của nó một cách tỏ tường. Một cách thức tương tự như thế, nếu đem so sánh với đời sống cầu nguyện của chúng ta thì tôi thiết nghĩ, nó cũng rất ư xứng hợp. Bằng việc trung thành cầu nguyện từng ngày một, và hy vọng sau một thời gian lâu dài, ta may ra nghiệm thấy phần nào sự thăng tiến trong đời sống cầu nguyện của chính mình. Tỷ như cây xoài mà ta trồng, rồi 5 năm sau ta trở lại và khám phá ra, bây giờ nó đã xum xê lớn mạnh và đâm hoa kết trái.

Một yếu tố căn bản để ta có thể nhận định phần nào sự tăng trưởng trong đời sống cầu nguyện của chính mình, là việc cầu nguyện nếu có hiệu nghiệm sẽ thăng tiến cuộc sống và biến đổi con người của ta, nhưng sự kiện này có thể xảy ra là do ân sủng của T.C, chứ không tất yếu do ta định đoạt. Bạn nào muốn mình trở thành nhà chiêm niệm chỉ trong nháy mắt thì đó quả thực là một ảo vọng.

**Điều 9: Cầu nguyện là công việc của Đức Kitô và của Giáo Hội hơn là công việc của mỗi cá nhân.**

Chúng ta thông thường nghĩ rằng: cầu nguyện là việc làm của mỗi người, do đó nó mang tính chất cá nhân. Nhưng trong thực tế, việc cầu nguyện thì nó vượt lên trên lãnh vực chiều kích cá nhân và mang tính chất hiệp thông và có tính cách phổ quát.

Truyện kể lại, có một chàng thanh niên nghiện ngập ma túy và đã mắc phải chứng bệnh AIDS. Vào thời điểm gần cuối của cuộc đời, trước khi anh giã từ cuộc sống ở trần gian, anh ta được các cô y tá và các người làm việc thiện nguyện tắm rửa, thay áo quần, lo cho ăn uống… nói chung họ săn sóc cho những nhu cầu của anh thật chu đáo. Anh hết sức cảm động trước tấm lòng tốt và quảng đại của họ. Cho nên, anh ta đã bày tỏ ước nguyện của mình: là anh ta rất muốn làm một nghĩa cử nào đó để đền đáp phần nào cho cân xứng tấm lòng ưu ái của họ. Anh ta không thể tự mình di chuyển và ra khỏi giường được nữa, nên một nữ tu đã đề nghị với anh ta: là bạn hãy cầu nguyện cho những người này, như một cách thức để đền đáp công ơn họ. Trước đề nghị như vậy, anh ta đã ôn tồn trả lời rằng: tôi xin lỗi, không biết ma sơ có tin rằng, Chúa sẽ nhận lời cầu khẩn của một kẻ tội lỗi như tôi, vì suốt cả cuộc đời, tôi luôn lang thang sống trên các vỉa hè phố.

Vị nữ tu điềm nhiên trả lời: vậy anh đã được rửa tội chưa?

Thưa có.

Vậy thì Thiên Chúa Cha không thể tách biệt lời cầu nguyện của anh và của Chúa Giêsu, con chí ái của Ngài. Vì khi anh cầu nguyện, Chúa Cha chỉ nghe có giọng Chúa Giêsu.

Mầu nhiệm của bí tích thanh tẩy là chúng ta được tháp nhập vào trong thân thể nhiệm mầu của Đức Giêsu Kitô. Cho nên trở thành người Kitô hữu là trở nên một Chúa Kitô khác. Một khi đã lãnh nhận bí tích thanh tẩy, bạn cầu nguyện là Chúa Giêsu cầu nguyện. Cho nên thánh Phaolô đã khẳng định rằng: mỗi khi ta cầu nguyện là ta dâng lời cầu nguyện với Chúa Giêsu, trong Chúa Giêsu và nhờ Chúa Giêsu. Cho nên khi Chúa Cha nhìn Chúa Giêsu, Ngài thấy trong Chúa Giêsu tất cả chúng ta. Vậy mỗi khi cầu nguyện, ta hãy nhớ kết thúc bằng câu: nhờ Đức Kitô con Chúa, Chúa chúng con, như Giáo hội vẫn dạy.

**Điều 10: Cầu nguyện là chiêm ngắm.**

Người ta kể lại một câu truyện như sau: có một ông lão kia, mỗi buổi trưa ông đều đi đến một ngôi thánh đường nọ, và luôn luôn ngồi ở dãy ghế sau cùng. Sau một thời gian lâu dài, mọi người đều lưu ý đến ông. Họ không biết rõ gốc tích và lai lịch của ông lắm, nhưng họ rất đỗi ngạc nhiên và thắc mắc: không biết ông lão kia đã làm gì trong suốt khoảng thời gian ông ta ngồi cầu nguyện ở phía cuối nhà thờ? Rồi một ngày kia, một người trong đám họ, bèn bạo dạn hỏi thăm ông lão: “Xin ông vui lòng nói cho chúng tôi biết, ông đã làm gì mỗi khi ông cầu nguyện?”

Ông lão vui vẻ và điềm nhiên trả lời: “Đôi khi tôi đến đây và tôi ngồi để nói chuyện với Chúa Giêsu. Dịp khác, tôi chỉ ngồi và ngắm nhìn Chúa Giêsu. Nhưng phần nhiều là tôi chỉ ngồi để chiêm ngắm Ngài.”

Như chúng ta đã nói với nhau là mục đích của việc cầu nguyện tựu trung ở chỗ là gặp gỡ và kết hiệp mật thiết với Chúa. Chúng ta muốn hiện diện trước tôn nhan Chúa và chúng ta biết rằng khi chúng ta cầu nguyện là chúng ta đang đặt mình trước mặt Chúa và Chúa đang hiện diện với chúng ta. Chúng ta mong ước được Thiên Chúa tuôn đổ tràn đầy trong tâm hồn chúng ta những tâm tình yêu mến, và chúng ta cũng khao khát được trở nên một với Chúa, ngang qua việc kết hiệp mật thiết với Ngài.

Thiên Chúa luôn nhìn ngắm chúng ta bằng ánh mắt đầy lòng yêu mến, và ta đáp lại bằng ánh mắt tâm hồn rực tràn lửa yêu thương. Và trong giây phút như vậy ngôn ngữ loài người trở nên vô hiệu lực. Trong bối cảnh như vậy, theo truyền thống Kitô Giáo, thì sự kiện như thế được gọi là chiêm niệm, cho nên lời nói và hành động cần được nhường chỗ cho việc chiêm ngắm. Sự chiêm ngắm này được ví như thể “cái nhìn” say đắm của hai tình nhân đang yêu nhau. Và đối với họ việc có mặt bên nhau hầu như đã nói lên tất cả. Chiêm niệm, hẳn nhiên không phải là công viêc dễ dàng đạt được, tuy nhiên tất cả đều là khả thể đối với Thiên Chúa.

Xin chân thành cầu chúc các bạn thành công trong đời sống cầu nguyện.

**Linh mục Trần Mạnh Hùng, C.Ss.R**

hungroma@gmail.com

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**ĐAU KHỔ CÓ LÀM LUNG LẠC ĐỨC TIN CỦA CHÚNG TA KHÔNG?**

**Chuyên mục:**

**TÔI TIN, CHÚNG TÔI TIN**

**ĐAU KHỔ CÓ LÀM LUNG LẠC ĐỨC TIN CỦA CHÚNG TA KHÔNG?**

***Phêrô Phạm Văn Trung, Saigon,***

***biên tập từ Aleteia***

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3zylsBA>

Trong tình hình đại dịch Côvid 19 ngày càng lan rộng tới hầu hết các tỉnh thành trong nước Việt Nam, nhất là đang gia tăng mỗi ngày không ngừng tại Sài Gòn, hẳn không ít người vốn vẫn tin vào một Thiên Chúa đầy lòng thương xót nay cũng ít nhiều băn khoăn:

**“*Cho đến khi nào, lạy Chúa? Lạy Chúa, Ngài quên con mãi tới bao giờ? Tới bao giờ còn ngoảnh mặt làm ngơ?*”** (Tv 13: 2)

Hoặc như tiên tri Khabacúc trách Chúa đã không nghe tiếng kêu của ông:

***“Cho đến bao giờ, lạy Chúa, con kêu cứu mà Ngài chẳng đoái nghe, con la lên: “Bạo tàn!” mà Ngài không cứu vớt*”** (Khabacúc 1, 2).

Hay như tiếng kêu, trong sách Khải Huyền, của những vị tử đạo vì đức tin vào Chúa của họ:

**“*Lạy Chúa Chí Thánh và chân thật, cho đến bao giờ Ngài còn trì hoãn, không xét xử và không bắt những người sống trên mặt đất phải đền nợ máu chúng con*?”** (Khải Huyền 6:10).

Hoặc những ngày này có những bình luận trên các trang Facebook, ví dụ như:

“*Chúa ơi! Xin đừng trì hoãn nữa! Đó là ước nguyện của bao người đang đau khổ trong cơn đại dịch này*”, và “*Tình hình này sao sợ quá! Bàn tay Chúa đâu, con đang cần Ngài!*”

Vấn đề **“Tại sao có đau khổ?** Trong đau khổ, còn có thể tin vào Thiên Chúa là tình yêu không?” lại một lần nữa được đặt ra cho tâm trí của những Kitô hữu.

Chúng ta hãy nghe Đức Cha Robert Barron, Giám mục phụ tá Tổng giáo phận Los Angeles, chia sẻ cách nhìn nhận của ngài về vấn đề này.

***Nếu chúng ta lật lại Kinh Thánh, câu trả lời sẽ trở nên rõ ràng hơn, dù nó vẫn là mầu nhiệm.***

Premier Christian Radio ở Anh vừa tài trợ một cuộc khảo sát điều tra xem cuộc khủng hoảng COVID đã ảnh hưởng đến niềm tin và thái độ tôn giáo như thế nào. Có ba phát hiện chính — cụ thể là 67% những người tự cho mình là “tôn giáo” nhận thấy niềm tin của họ vào Thiên Chúa bị thách thức, gần một phần tư trong số những người được hỏi nói rằng đại dịch khiến họ sợ chết hơn, và khoảng một phần ba những người được khảo sát nói rằng đời sống cầu nguyện của họ đã bị ảnh hưởng bởi cuộc khủng hoảng.

Justin Brierley, người dẫn chương trình nổi tiếng “Không thể tin được?” nhận xét rằng anh ấy đặc biệt ấn tượng bởi số lượng đáng kể những người, do COVID, đã gặp khó khăn trong việc tin vào một Thiên Chúa yêu thương. Tôi cũng muốn tập trung vào phát hiện này.

Tất nhiên, theo một nghĩa nào đó, tôi hiểu được vấn đề. Một sự phản đối hoàn toàn chuẩn xác đối với niềm tin vào Thiên Chúa, đó là sự đau khổ của con người , đặc biệt là khi nó đến thăm những trẻ em vô tội. Người biện hộ cho chủ nghĩa vô thần hoặc chủ nghĩa tự nhiên khá dễ dàng hỏi những tín hữu rằng, “Làm thế nào bạn có thể khẳng định sự tồn tại của một vị Thiên Chúa yêu thương nhưng lại để xẩy ra Holocaust – Lò thiêu người Do Thái, những vụ xả súng ở trường học, sóng thần giết chết hàng trăm nghìn người, đại dịch, v.v.?”

Nhưng theo một nghĩa khác, tôi phải thú nhận rằng tôi thấy lập luận về sự dữ này hoàn toàn không thuyết phục, và tôi nói điều này chính xác với tư cách là một giám mục Công giáo — nghĩa là, với tư cách là người nắm giữ và giảng dạy giáo lý của Thiên Chúa có trong Kinh Thánh. Tôi không nghĩ bất cứ ai đọc Kinh Thánh cẩn thận đều có thể kết luận rằng **niềm tin vào Thiên Chúa yêu thương không tương thích với đau khổ,** một cách nào đó.

Không có nghi ngờ gì về việc Thiên Chúa yêu thương Nôe, nhưng Ngài đã đưa Nôe vượt qua thử thách khôn lường của một trận lụt quét sạch gần như toàn bộ sự sống trên trái đất. Không nghi ngờ gì nữa, Thiên Chúa yêu thương Ábraham, nhưng Ngài lại yêu cầu tổ phụ đó sát tế con trai yêu dấu của ông là Isaác, bằng chính tay mình. Hầu như hơn bất cứ ai khác trong truyền thống Kinh Thánh, Thiên Chúa yêu Môsê, nhưng Ngài lại ngăn không cho vị giải phóng vĩ đại vào Đất Hứa. Đavít là người làm vui lòng Chúa, là ca sĩ ngọt ngào của nhà Israel, nhưng Thiên Chúa trừng phạt Đavít vì tội ngoại tình và âm mưu giết người của ông. Giêrêmia được Thiên Chúa tuyển chọn cách đặc biệt để nói lời thánh thiêng, nhưng cuối cùng nhà tiên tri lại bị từ chối và bị đi lưu đày. Dân tộc Israel là chủng tộc duy nhất được Thiên Chúa tuyển chọn, là tư tế hoàng gia của Ngài, nhưng Thiên Chúa để cho dân Israel bị bắt làm nô lệ, bị lưu đày và bị đối xử tàn bạo bởi kẻ thù của họ. Và để thể hiện trọn vẹn động lực này, **Thiên Chúa đã giao nộp Con Một của Ngài, Người Con bị tra tấn đến chết trên cây thập giá.**

Một lần nữa, điểm bất thường đối với cả những người tin và không tin ngày nay, là **các tác giả Kinh Thánh không thấy có gì mâu thuẫn giữa việc khẳng định sự tồn tại của một Thiên Chúa yêu thương và sự thật về những đau khổ của con người, thậm chí những đau khổ không đáng có mà lại xẩy đến với con người.** Thay vào đó, các tác giả Kinh Thánh đánh giá cao sự tồn tại đó, dù bí nhiệm, là thành phần trong kế hoạch của Thiên Chúa , và họ đưa ra nhiều cách giải thích khác nhau nhằm hiểu được điều này.

Chẳng hạn, đôi khi, họ suy đoán, đau khổ đến với chúng ta như một hình phạt cho tội lỗi. Những lần khác, đau khổ có thể là một phương tiện mà Thiên Chúa dùng để thực hiện một cuộc thanh tẩy tâm linh trong dân Ngài. Vẫn còn những lần khác, và đó có thể là phương cách duy nhất, trong điều kiện của một vũ trụ hữu hạn, Thiên Chúa có thể mang lại một số điều tốt lành nhất định. Nhưng các tác giả Kinh Thánh cũng thừa nhận một cách thường xuyên hơn rằng **chúng ta không biết đau khổ phù hợp với kế hoạch của Thiên Chúa như thế nào,** và điều này chính là bởi vì tâm trí hữu hạn và mang tính thời gian lịch sử của chúng ta, ngay cả theo nguyên tắc mà nói, **không thể hiểu được ý định và mục đích của một điều vô hạn, vì tâm trí chỉ liên quan đến toàn bộ không gian và thời gian.** Thực tế, toàn bộ gánh nặng của sách Gióp là nhằm thể hiện điều này. Khi Gióp phản đối điều ông coi là sự bất công lớn đối với những đau khổ của ông, Thiên Chúa đáp lại bằng một bài diễn văn dài, trên thực tế là bài diễn văn dài nhất trong Kinh Thánh, nhắc nhở Gióp về những mục đích của Thiên Chúa mà người tôi tớ hèn mọn của Ngài không thể biết: **“Con đã ở đâu khi ta đặt nền móng trái đất...?”**

Một lần nữa, cho dù họ hiểu một nửa mục đích của sự đau khổ của con người hay hoàn toàn không hiểu nó, **không có tác giả Kinh Thánh nào bị cám dỗ nói rằng điều ác không phù hợp với sự tồn tại của một vị Thiên Chúa yêu thương.** Chắc chắn, họ đã than thở và phàn nàn, nhưng **người nhận lời than thở và phàn nàn không ai khác lại chính là Thiên Chúa, Đấng mà họ tin chắc là yêu thương họ.**

Tôi không nghi ngờ một mảy may rằng ngày nay **nhiều người vẫn cảm thấy đau khổ đặt ra một trở ngại không thể vượt qua đối với niềm tin vào Thiên Chúa, nhưng tôi vẫn tin rằng cảm thức này cho thấy một thực tế là các nhà lãnh đạo tôn giáo đã khá kém trong việc giảng dạy giáo lý Kinh Thánh về Thiên Chúa.** Vì nếu sự đau khổ của con người làm suy giảm niềm tin của bạn vào Thiên Chúa, thì khá đơn giản, bạn đã không tin vào Thiên Chúa mà Kinh Thánh trình bày.

Tôi muốn nói rõ rằng không có điều nào ở trên nhằm làm sáng tỏ kinh nghiệm đau khổ khủng khiếp hoặc nhằm loại bỏ theo một cách khá tự tin những căng thẳng trí tuệ mà đau khổ đó tạo ra. **Nhưng thực sự ý định của tôi là mời mọi người đi vào cuộc gặp gỡ sâu sắc hơn với mầu nhiệm của Thiên Chúa**. Giống như Giacóp, người đã vật lộn cả đêm với thiên sứ, **chúng ta không được từ bỏ Thiên Chúa mà phải vật lộn với Ngài.** **Sự đau khổ của chúng ta không được làm cho chúng ta gạt bỏ đi tình yêu thánh thiêng của Thiên Chúa, nhưng phải hiểu biết rằng tình yêu đó vượt xa hơn những gì chúng ta từng tưởng nghĩ.** Hoàn toàn có thể hiểu được rằng, giống như Gióp, chúng ta có thể hét lên phản đối Thiên Chúa, nhưng sau đó, giống như vị anh hùng thánh thiêng vĩ đại đó, chúng ta phải sẵn sàng nghe tiếng nói đáp trả của Thiên Chúa dành cho chúng ta, đưa chúng ta ra khỏi cơn lốc. (GM Robert Barron).

***Những trẻ em vô tội phải đau khổ thì sao?***

Chúng ta chỉ có thể đi vào mầu nhiệm nếu tin tưởng và để cho Chúa Cha nhìn chúng ta với tình yêu...

Cô Kathleen N. Hattrup, tác giả và biên tập viên của trang Aleteia phiên bản tiếng Anh, kể cho chúng ta đôi chuyện và chia sẻ:

Cách đây hai tuần, một cậu bé 12 tuổi trượt tuyết cùng gia đình và hôm nay không có phản ứng gì nữa trong Phòng Cấp Cứu (ICU) vì bị nhiễm trùng do vi khuẩn làm sưng não. Một học sinh lớp 2 đang phải chiến đấu với căn bệnh ung thư não và đã phẫu thuật không thành công cách đây hai ngày và hôm nay sẽ bị rút hết máy móc y tế vì các cơ quan của em đang dần ngưng hoạt động.

Điều đó khiến tôi nhớ lại một trong những bài phát biểu mạnh mẽ nhất của Đức Thánh Cha Phanxicô, vào năm 2015, khi Ngài gặp một nhóm trẻ em bị bệnh nặng và gia đình của chúng. Bài diễn văn của Ngài có sức mạnh không phải vì Đức Thánh Cha giải quyết được bí nhiệm lâu đời về sự đau khổ của trẻ em vô tội. Ngài không làm vậy. Ngài thừa nhận rằng Ngài không thể giải thích được.

Nhưng đây là sự an ủi mà Ngài đưa ra, điều này không thể làm mất đi nỗi đau mà nhiều người đang cảm thấy, nhưng dù sao đó cũng là sự thật, là niềm an ủi thực sự. Chúng ta hãy học biết cách trả lời của Đức Thánh Cha. Ngài nói:

“Cũng có một câu hỏi mà người ta không được giải thích trong bài giáo lý. Đó là câu hỏi mà tôi thường xuyên đặt ra cho bản thân và nhiều người trong các bạn hỏi: **"Tại sao trẻ em lại bị đau khổ như vậy?"** Không có câu trả lời đâu. Đây là một mầu nhiệm. Tôi chỉ nhìn vào Chúa và hỏi: “Tại sao lại như thế?” Và nhìn lên Thập Giá: “Tại sao Con của Thiên Chúa ở đó? Tại sao?” Đó là Mầu Nhiệm Thập Giá.

Tôi thường nghĩ đến Đức Mẹ, khi người ta trao lại cho Mẹ xác chết của Con Mẹ, đầy vết thương, vết khạc nhổ, máu me và bụi đất. Đức Mẹ đã làm gì? **"Mẹ có xô Con Mẹ ra không?" Không, Mẹ ôm lấy Con Mẹ, Mẹ vuốt ve Con Mẹ. Đức Mẹ cũng không hiểu.** Bởi vì trong khoảnh khắc đó, Mẹ nhớ lại những gì Thiên Thần đã nói với Mẹ: “Ngài sẽ là Vua, Ngài sẽ vĩ đại, Ngài sẽ là một nhà tiên tri…”; và chắc chắn, với thân xác đầy thương tích nằm trong vòng tay của Mẹ, thân xác đã đớn đau rất nhiều trước khi chết, trong lòng Mẹ, Mẹ như muốn nói với Thiên Thần: “Nói dối! Tôi đã bị lừa dối”. Mẹ cũng không có câu trả lời.

Khi con trẻ lớn lên, đến một độ tuổi nhất định, khoảng hai tuổi, chúng không hiểu được thế giới là như thế nào, dù chỉ đôi chút. Và chúng bắt đầu đặt câu hỏi: “Bố ơi, tại sao? Mẹ ơi, tại sao? Tại sao là cái này?” Khi cha mẹ bắt đầu giải thích, chúng không nghe. Chúng lại hỏi một câu hỏi khác, tại sao điều này và tại sao điều kia? Nhưng thực sự chúng không muốn nghe lời giải thích. Với câu hỏi "tại sao?" chúng chỉ muốn thu hút sự chú ý của bố và mẹ của chúng. Chúng ta có thể hỏi Chúa: **“Lạy Chúa, tại sao? Tại sao trẻ em phải đau khổ? Tại sao lại là đứa trẻ này? ” Chúa sẽ không nói lời nào với chúng ta, nhưng chúng ta sẽ cảm thấy ánh mắt của Ngài nhìn chúng ta và điều này sẽ tiếp thêm sức mạnh cho chúng ta.**

Đừng ngại hỏi Thiên Chúa, thậm chí thách thức Ngài. “Tại sao?” Có thể sẽ không có lời giải thích nào, nhưng ánh mắt của Người Cha sẽ tiếp thêm sức mạnh cho bạn để bạn tiếp tục. Và Ngài cũng sẽ ban cho bạn điều kỳ diệu mà người anh em này [theo một lời khai được đưa ra bởi bố của một trong những đứa trẻ bị bệnh] đã nói trong kinh nghiệm đôi của anh ấy, một cảm nghiệm vừa đau khổ vừa hy vọng: một cảm giác khác, một cảm giác kỳ lạ. Và có lẽ cảm giác dịu dàng này đối với đứa con ốm đau của bạn sẽ là câu trả lời, bởi vì đó là cái nhìn của Người Cha. Đừng ngại hỏi Chúa: "Tại sao?" để thách thức Ngài: "Tại sao?" Mong anh chị em luôn mở lòng để đón nhận cái nhìn của Người Cha. Câu trả lời duy nhất mà Ngài có thể đưa ra cho anh chị em sẽ là: **“Con của Cha cũng phải chịu đau khổ”. Đó là câu trả lời. Điều quan trọng nhất là ánh mắt đó. Và sức mạnh của bạn là ở đó: cái nhìn yêu thương của Chúa Cha.**

Bạn có thể hỏi, “Nhưng ngài, là một giám mục, ngài đã nghiên cứu thần học quá nhiều, thế mà nay ngài không còn gì để nói với chúng tôi nữa sao?” **Không. Chúa Ba Ngôi, Thánh Thể, ân sủng của Thiên Chúa, sự đau khổ của trẻ em là một huyền nhiệm.** Và chúng ta chỉ có thể đi vào mầu nhiệm nếu Chúa Cha nhìn chúng ta với tình yêu. Thật lòng tôi không biết phải nói với bạn điều gì vì tôi rất khâm phục sức mạnh của bạn, lòng dũng cảm của bạn. Bạn nói rằng bạn được khuyên nên phá thai, nhưng bạn nói: **“Không, cứ để nó được sinh ra, nó có quyền được sống”.** **Không bao giờ, không bao giờ vấn đề được giải quyết bằng cách loại bỏ một người. Không bao giờ!** Điều này sẽ xảy ra theo quy tắc của Mafia: “Có vấn đề, chúng ta hãy giải quyết nó…” Không bao giờ theo cách đó.

Vì vậy, tôi đồng hành cùng anh chị em với tư cách là cá nhân tôi, như tôi cảm thấy. Và, thật vậy , lòng trắc ẩn mà tôi cảm thấy không phải chỉ là thoáng qua, không phải vậy. **Tôi đồng hành với anh chị em trong cõi lòng của tôi trên con đường này, đó là con đường của lòng can đảm, là con đường của Thập Giá, và vẫn là con đường sẽ giúp tôi - tấm gương của anh chị em giúp tôi. Và tôi cảm ơn anh chị em đã rất can đảm.** Nhiều lần trong đời, tôi đã là một kẻ hèn nhát, và gương của anh chị em là gương tốt cho tôi, điều đó tốt cho tôi. Tại sao trẻ em phải chịu đau khổ? Đó là một mầu nhiệm. **Chúng ta cần kêu cầu Chúa như một đứa trẻ gọi bố và hỏi: “Tại sao? Tại sao?"** để thu hút ánh nhìn của Thiên Chúa, điều này sẽ cho chúng ta biết một điều: “Hãy nhìn Con của Ta, Ngài cũng chịu cảnh như vậy” (Kathleen N. Hattrup).

***Lời Chúa nâng đỡ chúng ta.***

Chúng ta phải đọc to lời Chúa trong những hoàn cảnh khốn cùng nhất của chúng ta, ít nhất cho chính cá nhân mình. **Thiên Chúa đảm bảo với chúng ta về quyền năng đáng kinh ngạc phát xuất từ Lời của Ngài. Những Lời này sẽ nâng chúng ta lên, củng cố chúng ta và cho chúng ta thấy niềm hy vọng mà chúng ta cần.**

Chúa Kitô đã tự gánh lấy mọi bệnh tật của chúng ta và chịu đựng những đau khổ của chúng ta để chúng ta thoát khỏi những bệnh dịch này. Hôm nay chúng ta có thể đang đau khổ hoặc bệnh tật trong thân thể, trong cõi lòng hoặc trong tâm trí của chúng ta, **hãy công bố Lời của Thiên Chúa trong cuộc sống của chúng ta.**

* Đệ Nhị Luật: 7,15 “*Thiên Chúa sẽ đẩy xa anh em mọi bệnh tật, mọi dịch tễ khốc hại của Aicập mà anh em từng biết; Ngài sẽ không giáng những thứ đó xuống anh em, nhưng sẽ bắt những kẻ ghét anh em phải chịu*.”
* Giôsuê 1, 9: “*Mạnh bạo lên, can đảm lên! Đó chẳng phải là lệnh Ta đã truyền cho ngươi sao? Đừng run khiếp, đừng sợ hãi, vì Thiên Chúa, Thiên Chúa của ngươi, sẽ ở với ngươi bất cứ nơi nào ngươi đi tới*.”
* Thánh vịnh 27, 14:

“*Hãy cậy trông vào Chúa, mạnh bạo lên, can đảm lên nào!*

*Hãy cậy trông vào Chúa*.”

* Thánh vịnh 30, 3-4

“*Lạy Chúa là Thiên Chúa con thờ,*

*con kêu lên cùng Chúa,*

*và Ngài đã cho con bình phục*.

*Lạy Chúa, từ âm phủ Ngài đã kéo con lên,*

*tưởng đã xuống mồ mà Ngài thương cứu sống.*”

* Isaia: 53,5

“*Chính Ngài đã bị đâm vì chúng ta phạm tội,*

*bị nghiền nát vì chúng ta lỗi lầm;*

*Ngài đã chịu sửa trị để chúng ta được bình an,*

*đã phải mang thương tích cho chúng ta được chữa lành*.”

* Giêrêmia: 17.14

“*Lạy Thiên Chúa, xin chữa lành con, để con được chữa lành,*

*xin cứu thoát con, để con được cứu thoát,*

*vì vinh dự của con chính là Ngài* !”

* Gioan: 5.13 “*Chính người chữa tôi khỏi bệnh đã nói với tôi: "Anh hãy vác chõng mà đi!" Họ hỏi anh: "Ai là người đã bảo anh: "Vác chõng mà đi"? " Nhưng người đã được khỏi bệnh không biết là ai. Quả thế, Chúa Giêsu đã lánh đi, vì có đám đông ở đấy. Sau đó, Chúa Giêsu gặp người ấy trong Đền Thờ và nói: "Này, anh đã được khỏi bịnh. Đừng phạm tội nữa, kẻo lại phải khốn hơn trước!" Anh ta đi nói với người Do Thái: Chúa Giêsu là người đã chữa anh khỏi bệnh*.”
* Gioan 11,12 “*Nói những lời này xong, Ngài bảo họ: "Ladarô, bạn của chúng ta, đang yên giấc; tuy vậy, Thầy đi đánh thức anh ấy đây." Các môn đệ nói với Ngài: "Thưa Thầy, nếu anh ấy yên giấc được, anh ấy sẽ khoẻ lại*.”
* Gioan 16, 33: “*Thầy nói với anh em những điều ấy, để trong Thầy anh em được bình an. Trong thế gian, anh em sẽ phải gian nan khốn khó. Nhưng can đảm lên! Thầy đã thắng thế gian*.”
* Giacôbê 5: 13: “*Ai trong anh em đau khổ ư? Người ấy hãy cầu nguyện. Ai vui vẻ chăng? Người ấy hãy hát thánh ca*.”
* 2 Côrintô 8, 9: “*Quả thật, anh em biết Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, đã có lòng quảng đại như thế nào: Ngài vốn giàu sang phú quý, nhưng đã tự ý trở nên nghèo khó vì anh em, để lấy cái nghèo của mình mà làm cho anh em trở nên giàu có*.”
* Philíphê 4, 6-7: “*Anh em đừng lo lắng gì cả. Nhưng trong mọi hoàn cảnh, anh em cứ đem lời cầu khẩn, van xin và tạ ơn, mà giãi bày trước mặt Thiên Chúa những điều anh em thỉnh nguyện*. *Và bình an của Thiên Chúa, bình an vượt lên trên mọi hiểu biết, sẽ giữ cho lòng trí anh em được kết hợp với Chúa Kitô Giêsu*.”
* 1 Phêrô 2, 24: “*Tội lỗi của chúng ta, chính Ngài đã mang vào thân thể mà đưa lên cây Thập Giá, để một khi đã chết đối với tội, chúng ta sống cuộc đời công chính. Vì Ngài phải mang những vết thương mà anh em đã được chữa lành*.”
* 1 Phêrô 5, 7: “*Mọi âu lo, hãy trút cả cho Ngài, vì Ngài chăm sóc anh em*.”

Lạy Chúa Giêsu rất dịu dàng, với cùng một đức tin và một tình yêu như Mátta và Maria, chúng con xin ngỏ lời này với Chúa: **“Lạy Thầy, những người mà con yêu thương đang bị dịch bệnh và đau khổ”**, vì con cảm thấy cần sự giúp đỡ và lòng thương xót của Chúa. Chúng con đến để dâng những anh chị em ấy lên Chúa, xin Chúa ban cho họ ân sủng của Chúa, lạy Chúa Giêsu, để họ có thể lấy lại sức khỏe của mình.

Xin tiếp thêm sức mạnh cho những anh chị em ấy, xin ở bên những anh chị em ấy trong thử thách này, xin Chúa giúp những anh chị em ấy có được những người yêu thương và chu đáo ở bên cạnh họ, và xin cho ánh sáng của Chúa mang lại cho họ niềm hy vọng.

Chúa đã sống trong sự cô đơn và đau khổ trong cuộc khổ nạn của Chúa, xin hãy ban cho những anh chị em ấy biết rằng họ không bao giờ cô đơn, và Chúa không bỏ rơi họ, vì Chúa đã hứa: **“*Thầy ở cùng các con mọi ngày cho đến tận thế*”** (Mt 28, 20).

Chúng con cũng xin cho chúng con như vậy.

Lạy Chúa, xin lắng nghe và nhậm lời cầu nguyện khiêm nhường này của chúng con, vì **chỉ có Chúa mới biết điều gì tốt thật sự.** Xin Chúa sớm đến với chúng con để công bố những điều kỳ diệu của Chúa và chúng con sẽ được chúc tụng Danh Thánh Chúa.

Chúng con cậy vào Thánh ý Chúa Cha, là Đấng luôn luôn hành động vì lợi ích lớn lao hơn của con cái Ngài. Amen.

**Phêrô Phạm Văn Trung,**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**NHỮNG HIỆU QUẢ CỦA LECTIO DIVINA**

**NHỮNG HIỆU QUẢ**

**CỦA LECTIO DIVINA**

**Fr. M. Bảo Tịnh TRẦN VĂN BẢO, O.Cist**

**Đan viện Xitô Thánh Mẫu Tâm Mỹ Ca, Nha Trang.**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3iMMHS9>

**"Lạy Chúa, xin hãy nói vì tôi tớ Chúa đang lắng nghe" (1Sm 3,10).**

1. ​Phải khẳng định ngay rằng những hiệu quả của Lectio divina không được tìm thấy ngay trong cầu nguyện và không định mức theo ý niệm trực tiếp mà chúng ta cố gắng có. Lectio divina đòi hỏi một sự **nhưng không** lớn hơn. Càng tốt nếu thỉnh thoảng việc cầu nguyện được dễ dàng, đầy ánh sáng, nếu Lời Chúa được tiếp nhận đem đến hương vị ngọt ngào, nếu Chúa làm quà cho chúng ta nhận ra sự hữu hiệu của Lời Ngài. Lúc đó chúng ta có thể tạ ơn Chúa. **Nhưng thường thì không nhãn tiền như thế và cũng chẳng cấp thời như thế.** Dẫu vậy cũng đừng lo âu vì sự phong phú của Lectio divina mang hai đặc tính lớn: ​
2. ​Trước hết, hiệu quả của Lectio divina chỉ được phát triển trong thời gian. Hình ảnh Kinh Thánh về “trái cây” đưa chúng ta về những luật của việc nẩy mầm bí nhiệm, chậm chạp và tiệm tiến. Chính Chúa Giêsu cũng nhắc đến những **đặc tính của hạt giống được gieo vào lòng đất: ngày và đêm, dù người nông dân không biết thế nào, hạt giống vẫn phát triển.** Trước hết mạ mọc lên, rồi tới cây lúa, và chỉ cuối cùng mới có bông lúa *(x. Mc 4,* *26-29)*. Do vậyđừng nóng lòng! Cũng thế, không kểtrườnghợp ngoại lệ, người ta **không thấy cây lớn lên và người ta cũng chỉ nhận thấy rằng nó có phát triển**, Lời Chúa đến trong chúng ta cũng thế. Chỉ khi thấy hoa trái có đó người ta mới nhận ra sự phong phú của Lời và tạ ơn.
3. ​Đàng khác, Lectio divina không có mục đích ngay trong thực hành Lectio divina, và **hiệu quả của Lectio divina xuất hiện trong cuộc sống của chúng ta, trong những dấn thân của chúng ta, trong những chọn lựa của chúng ta và trong những giao tiếp gặp gỡ của chúng ta. Lectio divna nhắm mục đích hướng tất cả cuộc đời của chúng ta theo ý định của Thiên** **Chúa, soi sáng cách chúng ta sống, biến cải những gì không đúng đắn nơi chúng ta, làm cho hành động của chúng ta thăng hoa.** Thánh Phaolô nhắc nhở như thế cho Timôtê: ***“Tất cả* *những gì viết trong Sách Thánh đều do Thiên Chúa linh hứng, và có ích cho việc giảng dạy, biện bác, sửa dạy, giáo dục để trở nên công chính. Nhờ vậy, người của Thiên Chúa nên thập toàn, và được trang bị đầy đủ để làm mọi việc lành”*** *(2 Tm 3, 16-17).* **Không hề có đối nghịch giữa hoạtđộng và chiêm niệm.**Ngược lại đời sống Kitô hữu phải liên kết hai điều đó với nhau. Chỉ cần nhớ lại bản văn thiết lập Mười Hai Tông Đồ: ***“Ở* *với* *Chúa Giêsu”*,để *“được sai đi rao giảng*”** Tin Mừng *(x. Mc 3, 14).*
4. ​Những trang sau đây trình bày một số những hiệu quả, như những chứng tá về sự phong phú của Lời Chúa. Tuy nhiên không nên biến Lectio divina thành một “giải pháp” hữu hiệu cho một tình huống nào đó. Kinh nghiệm cho thấy rằng ánh sáng mà Lectio divina đem lại và sự hữu hiệu của Lectio divina **thường bất ngờ và không nhận ra được.** Điều đó hợp với tất cả những gì chúng tôi sẽ viết về sự tự do của Lời, về **sự sẵn sàng tuân phục mà Lời đòi hỏi** ở nơi người tiếp nhận Lời cách nhưng không và về tác động của Chúa Thánh Thần là Đấng ***“thổi nơi nào Ngài muốn”*.** Chúng ta không thực hành Lectiodivina để có thể phân định, để chữa lành, để trở nên nhà truyền giáo hơn, nhưng là **để sống sự kết hiệp tình yêu mà Cha mời gọi, trong Người Con, dưới tác động của Chúa Thánh Thần,** và để làm thăng hoa sự kết hiệp này trong cuộc sống của chúng ta. Sống và thực hành Lectio divina như thế, chúng ta sẽ có thể nhận thấy sự phong phú của Lectio divina, đặc biệt trong những lãnh vực mà chúng tôi sẽ bàn đến sau đây. Bàn chi tiết một số hiệu quả của Lectio divina, chính là để chúng ta **thán phục bỡ ngỡ trước sự phong phú này và dâng lời tạ ơn về sự kỳ diệu của Ơn mà một Lời đã thể hiện sức mạnh nào đó trong cuộc sống của chúng ta.**
5. ​Quả vậy, trong thực tế Lectio divina phát sinh nhiều hiệu quả. Những hiệu quả này được nêu lên cách tuyệt vời trong **Thánh vịnh 119** (118) là bài ca tán tụng Lời Chúa.Đọc Thánhvịnh này, chúng ta sẽ khám phá ra rằng **Lời Chúa ban cho con tim sự thanh khiết, giúp thực hành thánh ý Chúa, dạy sống khiêm tốn, ban tràn đầy niềm vui và hạnh phúc, an ủi, nâng đỡ trong những thử thách, khuyên nhủ, kết hiệp, mở rộng con tim, cho một chỗ dựa vững chắc, soi sáng, hướng dẫn phân định, giúp cho hiểu biết về lòng Chúa và mặc khải tình yêu của Ngài, giúp sống trung thành và làm cho kiên trì, cho phép chứng tá, giải thoát, hoán cải, nâng dậy, tạo niềm cậy trông, đem lại an bình và dẫn tới việc tôn thờ Thiên Chúa.**

​***Lectio divina và việc phân*** ***định thiêng liêng***

1. ​Thiên Chúa nói với chúng ta bằng nhiều cách. Một đàng, quan trọng là cần phải **ở trong cái “chúng con” của Giáo Hội, cái “chúng con” (hay “chúng tôi”) trong cử hành Phụng Vụ.** Cần thiết phải cá nhân hóa cái “chúng con” này trong chính chúng ta. Cần thiết là phải chú tâm đến những tiếng nói khác của Chúa, **phải để cho những người có trải nghiệm về Thiên** **Chúa hướng dẫn mình,** giúp mình trên con đường này, để cái “chúng con” này trở thành cái “chúng con” của chính tôi, và để tôi trở thành một người thực thụ thuộc về cái “chúng con” này. Chính như thế mà sự phân định được khai triển, và tình yêu cá nhân của mình với Chúa được khai triển, khả năng nhận định, trong muôn vàn tiếng nói hôm nay, tiếng nói của Chúa, luôn hiện diện và luôn nói với chúng ta” *(Bênêđíctô XVI, ngày* *17.02.2007)*.
2. ​**Sự phân định thiêng liêng là một ơn huệ của Chúa Thánh Thần; một ơn huệ giúp hiểu được Lời Chúa, nhận ra và giải thích tác động của Chúa trong lòng chúng ta.** Ơn huệ này bảo vệ khỏi những cạm bẫy của **thần tăm tối là loại thần rất dễ biến thành thần ánh sáng giả tạo.** Sự phân định này mang nhiều hình thái và tùy thuộc nhiều kinh nghiệm; nhất là dựa trên những trải nghiệm về Thiên Chúa.
3. ​Để phân định tác động của Chúa, phải biết **vạch trần những mưu mô của Đối Phương** và dự phòng trước những cạm bẫy của nó. Khi Thần Khí Chúa hành động, không tránh khỏi cuộc chiến đấu thiêng liêng. Tuy nhiên chúng ta biết rằng, và đó là với niềm hy vọng cậy trông không hề lay chuyển. chúng ta phải tiến tới: chúng ta được trang bị để đứng vững trong cuộc chiến đấu này *(Ep 6, 11-17)*, và Chúa Kitô kết hiệp chúng ta với Ngài.
4. ​Tất cả chọn lựa đều bao gồm ý thức về một lời mời gọi, khám phá ra một ơn huệ, tuân theo một lôi cuốn, buông bỏ để đáp lại một Tình Yêu. Chọn lựa luôn đòi hỏi những lý do thúc đẩy. Nó cần được cân nhắc, đánh giá những lý do chọn lựa. Những lý do này được nhận thức nhờ tác động của Chúa Thánh Thần. **Những lực đẩy linh thiêng là kết quả của Thần Khí, ban niềm vui, sự an bình trong việc hiến dâng mình, và một tác động tình yêu cho người tìm thực hành thánh ý Chúa.** Niềm vui và sự an bình này của con tim là những dấu chỉ của sự hiện diện và tác động của Chúa, chúng cho một xác tín: chính trong bình an được cảm nhận như thế mà nhận biết thực rằng Thần Khí Chúa hoạt động.
5. ​Sự phân định có thể là một phân định về những động lực thúc đẩy lòng chúng ta, trong đó **tội lỗi chống đối với ơn thánh và ích kỷ chống lại sự dâng hiến nhưng không.** Sự phân định này chỉ kết thúc nếu nó được chấm dứt với một quyết định đem lại thanh tẩy con tim, đem lại an bình cho trí tuệ và lòng muốn, rồi dần dần cho cảm xúc. Đó là việc Thần Khí giúp phân định các tâm hồn. Sự phân định này được thể hiện trong cầu nguyện và suy tư. Nó tiến triển trong suy niệm, dựa trên gương lành của Chúa Kitô, và trên giáo huấn của Ngài.
6. ​Sự phân định có thể có theo gương những khuôn mặt Kinh Thánh mà Lời Chúa đề nghị với chúng ta để chúng ta đi theo những đường lối Lời vạch ra. Chúng ta được mời gọi **lắng nghe như Samuel,** lên đường với niềm **tin cậy phó thác như Ábraham**, **can đảm như Môsê**, **thống hối như Đavít**, **trung thành như Người Tôi Tớ trong Isaia**, luôn sẵn sàng và **khiêm tốn như Mẹ Maria**, **chiêm niệm như Gioan**, **nhiệt** **thành như Phaolô**. Nhất là sự phân định đặt chúng ta trước tôn nhan Chúa Kitô. Như đã kêu gọi các tông đồ, Chúa Kitô kêu gọi và thu nhận chúng ta làm những môn đệ thật luôn khiêm tốn bước theo Thầy mình. **Những gì các ông đã làm, chúng ta cũng sẽ làm. Được kêu gọi như các ông, chúng ta cũng sẽ đi theo Chúa Kitô sau các ông.** Việc đọc nuôi dưỡng suy niệm, và cả hai giai đoạn này đều **dẫn chúng ta đến phân định**, về **một lời mời gọi, một chọn lựa phải làm, một ơn gọi phải theo, một ơn huệ nên lãnh nhận, một sự trung thành phải nắm giữ.**
7. ​Như thế, Lectio divina cho phép **phân định điều Thần Khí nói, điều Thần Khí mong đợi, điều Thần Khí muốn, điều Thần Khí ban cho.** Lectio divina cũng làm cho chúng ta thành những nhân chứng bên cạnh những người được ủy thác cho chúng ta. Lectio divina sẽ giúp hiểu biết những đường lối Chúa, là một khả năng hơn là một hiểu biết và phân định theo sự khôn ngoan hơn là theo suy diễn; khả năng thường phân định tốt hơn nhờ trực giác hơn là suy diễn.
8. ​**Nếu Lectio là trường của Chúa Thánh Thần, nếu Meditatio cho phép có được một phân định về những xung động, nếu Oratio làm cho sự phân định này sống động hơn, thì Contemplatio sẽ làm cho sự phân định được tự nhiên hơn, trực giác hơn, nhờ cái nhìn được ánh sáng Chúa soi dẫn.** Ánh sáng này cho phép thấy điều Chúa muốn, cho cá nhân mình cũng như cho người khác nếu họ đến xin ý kiến, xin giúp đỡ, giúp phân định và xác quyết. Ánh sáng này thuộc nội tâm. Chân lý của nó được đảm bảo tùy theo sự an bình mà ánh sáng đem đến, thùy theo giá trị, sự thích ứng và trong sáng bên trong.

***Lectio divina và việc chữa lành nội tâm***

1. ​“Ngôi Lời nhập thể, Lời Chân Lý, làm cho chúng ta được tự do và hướng tự do của chúng ta đến sự thiện. Các bạn trẻ thân mến, các con hãy thường suy gẫm Lời Chúa và để cho Chúa Thánh Thần trở thành người Thầy của các con. Lúc đó các con sẽ khám phá ra rằng những tư tưởng của Thiên Chúa không phải là những tư tưởng của người phàm. **Các con sẽ được dẫn đến chiêm ngắm Thiên Chúa thật và đọc được những biến cố của lịch sử bằng con mắt của Chúa; các con sẽ được thưởng thức trọn vẹn niềm vui được phát sinh từ chân lý.** Trên bước đường sống, là bước đường không có gì dễ dàng, cũng chẳng thiếu những cạm bẫy, các con có thể sẽ gặp nhiều khó khăn và đau khổ, và nhiều lúc các con bị cám dỗ thốt lên như thánh vịnh gia: ***“Lạy Chúa, thân con bị* *muôn* *phần khổ nhục”*** *(Tv 119, 107)*. Các conđừng quên nói thêmnhư thánh vịnh gia: ***“Lạy Chúa, theo lời Ngài xin cho con* *được sống ... Mạng sống này luôn lâm vòng nguy hiểm, song luật Ngài, con vẫn không quên”*** *(Tv 119, 107,109)*. Sựhiệndiện yêu thương của Chúa, qua Lời của Chúa, là đèn sáng làm tan bóng tối của sợ hãi và soi chiếu đường đi, ngay cả trong những lúc khó khăn nhất” *(Bênêđíctô XVI, ngày* *22.02.2006)*.

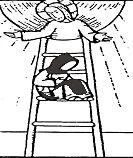
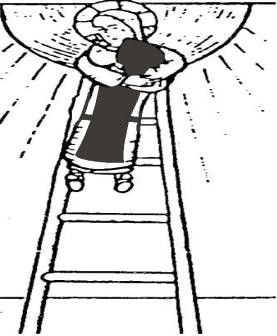
**15.** ​Lectio divina dẫn chúng ta đến với ánh mắt tình yêu mà Cha nhìn mỗi người con của Cha, được kết hiệp với Người Con yêu dấu của Cha, dạy cho chúng ta biết cũng phải có cùng một chất lượng như thế và từ nay chỉ nhìn trên chính chúng ta trong ánh sáng biến đổi này. Lời của Chúa - từ nay chúng ta biết rõ - làm cho chúng ta đi ra khỏi chính mình để gắn kết vững bền với Chúa Kitô. Như thế cho phép chúng ta **không còn cậy dựa trên chính chúng ta, không còn tin cậy vào sức riêng mình**. Và cuối cùng nhờ đó chúng ta tìm lại được chính mình, không phải như chúng ta mơ ước nhưng là chấp nhận điều chúng ta là trong thực tại của bản tính nhân loại của chúng ta, bằng cách chấp nhận sự yếu hèn, nghèo nàn của chúng ta. Như thế **người tín hữu đạt được tự do nội tâm, không còn có những ảo tưởng về mình. Cuối cùng chúng ta có thể giao hòa với chính bản thân mình và bắt đầu làm thăng hoa những ơn Chúa ban cho chúng ta, những phẩm tính mà Chúa dành cho chúng ta.** Kitô hữu có thể dám nhận ra và đối kháng với những yếu đuối và những mỏng dòn của mình, vì họ biết rằng họ được xây dựng trên **Người khác** hơn là mình: đá tảng vững chắc, không hề bị lay chuyển, là Chúa Kitô. **Chúa Kitô, Người Tôi Tớ thật và trung tín, không những chỉ mang lấy chúng ta, nhưng nhất là, mang lấy trên mình Ngài những thương tích của chúng ta, những đau khổ của chúng ta và những đớn đau của chúng ta** *(x. Is 53, 5)*, nhờ hy lễ tình yêu, trên Thánh Giá, Ngài đã biến đổi bản tính nhân loại của chúng ta đã bị làm cho biến dạng và Ngài đã mở cho nhân loại chúng ta một khởi đầu mà dường như ở đó chỉ có một kết thúc.

1. Thánh Phaolô đã sống con đường chữa trị nội tâm này. ngài đã làm chứng về việc làm của ơn thánh trong lòng mình, ơn thánh đã không cất bỏ những yếu đuối của ngài, như ngài đã van xin trong lời kinh vụng về của ngài, nhưng đã cho phép ngài chấp nhận sống những yếu đuối đó và biến chúng thành phương tiện để chỉ cậy dựa chắc chắn trên sức mạnh thật, sức mạnh của Chúa Kitô: ***“Ơn của Thầy* *đã* *đủ* *cho con, vì sức* *mạnh của Thầy được biểu lộ trọn vẹn trong sự yếu đuối”*. *“Thế nên tôi rất vui mừng và tự hào vì những yếu đuối của tôi, để sức mạnh của Chúa Kitô ở mãi trong tôi. Vì vậy, tôi cảm thấy vui sướng khi mình yếu đuối, khi bị sỉ nhục, hoạn nạn, bắt bớ, ngặt nghèo vì Chúa Kitô. Vì khi tôi yếu, chính là lúc tôi mạnh”*** *(2 Cr 12, 9-10)*.
2. Như thế, những thương tích, những yếu hèn của chúng ta, một cách ngược đời, **lại trở nên động lực thúc đẩy chúng ta chứng tá về lòng khoan dung nhân từ của Thiên Chúa chúng ta:** dân Israel đã có kinh nghiệm đó: ***“Thiên Chúa* *đã* *đem lòng* *quyến luyến và chọn anh em, không phải vì anh em đông hơn mọi dân, thật ra anh em là dân nhỏ nhất trong các dân. Nhưng chính là vì yêu thương anh em, và để giữ lời thề hứa với cha ông anh em, mà Thiên Chúa đã ra tay uy quyền đưa anh em ra và giải thoát anh em khỏi cảnh nô lệ, khỏi tay Pharaô, vua Aicập”*** *(Đnl 7, 7-8)*. Thánh Phaolô, ngườiđã từngbách hại các tín hữu, biết rất rõ điều đó muốn nói gì, khi quả quyết: ***“Trông cậy như* *thế, chúng ta sẽ* *không phải thất vọng,* *vì Thiên Chúa đã đổ tình yêu của Ngài vào lòng chúng ta, nhờ Thánh Thần mà Ngài ban cho chúng ta. Quả vậy, khi chúng ta không có sức làm được gì vì còn là hạng người vô*** ***đạo, thì theo đúng kỳ hạn, Chúa Kitô đã chết vì chúng ta. Hầu như không ai chết vì người công chính, họa may có ai dám chết vì một người lương thiện chăng. Thế mà Chúa Kitô đã chết vì chúng ta, ngay khi chúng ta còn là những người tội lỗi; đó là bằng chứng Thiên Chúa yêu thương chúng ta”*** *(Rm 5, 5-8)*. Kinh Thánh không ngừng nói lạiđiềuđó,đã khôngngần ngại giới thiệu cho chúng ta những người Chúa đã tuyển chọn với những mỏng dòn, yếu đuối của họ: từ nỗi sợ hãi của Abraham đến những tội tày đình của Đavít, từ sự chối Thầy của Phêrô đến sự phản bội của Giuđa, Kinh Thánh không tìm cách lý tưởng hóa, thần tượng hóa những nhân vật này. Ngược lại Kinh Thánh đã viết về những nhân vật này trong cái phức tạp của nhân loại tính của họ, mà nếu nó được dâng hiến cho tình yêu cứu độ - điều này Giuđa đã không muốn - các ông trở nên điểm tác động của ơn cứu độ.
3. ​Những **thương tích của chúng ta, khi chúng ta chấp nhận dâng cho Chúa, sẽ trở thành những chỗ tốt nhờ đó tình yêu khoan dung của Chúa có thể vạch ra một con đường dẫn vào con tim chúng ta.** Lời Chúa có thể hoạt động trong chúng ta như một lời chữa lành vì Lời đặt chúng ta trong ánh sáng mặc khải tình yêu khoan dung. Hơn bất cứ điều gì khác, Lời này có khả năng đạp đổ tất cả những rào cản mà chúng ta dựng nên trên những bình diện kém sáng sủa nhất của con người chúng ta và lịch sử đời chúng ta, và thường ít hay nhiều, chúng ta cố tình chôn vùi thật sâu kín. Lời này có thể chiến thắng những chống đối ngăn cản chúng ta có được một cái nhìn thật và trong sáng về những biến cố ít hay nhiều thương đau của cuộc sống chúng ta, về những vết thương sâu kín của chúng ta, về cái mà chúng ta tìm cách quên đi, cái chưa bao giờ tìm ra giải pháp. Trong ý nghĩa này, Lời Chúa quả thực là thanh gươm được mài dũa kỹ, sắc bén, có thể ***“phê phán tâm tình cũng như tư tưởng của lòng người”*** *(x. Hr 4, 12-13)*. Nếu Lời có vạch trần tất cả, không phảiđểkếtán chúng ta, nhưng để làm cho chúng ta được an bình bằng cách chữa trị chúng ta. Chỉ cần phải chấp nhận sự thật này về chúng ta, kể cả khi Lời đụng chạm đến chỗ làm chúng ta đau. ***“Nếu các ông ở lại trong Lời của Tôi, thì các ông thật là môn đệ Tôi; các ông sẽ biết sự thật, và sự thật sẽ giải phóng các ông”*** *(Ga 8, 31-32)*.
4. ​**Trong thực tế, chúng ta sợ chính cái nhìn của chúng ta về mình hơn là cái nhìn của Chúa về chúng ta.** Lời Chúa, hướng cặp mắt chúng ta về ánh sáng mới của chương trình yêu thương Cha dành cho chúng ta. Khi đó cho chúng ta có khả năng đọc lại cuộc sống của mình theo ơn gọi được mặc khải cho mình, chứ không phải như trong một tấm gương chúng ta chỉ thấy phản chiếu chính chúng ta. Đó là điều đã xảy ra trong cuộc gặp gỡ mang tính biểu trưng của Chúa Giêsu với người phụ nữ Samari *(Ga 4)*. Nơi Chúa hiện diện và việc thờ phượng Ngài từ nay không còn ở trên ***núi*** nữa, cũng không phải ở **Giêrusalem**, nhưng **chính là trong con tim** đã được đổi mới của người phụ nữ này. Nàng đã muốn đi lên tới sự hiểu biết sâu xa hơn về Thiên Chúa, Chúa Giêsu kéo nàng xuống đi vào thẳm sâu trong cung lòng nàng, trong đó trước đây nàng đã không thể vào, là nơi **có thể có một mạch suối** **mới trào vọt, suối của một thứ Nước Hằng Sống thật**. Thay vì kết án nàng bằng cách vạch trần những vết thương của nàng, Chúa Giêsu chữa lành con tim của người phụ nữ này đến nỗi nàng không mang một chứng tá nào khác ngoài chứng ta nội tâm nàng được chữa lành: ***Ngài nói với tôi về* *tất cả* *những* *gì tôi đã làm*** *(Ga 4, 39)*.
5. Bằng nhiều cách, Kinh Thánh công bố sức mạnh này của sự chữa lành, của giải phóng và của sự sống thật mà Lời Chúa đem lại. Lời này có thể làm sống lại cái gì đã chết trong chúng ta, hoán cải những ngõ cụt của chúng ta thành đường ánh sáng, biến đổi điều xem ra đã gặp hạn cuối thành khởi đầu. Từ Abraham cho tới kinh nghiệm khốn cùng của dân Israel bị lưu đày, từ ngôn sứ Hôsê cho tới những thị kiến lớn của ngôn sứ Êdêkiel, Chúa luôn mặc khải Ngài là Đấng có thể cứu vớt dân Ngài khi theo cái nhìn nhân loại tất cả dường như đã hư mất không thể cứu vãn. Hy lễ chính Chúa Kitô đã hiến dâng thực hiện ơn cứu độ này và thánh Phaolô đã thốt lên: ***“Nhưng Thiên Chúa giàu lòng thương xót và rất* *mực yêu mến chúng ta, nên dầu chúng ta đã chết vì sa ngã, Ngài cũng đã cho chúng ta được cùng sống với Chúa Kitô. Chính do ân sủng mà anh em được cứu độ”*** *( Ep 2, 4-5)*!

​***Lectio divina và sứ*** ***vụ: chứng tá***

1. **​“Nuôi dưỡng mình bằng Lời Chúa, để chúng ta là “những tôi tớ của Lời” trong sứ vụ rao giảng Tin Mừng, đó chắc hẳn phải là đặc thù của thiên niên kỷ mới”** *(Gioan* *Phaolô II)*. **“Giáo Hội là một cộngđoàn lắng nghe và raogiảng Lời Chúa.** **Giáo Hội không sống bằng chính mình, nhưng bằng Phúc Âm và Giáo Hội luôn mãi rút ra từ Phúc Âm những hướng đích của đường mình đi.** mỗi Kitô hữu phải luôn ghi nhớ và áp dụng cho riêng mình: **chỉ có ai đặt mình lắng nghe Lời Chúa trước thì mới có thể rao giảng Lời.** Quả vậy, **họ không được dạy giảng sự khôn ngoan của chính họ, nhưng là sự khôn ngoan của Thiên Chúa, là sự khôn ngoan thường bị coi là điên rồ trước con mắt người đời** *(x. 1 Cr 1, 23)* (...). Ước gì Lời Chúa đi hết chặng đường của Lời *(x. 2 Tx* *3, 1)* tới tận cùng tráiđất,đểqua việc rao giảng về ơn cứuđộ,toàn thể thế giới, được nghe Lời, **tin vào Lời, và một khi tin sẽ trông cậy và một khi trông cậy sẽ yêu mến”** *(Bênêđíctô* *XVI, ngày 16.09.2005).*
2. ​**Chiêm niệm biến đổi người tông đồ, làm cho lời của người tông đồ được đào sâu để trở thành Lời của Chúa;** chiêm niệm biến đổi những cử chỉ của người tông đồ để qua đó tỏ bày những nét sống động của Ngôi Lời nhập thể. **Chiêm niệm là ơn Chúa Thánh Thần ban để mặc khải Cha bằng cách cho chúng ta nhìn thấy Người Con**, trong rực rỡ chiếu sáng cuộc sống của chúng ta, cho dù ánh sáng thần hóa này chỉ là một tia chớp, một luồng sáng bất ngờ, và ngay cả làm chóa mắt. Ánh sáng này đã biến đổi Phaolô cũng như đã biến đổi Gioan trong sự nhận biết Chúa Kitô và nhận biết Thiên Chúa là Tình Yêu. **“Chỉ khi chúng đến từ sự thinh lặng của chiêm niệm thì lời của chúng ta mới có được giá trị và khả dụng, và không rơi vào vòng xoáy của những diễn văn thế tục luôn đi tìm sự đồng ý chung của mọi người”** *(Bênêđíctô XVI, ngày* *23.10.2006).*
3. Như chúng ta đã thấy trong các ngôn sứ, Kinh Thánh chứng tá về sự cần thiết trước hết phải **no thỏa bằng Lời Chúa trước khi công bố Lời.** Sứ vụ chứng tá được Chúa Giêsu phục sinh ủy thác cho các môn đệ của Ngài cũng liên kết chặt chẽ với việc tiếp nhận Lời trong toàn bộ và ơn ban của Chúa Thánh Thần là Đấng giúp cho sống Lời này: ***Chúa Giêsu mở* *lòng* *mở trí các môn để hiểu các Lời Kinh Thánh được hoàn tất nơi con người của Ngài, hứa ban ơn Thánh Thần làm cho họ có thể thực hiện sứ vụ trên khắp các dân tộc*** *(x. Lc 24, 44-49)*.Sách Công Vụ Tông Đồ diễn tả về giáo huấn của Chúa Giêsu ban cho các môn đệ trong 40 ngày và về Lời sai vào sứ vụ này: ***“Nhưng anh em sẽ* *nhận* *được sức mạnh của Chúa Thánh* *Thần khi Ngài ngự xuống trên anh em. Bấy giờ anh em sẽ là nhân chứng của Thầy tại Giêrusalem, trong khắp các miền Giuđê, Samari cho đến tận cùng trái đất”*** *(Cv 1, 8)*.
4. ​Ở tâm điểm Phúc Âm, bài giảng của Chúa Giêsu trên núi *(Mt 5-7)* cũng cho chúng ta thấy một số những đặc điểm về sứ vụ Kitô hữu. Trứơc hết phải tiếp nhận sự mới mẻ của Bài Giảng Tám Mối Phúc, đi vào trong cái luận lý của Thiên Chúa thường không phải là luận lý của con người, để cho Lời này biến đổi mình trở thành muối đất và ánh sáng thế gian *(Mt 5, 13-16)*: Thánh Jean Chrysostome giải thíchđoạn TinMừng này: **“Không phải cho riêng cuộc sống của anh em, nhưng cho chung toàn thế giới mà Lời đã được ủy thác cho anh em”**. Vì nếu **không để cho Lời biến đổi mình trước, sự rao giảng của chúng ta sẽ vô ích và chứng tá của chúng ta không có một giá trị nào: nếu lời của chúng ta không là hoa trái do Lời Chúa mang lại trong đời sống chúng ta, chúng ta giống như những tiên tri giả mà Chúa Giêsu nói tới trong** *(Mt 7,* *15-20)* là những người hài lòng nói: *“Lạy Chúa, lạy Chúa”*, nhưng đã không tiếp nhận Lời, đã không đem Lời ra thực hành *(x. Mt 7, 21-27)*.

**LECTIO DIVINA, TRƯỜNG HỌC GẶP GỠ ANH EM**

1. ​Trong thông hiệp mà Cha đã mở ra cho chúng ta, chắc chắn Lectio divina cho phép chúng ta biết bằng cách nào khám phá ra những người em của Người Con duy nhất đã trở thành các anh chị em của chúng ta. Nhưng Lectio divina còn làm hơn nữa: Lectio divina từng bước một hướng dẫn chúng ta đi vào chất lượng mới của giao tiếp này: Đồng thời Lectio divina **dạy chúng ta thực hành đức ái huynh đệ giữa lòng cộng đoàn Kitô hữu, và dạy chúng ta cách thế chúng ta có thể rao giảng Tin Mừng cứu độ cho mọi người, bằng cách chứng tá về niềm hy vọng của chúng ta cách hiền hòa và tôn kính** *(1* *Pr 3, 15-16)*. Quảvậy, phương pháp sưphạm tiếp nhận LờiChúa mà Kinh Thánh và Truyền Thống Kitô giáo cẩn thận sử dụng rất hiển nhiên. Khoa sư phạm này giúp chúng ta từ từ sống phù hợp với Cha trong cầu nguyện, và cũng cho chúng ta những chìa khóa để giao tiếp đúng với mọi người khác.
2. ​Vậy cũng theo cùng khoa sư phạm này, thang thánh của Lectio divina cũng hợp theo thang thánh của đức bác ái huynh đệ. Sự phù hợp chặt chẽ giữa việc gặp gỡ Cha và gặp gỡ người anh chị em, mời chúng ta xem chiếc thang này không phải chỉ như những nấc thang thêm vào trong tiến trình Lectio divina, nhưng là cũng trèo lên từng nấc của thang đó để cũng áp dụng vào việc sống hiệp thông huynh đệ.
3. ​**Nấc thang thứ** **nhất** - **“Lectio” (Đọc)** - dạy chúng ta tiếp nhận người chúng ta gặp gỡ cũng với **sự sẵn sàng mà chúng ta dành để tiếp nhận Lời Chúa, cũng cùng sự chú tâm, khoan từ.** Chúng ta sẽ có thể đi vào một sự “lắng nghe” đích thật, **một sự lắng nghe biết tôn trọng người khác** chứ không chỉ qua những cảm tưởng như mình có như thế, những thiên kiến của mình, những phán đoán hời hợt của mình. Chúng ta sẽ có thể khám phá ra họ như họ là trong thực tế, trước ngay khi tự hỏi mình phải loan báo Tin Mừng cho họ cách nào. Kinh nghiệm cho thấy rằng chất lượng lắng nghe này thường giải phóng lời của người biết lưu tâm như thế và giúp họ biết hạn chế những chờ đợi của mình thế nào cho thích hợp. Giai đoạn thứ nhất này khai mở việc đối thoại.
4. ​**Nấc thang thứ** **hai** - **“Meditatio” (Suy)** - dạy chúng ta sống nhân chứng đích thật của Tin Mừng Cứu Độ. **Chúng ta không rao giảng Chúa Kitô bằng cách giảng một sứ điệp; nhưng dựa trên điều mà người anh chị em cho biết về chính họ,** kinh nghiệm họ sống, chúng ta có thể vâng nghe Chúa Thánh Thần để **giúp họ liên kết điều họ sống với chương trình tình yêu mà Cha xếp đặt cho họ và được trình bày trong Lời của Chúa. Chúng ta sẽ khuyến khích họ đi vào cuộc hành trình giúp cho Lời này sinh hoa trái trong lòng họ và chiếu tỏa ánh sáng sống động của Lời trong cuộc sống của họ.** Chính như thế mà những lời của chúng ta sẽ mang những đặc tính của Lời Chúa cho các người anh chị em của chúng ta: lời khuyến khích hay hoán cải, lời mặc khải hay an ủi, lời hy vọng hay kiên trì. Lúc đó chúng ta sẽ bỡ ngỡ khám phá ra rằng lời chúng ta nói với anh chị em của chúng ta cũng sinh hoa trái ngay trong chính lòng chúng ta và thường một cách bất ngờ.
5. ​**Nấc thang thứ** **ba** - **“Oratio” (Cầu)** - trong thực hành Lectio divina, cầu nguyện cho phép làm phát triển lời cầu của con thảo, và trong gặp gỡ với người khác giúp có khả năng trong bất cứ ai cũng nhận ra được một người anh chị em (theo nghĩa đẹp nhất của hạn từ này). Đó là lời mời gọi không nên chỉ dừng lại ở những lời khuyên đơn giản, những trao đổi về cái nhìn, về kiến thức, tâm tư hay tình cảm nhân loại, nhưng là sống tình huynh đệ đích thật và khách quan được đặt nền trên Lời Chúa được chia sẻ, và trên những gì Lời mặc khải: **Tình yêu mà Cha yêu chúng ta làm cho chúng ta trở thành anh chị em trong Người Con duy nhất.** Sự hòa hợp của những con tim lúc đó sẽ được diễn tả qua sự hòa hợp của tiếng nói, trong lời kinh không phải chỉ cầu cho người anh chị em của mình, nhưng là với họ. ***“Thầy còn bảo thật* *anh em: nếu ở dưới đất, hai người trong anh em hợp lời cầu xin bất cứ điều gì, thì Cha Thầy, Ðấng ngự trên trời, sẽ ban cho. Vì ở đâu có hai ba người họp lại nhân danh Thầy, thì có Thầy ở đấy, giữa họ”*** *(Mt 18, 19-20)*.
6. **Nấc thang thứ bốn** - **“Contemplatio” (Ngắm)** - Nhưchúng tađãthấy, trong Lectio divina nấc thang này là một **ơn sủng cần tiếp nhận hơn là một sự thiện chúng ta tìm cách chiếm hữu.** Trong bình diện gặp gỡ người anh chị em, nấc thang này khai triển trong một giao tiếp được đặt vững chắc trên ơn đức ái Chúa ban cho và khai triển trong đức ái huynh đệ của những chi thể được liên kết mật thiết với Đầu là Chúa Kitô *(x. Ep 4,* *15-16)*. Thánh Phaolô chứng táđiều này khi viết vềcác tínhữu: ***“Như* *vậy là* *để* *họ được phấn khởi trong tâm hồn, và* *nhờ được liên kết chặt chẽ với nhau trong tình thương, họ đạt tới sự thông hiểu phong phú và đầy đủ, khiến họ nhận biết mầu nhiệm của Thiên Chúa, tức là Chúa Kitô, trong Ngài có cất giấu mọi kho tàng của sự khôn ngoan và hiểu biết”*** *(Cl 2, 2-3)*.**Sự****hiệp thông huynh****đệ**từnay có thể được nếu trướcđó chúng ta đã học biết tiếp nhận người khác, nếu chúng ta đã chia sẻ Lời của Chúa với người khác, nếu chúng ta nhận ra họ là anh chị em của chúng ta. **Cụ thể giai đoạn cuối cùng của việc gặp gỡ này mời gọi chúng ta hân hoan tiếp nhận người anh chị em của chúng ta mà không hề có một dấu vết gì về đố kị, ghen ghét, nhưng sẵn sàng tìm phục vụ trọn vẹn người anh chị em mình** *(x. Pl 2. 3-4); Ep 5, 21)*, chia sẻ niềm vui của Cha trước sự trở về của người con hoang đàng, như thế người con này có thể tìm lại được tư cách là con và đồng thời tư cách là anh em trong gia đình *(x. Lc 15)*.

**Chân thành cảm ơn.**

**Fr. M. Bảo Tịnh O.Cist.**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CỔ VÕ SỰ TỰ LẬP**

**Chuyên đề:**

**SỨC MẠNH TÌNH YÊU**

**do** **Linh Mục Tiến Sĩ Tâm Lý**

**Peter Lê Văn Quảng phụ trách**

**16.** **CỔ VÕ SỰ TỰ LẬP**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3kOYrpN>

Người Việt chúng ta có câu: **“Con hư tại mẹ, cháu hư tại bà”.** Các bà mẹ Việt Nam quá cưng con cháu mình. Các bà hay chiều theo ý con cháu, làm hết mọi sự cho chúng, để rồi khi lớn lên, chúng hoàn toàn hư thân, không biết làm một chuyện gì nên thân. Hãy nhớ rằng: **“Đừng bao giờ làm cho một đứa trẻ điều mà tự nó có thể làm cho nó!”** Phương châm này rất là quan trọng đến nỗi nó cần được lập đi lập lại nhiều lần.

Cô bé Mỹ Lệ 5 tuổi là niềm tự hào của mẹ nó. Cô bé xinh đẹp tuyệt vời và mẹ nó cho nó ăn mặc rất xinh xắn. Mỗi ngày bà tắm rửa, mặc quần áo, cột giày, chải tóc, và cột tóc cho nó. Cô bé trông như một con búp bê, xinh đẹp, nhí nhảnh, dễ thương, và hồn nhiên. Cô bé không biết cài nút, chưa biết mang tất, mặc áo chưa biết phía nào là trước phía nào là sau, cũng như chưa biết chiếc giày nào là bên chân mặt, chiếc giày nào là phía chân trái.

Một đêm kia, trong cuộc họp nhóm của các bà mẹ, có người nêu lên điểm này: **“Chúng ta không nên làm cho đứa trẻ điều mà tự nó có thể làm được”.** Nghe thế, mẹ của Mỹ Lệ xem ra khó chịu. **“Tôi muốn làm mọi sự cho đứa con tôi. Tôi chỉ muốn lo lắng cho nó. Nó là vinh dự của tôi”,** bà nghĩ thế.

Nếu bà mẹ của Mỹ Lệ nhận thức ra điều mà bà đang làm cho con bà, bà sẽ bị khủng hoảng. **Thật vậy, tình yêu mà bà dành cho con chỉ là yêu mình.** Bà thấy bà như một người mẹ mà đời sống bà hoàn toàn tận hiến cho sự lo lắng cho đứa con. **Nhưng thật ra không phải thế, bé Mỹ Lệ đang được huấn luyện để trở thành một đứa bé vô dụng, lệ thuộc, thiếu tự tin, và vô tích sự.** Cô bé có thể cảm thấy rằng nó chỉ có một chỗ đứng khi mình được chú ý và mọi sự được làm để phục vụ mình. Nên nó rất ít đóng góp bằng việc hành động. **Tất cả đều do má nó cống hiến, và đó cũng là ý muốn của nó. Nó hoàn toàn thụ động.**

Chỉ còn một năm nữa thì cô bé phải đi học. Bấy giờ mẹ nó không có mặt để làm mọi sự cho nó và cô bé sẽ phải chiến đấu. Sự can đảm có thể bị xói mòn và sự vô dụng có thể sẽ tăng thêm. Bấy giờ **cô bé sẽ phải đối đầu với sự khủng hoảng mà nó hoàn toàn không được chuẩn bị.**

Khi chúng ta làm cho một đứa trẻ điều mà nó có thể làm cho nó, chúng ta tỏ cho nó thấy rằng chúng ta lớn hơn nó, như: tốt hơn, có khả năng hơn, khéo léo hơn, kinh nghiệm hơn, và quan trọng hơn. **Chúng ta tiếp tục tỏ sự trổi vượt hơn của chúng ta và sự sút kém của nó. Bấy giờ chúng ta lại lấy làm ngạc nhiên tại sao nó cảm thấy bất tài và thiếu sót.**

Làm cho một đứa trẻ điều mà nó có thể làm cho tự nó là cực kỳ thất sách vì **tước đoạt nó khỏi cơ hội chứng tỏ khả năng của nó.** Điều đó cho thấy sự thiếu tin tưởng của chúng ta vào khả năng, sự can đảm, và sự thích ứng của nó, lấy mất đi cái cảm giác “tự cảm thấy an toàn” được căn cứ trên sự nhận thức về khả năng riêng của nó để đối đầu và giải quyết những vấn đề rắc rối, và không cho nó quyền phát triển cái cảm giác “tự cảm thấy đủ”, để giữ mãi hình ảnh cũng như nhu cầu cần đến chúng ta. Như thế, **chúng ta tỏ cho thấy một sự thiếu kính trọng đối với đứa trẻ như là một con người.**

Bà mẹ, Bích Thủy 4 tuổi, và Bích Vân 3 tuổi, đang mặc những bộ đồ để ra chơi tuyết. Đây là một niềm vui thích cho các cô gái vì bà mẹ rất thích thú đắp những tượng bằng tuyết với các con bà. Bích Thủy mặc toàn bộ gồm cả đôi giày tuyết, không có vấn đề gì. Bích Vân kéo dài thời gian và tỏ vẻ không vừa lòng. Cô bé chỉ đứng nhìn bộ quần áo tuyết của cô, không cố gắng mặc vào. “Bích Vân, nào! Hãy mặc đồ đi”. Bà mẹ thúc đẩy trong khi buộc chặt đôi giày tuyết của bà. Bích Vân ngậm ngón tay trong miệng và không nhúc nhích. “Con ơi, tại sao lại cứ như vậy? Ngồi xuống và làm như mẹ đã dạy. “Con không thể,” cô bé khóc thút thít. “Con mặc đi. Thôi đến đây”. Bà mẹ không đủ kiên nhẫn nên mặc đồ cho cô bé trong khi Bích Thủy nhìn thấy tất cả một cách thỏa lòng.

Cô bé Bích Vân là đứa bé đã học thấy rằng chính sự bất khả và vô tích sự mang lại sự chú ý và phục vụ của bà mẹ, và cái khả năng của chị nó thêm vào sự thất vọng của nó. Bích Thủy thích thú khi nhìn thấy cô bé vô dụng vì điều đó khiến nó giữ vị thế ưu tú của nó được an toàn. Bà mẹ trong sự mất nhẫn nại lại củng cố mục đích của cả hai. Bà mở lối cho sự lười biếng của cô bé bằng cách làm cho nó điều mà tự nó có thể làm. **Cô bé sẽ không có cơ hội để phát triển sự tự lập bao lâu bà mẹ còn làm những điều như thế cho cô bé.**

Cô bé Bích Vân cần nhiều khích lệ. Cô bé cần một quan niệm mới về chính nó và một phương pháp mới để tìm ra chỗ đứng cho nó. **Sự phục vụ mà má nó dành cho nó thật sự không cần thiết.** Có thể cần thời gian và sự kiên nhẫn để khuyến khích nó. Vì bà mẹ đã dạy cho nó cách mặc bộ quần áo tuyết nên bà có thể phớt lờ và coi như nó biết cách mặc. Bây giờ bà phải lùi bước để cho cô bé có chỗ tự lo cho nó. Có thể là khôn ngoan hơn nếu để cho nó có nhiều thời gian hơn để mặc quần áo của nó, bằng cách bảo nó hãy bắt đầu sớm hơn và hãy khích lệ nó một cách kiên nhẫn, không vội vàng. “Cưng ơi, con có thể làm được. Con là một đứa con gái đủ lớn rồi”. Khi cô bé bảo rằng “Không thể”, bà mẹ chỉ cần nhấn mạnh rằng “Con có thể làm được. Con cố gắng. Khi nào con làm xong, chạy ra đi với mẹ”. Có thể là cô bé sẽ đóng kịch. Cô có thể khóc cách thảm thương và không cố gắng thêm. Lần này, có thể cô bé không tham gia với mẹ và Bích Thủy. **Bà mẹ phải tránh cảm giác thương hại là cái làm tăng thêm sự vô dụng của nó bằng cách trở vào để giúp nó mặc quần áo** và mang nó ra để cùng tham dự với bà và Bích thủy. **Khi cô bé cảm thấy rằng không có ai thương hại cho hoàn cảnh của nó, cô bé sẽ thay đổi đầu óc và sẽ quyết định giải quyết vấn đề cho chính mình.**

Cô bé Lệ Hoa 3 tuổi đang chơi ở chân mẹ trong khi bà mẹ đang ủi đồ. “Mẹ, con muốn mẹ đừng ủi đồ nữa”. “Cưng ơi, mẹ chỉ còn hai cái nữa là xong và bấy giờ sẽ rảnh rỗi”. “Nhưng con muốn đi vệ sinh” cô bé lè nhè. “Con có thể tự đi”, bà mẹ trả lời cách nhẹ nhàng. “Không, con không thể. Mẹ ơi, con muốn mẹ đi với con”. “Mẹ xin lỗi, mẹ đang ủi đồ”. “Nhưng con không thể đi một mình con”. **Bà mẹ cười với đứa con gái mà không nói gì. Cô bé lăn lộn người trên sàn nhà giận dữ. Một lúc sau đứng dậy và đi vào nhà vệ sinh một mình.**

Bà mẹ đã được hướng dẫn ở câu lạc bộ hướng dẫn con trẻ. Cô bé Lệ Hoa là đứa con một nên được bà mẹ chăm sóc tử tế. Bà mẹ đang giải thoát bà khỏi những đòi hỏi không cần thiết của đứa con bà và để nó tự lập. Kinh nghiệm mới đây đã cho bé Lệ Hoa cảm nghiệm rằng nó không còn có thể đạt được điều nó muốn với một tính khí không tốt như vậy. Khi bà mẹ từ chối việc ngưng ủi đồ theo đòi hỏi của cô bé, cô bé đã cố gắng một cách vô ích như một cách thế để đưa mẹ nó trở về với việc phục vụ cho nó như trước. **Bà mẹ yên lặng và nhẹ nhàng từ chối làm cho cô bé điều mà nó có thể tự làm cho nó. Bà cũng từ chối dây mình vào việc tranh tụng với nó. Cô bé đang học lấy sự tự lập và một cảm giác tự chủ.**

Bà mẹ và cô bé Kim Chi 3 tuổi rưỡi đi vào cầu thang máy của chung cư. Cô bé với tay lên và bấm vào số 5. Một người ở cùng chung cư cười nói: “Chúng ta sẽ ngừng ở hết mọi tầng lầu”. Bà mẹ bào chữa: “Không, không, cô bé nhấn đúng số”. Người kia hỏi trong sự ngạc nhiên: “Cô bé làm đúng hả?”. “Vâng, cô bé biết”. Bé Kim Chi mỉm cười vui vẻ.

Cô bé còn quá nhỏ nên bà mẹ phải đi với nó ra sân chơi của chung cư. Nhưng bà mẹ đã bắt đầu **dạy cho nó sự tự lập bằng cách cho phép nó làm điều nó có thể làm.** Cô bé lấy làm hãnh diện trong việc tỏ ra mình lớn đủ để với tới nút thích hợp. Nó biết rằng nó có thể làm những điều cho nó. **Và điều hồi hộp đối với nó là nhận biết rằng nó có thể khiến cầu thang này đi và ngừng lại.**

**Từ tuổi ấu nhi, con trẻ chúng ta tỏ cho thấy rằng chúng muốn làm nhiều điều cho chính chúng.** Đứa trẻ với lấy cái muổng vì nó muốn tự nó phục vụ nó. Tất cả chúng ta thường cản ngăn những cố gắng của nó để tránh khỏi sự vung vãi lôi thôi bằng cách cản trở và tạo một quan niệm sai lầm về chính nó nơi đứa trẻ. Thật đáng tiếc! **Hãy nhớ rằng lau sạch một đứa bé thì dễ hơn là khôi phục sự can đảm đã bị đánh mất.** **Khi đứa bé tỏ ra ước muốn làm những điều cho nó, chúng ta phải lợi dụng ngay thời cơ để khuyến khích nó làm bất cứ khi nào có thể.** Thật vậy, có nhiều cơ hội cho đứa trẻ **phục vụ chính nó và người khác hơn là chúng ta thường nghĩ.** Nó có thể cần sự giúp đỡ, sự giám sát, sự cổ võ, và huấn luyện. Chúng ta phải cung ứng cho nó những điều đó. **Chúng ta không có quyền làm mọi sự cho nó, cũng không được cản ngăn nó đóng góp những điều hữu ích mà nó nóng lòng muốn làm.**

Sự bé nhỏ của con trẻ thì rất thu hút. Thông thường phản ứng của chúng ta là giang tay giúp đứa trẻ khi chúng ta thấy nó có điều gì trở ngại với điều mà nó đang cố gắng làm. Nhưng chúng ta phải xem thử động lực phản ứng tự nhiên đó. Nếu không nhận thức được điều đó, thường chúng ta dễ cho phép chúng ta tiếp tục giúp con trẻ nhiều hơn nó cần thiết vì chúng ta thường có thói quen làm như thế. Con trẻ cảm thấy thích thú khi chúng ta làm cho nó. **Chúng cảm thấy có uy quyền khi được phục vụ. Nhưng chúng cũng sung sướng thấy mình có khả năng nếu chúng có cơ hội để giúp đỡ.** Khi một đứa trẻ lớn lên, khuynh hướng tự nhiên hướng dẫn nó làm nhiều điều cho nó và cho người khác. Tuy nhiên, khuynh hướng này có thể bị giết chết bởi sự sợ, sự bảo vệ, và phục vụ của bố mẹ. Trong trường hợp như thế, đứa trẻ mất can đảm và nhanh chóng khám phá giá trị tích cực của khiếm khuyết của nó. Nó cho rằng nó không thể làm những điều ấy cho tự nó, cho rằng nó không thích hợp, và đánh giá thấp về khả năng của nó. Bấy giờ nó cảm thấy thoải mái tìm kiếm sự phục vụ từ người khác. **Sự tự lập và tự tin sẽ bị xoi mòn dần.** Một người bố mẹ biết thức tỉnh có thể tránh được những điều đó bằng cách theo đúng qui luật ngay từ đầu chương này. Nó rất đơn giản. Tuy nhiên, sự thực hành xem ra khó khăn khi chúng ta vội vã làm những điều đó hoặc có thói quen tự chúng ta làm những điều đó. Chúng ta có thể không ý thức rằng đứa trẻ đã có khả năng để tự làm điều đó. Hoặc là chúng ta đánh giá thấp khả năng của con trẻ. **Chúng ta có khuynh hướng đánh giá thấp khả năng của chúng và tưởng tượng quá đáng sự vô dụng của nó.** Chúng ta phải nhạy cảm đối với sự khác biệt tế nhị giữa sự mong đợi quá nhiều về một đứa trẻ để rồi đòi hỏi nhiều quá nơi đứa trẻ và niềm tin vào đứa trẻ, là cái đòi hỏi sự kính trọng.

Kim Trang, một cô bé tham dự hướng đạo sinh muốn thực hiện một cuộc phỏng vấn với một bác sĩ thú y: “Mẹ ơi, mẹ mời bác sĩ cho con”. “Con ơi, sao lại là mẹ phải mời?”. Cô bé trả lời: “Con không biết nói gì?”. “Con muốn gì từ bác sĩ?”. “Con muốn nói với bác sĩ về sức khỏe của con ngựa cho đề tài của con”. “Tốt, con hãy nói như thế”. “Nhưng con không biết phải làm cách nào?”. Cô bé khóc trong sự chán nản. “Mẹ nghĩ con có thể nghĩ ra cho chính con”. “Mẹ ơi, mẹ mời bác sĩ cho con đi!”. Cô bé nài nĩ. Nhưng mẹ không muốn biết về sức khỏe của con ngựa. Đó không phải là công tác của mẹ. Con có thể làm điều đó. Hãy thử đi”. Cô bé quay đi trong sự chán nản và từ chối gọi điện thoại. Bà mẹ cũng chẳng làm gì cả. Vào buổi họp mặt hướng đạo kế tiếp, trưởng ấu hỏi cô bé kết quả của cuộc phỏng vấn đó thế nào. Cô bé xấu hổ nhận rằng cô đã không gọi điện thoại. “Tại sao bé không làm vào tuần tới bé ơi? Đó là điều mà bé phải làm để hoàn thành công tác của bé!”. Chiều hôm đó, cô bé lại xin mẹ gọi điện thoại cho cô bé, và bà mẹ lại từ chối. “Nhưng con không biết số điện thoại”. Bà mẹ đưa cho cô bé cuốn cẩm nang điện thoại với cái cười yêu thương. “Cưng ơi, con có thể tìm được”. Cô bé mất thời gian lâu mới tìm được số, đoạn đứng một hồi lâu nhìn số điện thoại. Trong khi nó lấy can đảm và bắt đầu gọi, bà mẹ rời khỏi phòng. **Một lúc sau, cô bé chạy đến với nét mặt phấn khởi:** “Mẹ ơi, bác sĩ rất là tử tế. Bác sĩ nói cho con nhiều lắm. Và bây giờ con có thể làm xong công tác của con”. Cái cười của bà mẹ diễn tả niềm thỏa mãn của bà: **“Mẹ rất vui thấy con tự làm điều đó cho chính con”.** Và bà mẹ đã ôm lấy cô bé.

Bà mẹ nhận thức được cảm giác sợ hãi của cô bé khi đối diện với một người không quen biết, làm một yêu sách với một người lạ, và đối phó với một tình trạng hoàn toàn mới mẻ. **Động lực đầu tiên của bà mẹ là muốn làm giúp cho cô bé,** nhưng cách nhanh chóng bà nhận thức được nhu cầu cần lớn lên của đứa con bà và **lợi dụng cơ hội này để làm cho cô bé biết giải quyết vấn đề riêng của nó.** Bà biết rằng động lực muốn làm xong công việc và muốn được phần thưởng của Hội Hướng Đạo sẽ giúp cô bé hoàn thành. Bà cũng tin tưởng vào khả năng của cô bé và bà muốn tránh ép buộc cô bé hành động. Bà lùi bước để nhường chỗ cho cô bé phát triển. **Bà từ chối làm thay cho đứa trẻ điều mà nó có thể làm cho nó.** Điều cô bé đạt được là sự tự lập đang triển nở của cô bé, và điều mà bà mẹ được chính là sự thỏa mãn với sự khích động hiệu quả của bà.

**Đây là tình trạng tế nhị cần đến sự nhạy cảm của một bà mẹ.** Chúng ta phải để ý không nên hỏi quá nhiều, nhưng trái lại chúng ta phải có khả năng nhận ra được khả năng của đứa trẻ. Bà mẹ **cung cấp cho cô bé thêm sự can đảm bằng cách vững tin rằng cô bé có thể làm được.** Khi cô bé bắt đầu gọi điện thoại, bà mẹ bỏ đi ra để cô bé không phải sợ về sự phán xét của bà cũng như cách thức mà nó xếp đặt, và để nó hoàn toàn tự do hướng dẫn cuộc đối thoại theo cách riêng nó.

**Không có cha mẹ nào muốn làm cho con mình thiếu tự tin.** **Vì thế, chúng ta phải ý thức về những nguy hiểm của việc bảo vệ quá đáng và cũng phải để ý đến những cơ hội để khuyến khích sự tự lập.**

Mọi bà mẹ đều ghi nhớ sự hồi hộp đi kèm với những bước chập chững đầu tiên của đứa con mình. Nhiều đoạn phim hoặc nhiều bức hình gia đình đã ghi lại những biến cố hồi hộp ấy. Những cơ hội mang lại cảm giác tự hào hồi hộp đó có thể nói là quá nhiều trong suốt thời gian tuổi thơ nếu cha mẹ để ý đến những giai đoạn khác nhau của sự phát triển. Tiến trình dẫn đến những bước chập chững đầu tiên của đứa trẻ cần được lập đi lập lại trong tất cả những bộ mặt khác của sự lớn lên của đứa trẻ. **Bà mẹ lùi bước, cách xa đứa trẻ, và đưa tay ra – ngoài tầm tay của đứa trẻ.** **Bà chỉ khuyến khích nó.** Bà nên cho nó khoảng trống để cử động và một sự độc lập, không lệ thuộc vào sự giúp đỡ của bà. Nó cố gắng thử. Khi nó thành công trong công việc của nó, nó được tán thưởng như một chiến thắng và bà mẹ sung sướng cách hồi hộp với sự hoàn thành của nó. Vì thế, **trong mọi lãnh vực chúng ta phải lùi bước để đứa trẻ có khoảng trống để tiến tới và chúng ta hãy cho nó một sự khích lệ.**

**Lm. Peter Lê Văn Quảng**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**KINH THÁNH NÓI GÌ VỀ Ý MUỐN TỰ DO CỦA CON NGƯỜI VÀ SỰ THƯỞNG PHẠT CỦA THIÊN CHÚA?**

**Hỏi: xin cha giải thích thắc mắc sau đây: Kinh Thánh có nói con người thực sự được  tự do chọn lựa và Thiên Chúa có tôn trọng tự do đó hay không? Nếu không  thì hậu quả ra sao?**

**Trả lời** :

1- Con người là tạo vật duy nhất Thiên Chúa tạo  dựng vơi hai đặc tính độc đáo  là có lý trí( Intelligence)  và ý muốn tự do.( free will). Nhờ lý trí, con người khám phá kho tàng  thiên nhiên và mọi công trình sáng tạo của Thiên Chúa để nhận biết Ngài quả thật là Đấng Tạo Hóa đã tạo dựng mọi loài mọi vật hữu hình và vô hình.Nhà bác  học người Pháp Louis Pasteur( 1822-1895) đã nói : “ khoa học càng tiến bộ  càng đưa con người đến gần  Thiên Chúa là Đấng tạo hóa khôn lường.”

Nhờ lý trí con người tin có Đấng tạo Hóa mà chúng ta, những người có diễm phúc được quà tặng  đức tin, tin rằng  Đấng đó là Thiên Chúa, là Cha toàn năng, đầy lòng yêu thương con cái loài  người. Ngài đã tạo dựng con người chỉ vì yêu thương vô vị lợi. Nghĩa là tuyệt đối Thiên Chúa không  được hay muốn tìm  lợi lộc gì  mà phải tạo dựng con người và **“** **muốn cho mọi người được cứu rỗi và nhận biết chân** **lý**.**”** ( 1 Tm 2 : 4)

Thiên Chúa tạo dựng và cứu chuộc con người nhờ  Chúa Kitô, Đấng cũng vì yêu thương tất cả  loài người mà đã “ **hiến mạng sống mình làm giá chuộc cho muôn người**.” ( Mt 20: 28)

Dầu vậy Thiên Chúa vẫn  cần sự cộng tác của con người vào ơn cứu độ của Người . Cộng  tác cụ  thể qua sự vâng phục, tuân giữ mọi giới răn của Chúa để sống theo đường lối của Người  hầu được vui hưởng hạnh phúc Nước Trời, sau khi chấm dứt hành trình trên dương thế này.

Sở dĩ Thiên Chúa cần sự cộng tác của  con người vì con người thực sự   có ý muốn tự do ( free will) mà Thiên Chúa đã ban  và  luôn tôn trọng cho con người sử  dụng,  để hoặc chấp nhận tôn thờ và yêu mến Ngài trên hết mọi sự , hay từ khước Ngài để sống theo những đòi hỏi bất chính của bản năng, những  cám dỗ của ma quỷ  và những quyến rũ  của thế gian  chối  bỏ Thiên Chúa để tôn thờ  tiền bạc của cải vật chất và mọi thú vui vô luân  vô đạo  như bộ mặt của thế giới tục hóa ngày nay.

Thật vậy, ngay từ đầu, sau khi tạo dựng Adam và Eva, Thiên Chúa đã cho họ được tự do ăn các loại trái cây có trong Vườn địa đàng, trừ **“** **trái  của cây cho biết điều  thiện  điều ác , thì không được ăn, vì ngày nào ngươi ăn thì chắc chắn ngươi sẽ chết**.**”** ( St 2 : 16-17)

Khi truyền lệnh trên , Thiên Chúa đã cho thấy là Adam và Eva  thực sự có ý muốn tự do ( free will) mà Thiên Chúa  đã ban và tôn trọng  cho  họ xử dụng. Và cũng chính vì  đã xử dụng ý muốn tự do này,  nên Adam và Eva đã tự  ý chọn ăn trái cấm và bị đuổi ra khỏi vườn địa đàng. Hậu quả là  **“ tội lỗi đã xâm nhập trần gian  và gây nên sự chết  cho mọi người vì một người đã phạm tội.”**  như Thánh Phaolô đã quả quyết. ( Rm 5 : 12)

Như thế sự sa ngã của Adam và Eva  là hậu quả của ý muốn tự do mà hai người  đã xử dụng để trái lệnh cấm của Thiên Chúa và  mang “ **tội lỗi và sự chết vào trần gian”.**

Lại nữa, cũng vì được tự do chọn lựa mà Cain đã giết  em là Aben vì nghen tị nên  đã gây ra án mạng đầu tiên trong lịch sử loài người. ( St 4)

Theo dòng thời gian, Thiên Chúa, dù yêu thương con người quá bội, nhưng cũng đã phải đánh phạt con người nhiều lần , tiêu biểu là hình phạt đại hồng thủy như ta đọc  thấy trong Sách Sáng Thế ( x St 6-7)

Thiên Chúa bất đắc dĩ phải đánh phạt,  vì con người đã dùng ý muốn tự do để  làm những sự  dữ mà không biết sám hối để được tha thứ. Đó là trường hợp con người sống trước Đại Hồng Thủy. V à sau này,  là dân ở hai thành Xô-đom và Gô-mo-ra  đã  bị lửa từ  trời xuống thiêu  rụi, sau khi  ông Ap-ra-ham  đã không tìm được người lành, người công chính nào trong các thành  ấy  để xin Thiên Chúa tha chết cho dân ở cả vùng đó. ( x St  18-19)

Như thế, nếu dân ở các thành phố trên biết dùng ý muốn tự do để sống theo đưởng lối của Chúa  và  xa tránh tội lỗi  thì đâu có bị đánh phạt cách nặng nề như vậy.!

Đây cũng  chính là lý do mà  ngôn sứ Giê-rê-mia đã cảnh cáo dân Do Thái xưa trước khi họ bị lưu đầy sang Ba-bi-lon :

“ **Đừng chạy theo các thần khác mà thờ phượng và sụp lậy chúng, cũng đừng chọc giận Ta bằng những việc  tay  các  ngươi  làm, rồi Ta sẽ thôi không giáng phạt cho các ngươi nữa. Nhưng các ngươi đã chẳng chiu nghe Ta – sấm ngôn của ĐỨC CHÚA- cứ chọc giân Ta  bằng những việc tay các ngươi làm mà chuốc lấy tai  họa**.” **(**Ger  25 : 6-7)

 Lời Chúa trên đây, thêm một lần nữa,  cho ta thấy rõ  là con người có tự do  nên đã  chọn làm những việc sai trái khiến Thiên Chúa  bất đắc dĩ  phải đánh phạt,  vì con ngươi ngoan cố không chịu  nghe  những lời Người  đã cảnh cáo họ qua miệng các ngôn sứ trong thời Cựu Ước.

Sau này, khi đến trần gian làm Con Người để cứu chuộc cho nhân loại khỏi bị luận phạt vì tội lỗi, Chúa Giêsu cũng đã tôn trọng ý muốn tự  do của con người nên đã nói như  sau với dân Do Thái thời đó:

**“** **Ai không  đi với Ta là chống lại Ta; và ai không cùng Ta thu góp , là phân tán**.**”**( Mt 12 : 30; Lc  11 : 23)

Không đi với Chúa  là “ **Con đường, là sự thật và là sự  sống**.” ( Ga 14 : 6) để tự do sống theo ý riêng  mình,  tự do làm những sự  dữ  khiến Chúa đã  phải ngao ngán than trách và cảnh cáo  như sau:

“ **Ta biết việc các ngươi làm : ngươi chẳng nóng mà cũng chẳng lạnh.Phải chi ngươi lạnh hẳn đi hay nóng hẳn đi. Nhưng vì ngươi hâm hâm, chẳng nóng  chẳng lạnh, nên Ta sắp mửa ngươi ra khỏi miệng Ta**.” ( Kh 3 : 15-16)

Qua những lời phán bảo trên đây của Chúa Giêsu, chúng ta thêm biết rõ là con người có ý muốn tự do mà Thiên Chúa luôn tôn trọng cho con người sử dụng. Và chính vì có tự do, nên con người mới phải chịu trách nhiệm  trước Thiên Chúa về những việc mình làm, những lời mình nói bao lâu còn sống thân phận con người trên trần thế này.

Nói khác đi, Thiên Chúa không bắt buộc ai phải yêu mến Người và làm những việc tốt lành như  yêu mến tha nhân, thực thi bác ái , công bằng, khoan dung, nhẫn nại và tha thứ cho nhau,  như Chúa  Giêsu  đã yêu thương và tha thứ cho chúng ta không biết bao nhiêu lần trong cuộc sống. Do đó, nếu chúng ta dùng ý muốn tự do  để thực tâm yêu mến Chúa và thực thi các thánh chỉ của Người thì chắc chắn chúng ta sẽ làm vui lòng Người và được chúc phúc như Thiên Chúa đã phán bảo con người qua các ngôn sứ xưa kia trong thời Cựu Ước, và cuối cùng,  qua chính Con Một Người là Chúa Giêsu-Kitô, Đấng đã đến để rao giảng Tin Mừng cứu độ và  đã  hy sinh **“** **hiến mạng sống mình làm giá chuộc cho muôn người**.**”** ( Mt 20 : 28)

Vì thế ai nghe Chúa  Con  là nghe Chúa Cha như  Chúa Giê su đã nói với các môn đệ Người như sau:

**“ Ai nghe anh  em là nghe Thầy; và ai khước từ anh  em là khước từ Thầy. Mà ai khước từ Thầy là khước từ Đấng  đã sai Thầy**.**”** ( Lc  10: 16)

 Lời  Chúa trên đây cũng chỉ cho chúng  ta thấy  rõ là nếu ta muốn đi theo Chúa, muốn sống hạnh phúc với Người,  thì  phải sẵn sàng gạt bỏ mọi ý riêng để  sống  theo đường lối của  Chúa,  thay vì  chọn  khước từ Chúa để sống  theo thế gian, và làm những sự xấu, sự gian ác như biết bao kẻ không  có đức tin đã và đang làm ở khắp nơi  trên thế giới  hiện nay.

Ai muốn xử dụng tự do để  sống  theo người đời như vậy, thì  hãy nghe lời cảnh cáo của Chúa sau đây:

**“Không phải bất cứ ai thưa với Thầy : lậy Chúa, lậy Chúa là được vào  Nước Trời cả đâu ! nhưng chi ai thi hành ý muốn của Cha Thầy,  là Đấng ngự trên Trời mới được vào mà thôi**.**”** ( Mt 7 : 21)

Làm theo ý Cha trên Trời có nghĩa là dùng ý muốn tự do của mình để sống cho Chúa , cho mục đích tìm kiếm Nước Trời hơn là chạy theo những quyến rũ của thế gian để tôn thờ tiền bạc , của cải vật chất, hư danh trần thế, và mọi thú vui vô luân vô đạo như thực trạng của thế giới tục hóa ngày nay.

Tóm lại, Thiên Chúa ban ý muốn tự do cho con người xử dụng để con người  tự nguyện yêu mến và sống  theo đường lối của Chúa  hầu được cứu rỗi nhờ công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô, hay ngược lại, phải  bị luận phạt vì đã tự do đi con đường dẫn đến sự hư mất đời đời, một điều chắc chắn  Thiên Chúa không muốn cho ai rơi vào, vì Người yêu thương và **“** **muốn cho mọi người được cứu rỗi và nhận biết** **chân lý**.**”**  như Thánh Phaolô đã quả quyết. ( 1 Tm 2 : 4)

**Lm Phanxicô Xaviê  Ngô Tôn Huấn. Doctor of Ministry**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Dăm ba suy nghĩ về chuyện “Thời Điềm”…**

**Chuyên mục:**

**“CHUYỆN MỖI TUẦN”**

**Dăm ba suy nghĩ   
về chuyện “Thời Điềm”…**

**Lm Giuse NGÔ MẠNH ĐIỆP  
Giáo phận Nha Trang**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/2TyMCc7>

Vậy là hơn một tuần nay – từ ngày Khánh Hòa thi hành chỉ thị 16 – thì người viết cũng tạm xa biển – dù sáng nào cũng tần ngần đứng ngắm từng ngọn sóng lăn tăn dưới ánh nắng sớm rạng rỡ những gọi mời…

Và người viết chợt thở dài nghĩ đến chuyện **“Thời Điềm”…**

Cập nhật những con số lạnh lùng của sáng ngày 17 / 7 / 2021 về tình hình dịch bệnh:

**Việt Nam** với 2.105 ca nhiễm mới và 1 ca nhập cảnh tại An Giang… Nghĩa là từ khi dịch bùng phát đến nay, tổng số ca ghi nhận là 38.651 – và tổng số ca đang trị bệnh lúc này là 29.767… Thời gian qua con số bệnh nhân bình phục là 8.655… Số ca tử vong là 225…

Còn thế giới thì tổng số ca nhiễm từ khi dịch bùng phát là 190.252.946 trường hợp… Số ca cập nhật hôm nay là 12.693.589… Trong suốt thời gian từ khi bùng phát đến hôm nay đã được chữa khỏi 173.468.144… và tử vong là 4.091.204…

Hiện tại Khánh Hòa có thêm 22 ca nhiễm mới…

Và thế giới cũng như các quốc gia vẫn đang loay hoay kiếm tìm những giải pháp, nhưng có vẻ như vẫn chưa mày mò ra được lối thoát khi cuộc chạy đua giữa vac-xin và vi khuẩn đang cùng đọ sức trên đường đua chưa rõ thắng/bại, nhưng có vẻ như vi khuẩn rất coi thường cố gắng của con người… và luôn nhanh hơn vác-xin một bước…

**Nhanh hơn chỉ một bước thôi, nhưng lại là tất cả…**

Và người viết cũng được đọc qua báo cáo của tổ chức **Liên Hiệp Quốc cho rằng hiện tại đang có “một đại dịch khác” – ngoài Covid – 19 – sắp xảy đến mà không vắc-xin nào chữa khỏi: đấy là HẠN HÁN…**

Bà Mami Mizutori – đại diện đặc biệt của Tổng Thư Ký Liên Hiệp Quốc về giảm thiểu rủi ro thiên tai – phát biểu: **“*Hạn hán đang trên đà trở thành đại dịch tiếp theo và không có vắc-xin để chữa khỏi. Hầu hết thế giới sẽ phải sống chung với tình trạng căng thẳng về nước trong vài năm tới. Cầu sẽ vượt cung trong một số thời kỳ nhất định. Hạn hán là yếu tố chính dẫn đến suy thoái đất và giảm năng suất của các loại cây trồng chính*”…**

Các tác giả khác viết trong bản báo cáo: **“*Với sự thay đổi khí hậu do con người gây ra*** *(biến đổi khí hậu nhân tạo),* ***tần suất và mức độ nghiêm trọng của hạn hán đã tăng lên ở một số khu vực – thường vốn đã khan hiếm nước – trên toàn cầu.*** *Khi thế giới gần như không thể tránh khỏi mức* ***nhiệt độ trung bình toàn cầu nóng hơn 2oC so với mức thời kỳ tiền công nghiệp, tác động của hạn hán đang gia tăng và được dự đoán là sẽ tồi tệ hơn ở nhiều khu vực*”…** Mà người ta làm sao cứ trụ mãi ở “thời kỳ tiền công nghiệp” được khi dân số toàn cầu tăng với cấp số nhân và những khám phá cũng như lợi nhuận buộc phải bước đi từng ngày… với “đôi hia bảy dặm”… **để thỏa mãn tình trạng “vô đáy” của tham – sân – si, vốn là những “xung lực”** nơi từng cá nhân cũng như cộng đồng con người…

Bên cạnh đó là chuyện cháy rừng ở Mỹ, Úc, Amazon… và lụt lội nghiêm trọng tại Đức, Bỉ… **Các nhà chuyên môn cho rằng năm 2021 này, thiên tai không hề giảm mà còn tăng và khủng khiếp hơn nhiều… Trong năm 2020 vừa qua, mùa Bão Đại Tây Dương đã trải qua tổng cộng 30 cơn bão trong đó siêu bão là 18 trận** và **có thể được coi là mang tính càn quét…**

****

Tấm hình trên đây cho thấy sự khủng khiếp của hạn hán khi mà con người vô vọng với những giây gầu buông xuống một họng giếng sâu hoắm, tối đen mà không thể tìm được giọt nước nào cho “cơn khát” phàm trần đa đoan…

Người viết chợt thở dài nghĩ đến chuyện **“Thời Điềm”…**

**Vậy “Thời Điềm” là gì?**

Có hai thuật ngữ khác để diễn tả cùng một nội dung, đấy là **“Dấu Chỉ Thời Đại”** hay là **“Thời Triệu”…**

**Vậy “Dấu Chỉ Thời Đại” – “Thời Triệu” – “Thời Điềm” là gì?**

Trong Tin Mừng thánh sử Matthêu 16, 1-4 đứng trước sự mù quáng của người Do Thái – Chúa Giêsu lên tiếng : ***"Vào buổi chiều các ông nói: “Trời đỏ thì mai nắng”; và vào buổi sáng, các ông lại nói: “Trời đỏ và vần vũ thì hôm nay mưa to gió lớn”. Các ông biết phán đoán diện mạo bầu trời, còn các dấu lạ thời đại thì các ông lại không biết.******Cảnh sắc bầu trời thì các biết cắt nghĩa, còn “Thời Điềm” thì các ông lại không cắt nghĩa nổi*”…** Và – bởi vì họ xin “*phép lạ từ trời*” - nên Chúa Giêsu nhắc lại cho họ “*phép lạ của tiên tri Giona*” trong bụng cá ba ngày… Dĩ nhiên những người tin chúng ta hiểu rằng Ngài muốn nói về thời gian trong mộ của Ngài… Và Ngài đã trỗi dậy…

Nghĩa là Chúa muốn nói đến những **“*dấu chỉ thời đại*”** mà con người chúng ta cố để khiêm tốn tìm kiếm và nhận ra với mục đích giúp nhau có một cuộc sống đẹp đầy tràn **“Vui Mừng và Hy Vọng”…** “ Vui Mừng và Hy Vọng” là tên của một Hiến Chế quan trọng của Công Đồng Vaticanô II… Nói đến Công Đồng Vaticanô II thì đương nhiên là phải nhắc đến **Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII… Và có thể nói Ngài là người dùng khá nhiều lần thuật ngữ “Dấu Chỉ Thời Đại” – “Thời Điềm”…** Hiến Chế “Vui Mừng và Hy Vọng” – do đó – cũng nhiều lần lặp lại thuật ngữ này… không phải như những “đe dọa”, nhưng là **cánh cửa đưa đến “Vui Mừng và Hy Vọng”…** Trong diễn văn khai mạc Công Đồng Chung Vaticanô II ngày 11–10–1962, Đức Gioan XXIII bảo rằng **“*vào thời hôm nay, vẫn có những nhà tiên tri chỉ loan báo điềm gở, sa đọa, tựa như tận thế đã gần kề, nhưng người Kitô Hữu cần phải sử dụng đến tiềm năng tinh thần của mình để nhận ra những dấu hiệu tích cực do tác động của Chúa Thánh Thần*”…**

Đức Thánh Cha nhắc đến “**tiềm năng tinh thần**” và **“tác động của Chúa Thánh Thần”** trong việc nhận ra và đọc được các **“*Dấu Chỉ Thời Đại*”** hay **“*Thời Điềm*”** – nghĩa là những người tin Chúa và sống đức tin sâu đậm của mình, quen thuộc với Chúa và đường lối của Ngài thì sẽ có thể nhận ra “**ý muốn và tiếng nói**” của Ngài qua các biến cố lịch sử - mà **hôm nay là các tai họa vốn là hậu quả của những lạm dụng của con người đối với tự nhiên và đối với lẫn nhau…**

Với **“Vui Mừng và Hy Vọng”** và việc vận dụng **“*tiềm năng tinh thần*”** cũng như đón nhận **“*tác động của Chúa Thánh Thần*”**, Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII muốn con cái Chúa hiểu rằng – **không phải chỉ trong những biến cố thuận lợi – mà ngay cả với những “*biến cố thọat tiên như có vẻ bất lợi cho mình và cho Giáo Hội*”…** thì cũng là “**những thực tế**” có mục đích thôi thúc con người nói chung và Giáo Hội cũng như con cái mình nói riêng phải có “**một cái nhìn lại**” **về cuộc sống, về cách sống để tìm cách thanh luyện bản thân – nghĩa là sống lành, sống sạch hơn… Còn với con cái Chúa thì sống sát Tin Mừng hơn…**

Như đã chia sẻ: giữa lúc vắc-xin và vi khuẩn vẫn chưa phân thắng/bại trên đường đua về đích… **đồng thời “sự thể” có thể nói là sự “chưa phân thắng bại” đó rất có thể cũng là do “ác ý” của nhiều phe nhóm, nhiều tổ chức ma quỷ…** **thì lời thôi thúc phải có “một cái nhìn lại” tối quan trọng của “lương tâm làm người” nơi mỗi cá nhân cũng như tập thể…**

Giáo Hội Việt Nam và Giáo Phận Nha Trang rất hãnh diện về vị **Hồng Y Giám Mục với linh đạo “Vui Mừng và Hy Vọng”** – nay là Đấng Đáng Kính - được diễn tả bằng chính cuộc đời của Ngài: một cuộc đời với 35 năm Giám Mục thì ở tù hết 13 năm… **để mang lại niềm vui và hy vọng cho không ít những người không biết Chúa và thậm chí chống đối Chúa…**



Ở số 977 của tác phẩm Đường Hy Vọng, Ngài chia sẻ :

***Chấm này nối tiếp chấm kia –***

***Ngàn vạn chấm thành một đường dài…***

***Phút này nối tiếp phút kia –***

***Muôn triệu phút thành một đời sống…***

***Chấm mỗi chấm cho đúng – đời sẽ đẹp,***

***Sống mỗi phút cho tốt – đời sẽ thánh…***

***Đường hy vọng do mỗi chấm hy vọng,***

***Đời hy vọng do mỗi phút hy vọng…***

Vấn đề là “***Chấm mỗi chấm cho đúng***” và “***Sống mỗi phút cho tốt***”… bởi Thiên Chúa đang nói với chúng ta qua các “**Thời Điềm**”…

**Lm Giuse NGÔ MẠNH ĐIỆP**

**Hẹn gặp lại**

##### [VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)

**NẮNG SÀI GÒN - NẮNG VIỄN PHƯƠNG**

***Nắng tháng Tám, rám trái bưởi.***

Kinh nghiệm dân gian.

Viễn cư, chẳng nghe tiếng Cuốc quê hương mà sao Hè cũng nóng:

**“*Cái nóng nung người, nóng nóng ghê”.*** (1)

Dallas 115 độ, cây cỏ khô héo. Xe lửa nhiều quốc gia Âu châu ngưng chạy vì đường sắt nóng cong. Nước Pháp mất đi gần 5000 con dân trong dăm tuần lễ. Không phải vì chiến tranh, động đất mà vì hậu quả của sức nóng nắng hầm tháng 8 năm 2004.

Vậy mà ông lãnh đạo xứ cờ hoa vẫn phom phom cùng hội viên “Câu Lạc Bộ 100ºF” của ông ta chạy đua 5 cây số trong 7 phút ở trang trại vùng Texas. Để tranh nhau giật giải chiếc áo thung mang huy hiệu Tổng Thống. Nhờ mặc áo này biết đâu ông ta chẳng tránh được ảnh hưởng xấu của nắng trên da. Và để an toàn nghĩ thêm cách chinh phục thế giới.

Với diện tích 17 thuớc vuông, da là bộ phận trải rộng lớn nhất của cơ thể. Về phương diện cấu tạo, da đã làm ngạc nhiên nhiều kiến trúc sư vì tính cách bền bỉ, nhậy cảm, đàn hồi mà Thượng đế đã tạo cho da. Lại còn những chức năng quan trọng mà da trách nhiệm để bảo vệ cơ thể. Nào là rào cản chống lại sự xâm nhập của vi sinh gây bệnh, hóa chất độc hại. Nào là điều hòa thân nhiệt trước thay đổi phũ phàng của thời tiết nóng lạnh. Lại còn mang khỏi cơ thể, qua mồ hôi, những chất phế thải trong người. Cũng như mang cảm giác mềm mát cho bàn tay người tình mơn trớn, nâng niu.

Nhưng da cũng chịu chung số phận hóa già của các bộ phận trong cơ thể, cũng dễ dàng hư hao trước rủi ro của không gian và thời gian. Da khô nhăn nheo với tuổi đời chồng chất. Da ung thư, cháy xém dưới tia nắng mặt trời.

Tia nắng gắt có thể gây tác dụng xấu cho lớp da không được che trở.

Nhìn qua lăng kính, ánh nắng có bẩy mầu hòa hợp: tím, chàm, da cam, xanh dương, xanh lục, vàng và đỏ. Đó là những tia tương đối lành mà mắt thường có thể nhìn thấy. Nhưng cái tia tử ngoại, cực tím mà ta không nhìn thấy mới là đáng ngại, mới là rủi ro làm da khô, da ngứa, ung thư da.

Cực tím A chui sâu vào da, tiêu hủy sự đàn hồi, khiến cho da sớm nhăn già và cũng là rủi ro của ung thư;

Cực tím B giảm khả năng bảo vệ cháy nắng và là thủ phạm chính của ung thư da.

Cực tím C là nguy cơ tử vong cho cho mọi sinh vật, từ cỏ cây cho tới động vật.

Nói vậy chẳng lẽ nắng chỉ mang tới rủi ro hay sao?!

Ánh nắng rất cần cho sự sinh tồn của mọi sinh vật. Không có nắng làm sao có sự quang hợp để biến khí carbon và nước thành thực phẩm nuôi thảo mộc. Mà không có thảo mộc thì con người và súc vật lại khốn đốn, thiếu thức ăn.

Ánh nắng cũng cần cho sức khỏe thể xác và tâm thần nữa chứ. Thường xuyên âm u là ta dễ rơi vào tình trạng trầm cảm, mất ngủ, rối loạn chuyển biến dưỡng chất cũng như sản xuất kích thích tố trong cơ thể. Cho nên mới có “ *Nỗi buồn Mùa Đông*”-Blue Winters của cư dân các vùng hiếm nắng.

Mà không có nắng Mai thì sao có

***“ Nắng vàng giỡn trên má,***

***Cô mơ tình nhân hôn”****(2).*

Và **“ *Nắng lên nửa bãi chiều rồi...”*** để cho Huy Cận

**“ *Ru em sẵn tiếng thùy dương đôi bờ”*** (3)

Nhưng, chỉ năm mười phút, vài giờ thì không sao, chứ nhiều ngày nhiều tháng dưới nắng chang chang, không áo quần che trở thì cũng có nhiều vấn đề lắm đấy.

Ung thư da là vấn đề đáng ngại hơn cả.

Hàng năm, số người bị ung thư da tăng. Theo Viện Da Liễu Hoa Kỳ, tỷ lệ ung thư da vào thập niên 1930 là 1/1500; tới thập niên 1980 con số nhích lên là 1/250. Hiện nay có thể là 1/70. Vì môi trường càng ngày càng xấu, khí quyển càng mất chất bảo vệ ozone trước tia tử ngoại của nắng...

Nguy cơ ung thư tăng theo với số tuổi của con người, nhất là từ 50 tới 70 tuổi. Cứ một trong ba người Mỹ trên 65 tuổi là ít nhất cũng bị ung thư da một lần trong suốt cuộc đời. Vùng mặt và đầu là nơi mầu mỡ cho ung thư tàn phá.

Tùy theo chủng tộc, giống tính, cũng như địa dư mà ung thư nhiều ít. Nam giới dễ ung thư hơn các bà các cô. Có lẽ các ông mình trần, phơi nắng cắt cỏ, bón cây hơi nhiều, để cho vườn nàng đẹp. Da mầu ít hơn da trắng vì họ có nhiều tế bào sắc tố che trở. Dân mắt xanh, tóc đỏ, người sống gần xích đạo, trên cao độ cũng dễ bị ung thư.

Chín mươi phần trăm trường hợp ung thư da là do chất độc hại ảnh hưởng vào da.Nhất là tia tử ngoại của ánh nắng mặt trời.

Mà muốn bảo vệ, tránh ung thư vì nắng gắt thì cũng dễ thôi.

Ta cứ mặc quần áo trùm kín như mấy trự Trung Đông Ả Rập là xong. Lại mang thêm chiếc mạng phủ mặt của kiều nữ Taliban, là tha hồ ra nắng.

Nhưng, hãy coi chừng. Mấy ngài an ninh phi cảng là hay nghi ngờ, chiếu cố lắm đấy ạ. Có dấu khí cụ trong quần không? Có cài chất nổ trong áo ngực. Xin vào phòng kín. Thoát y. Kiểm tra. Đôi giầy tây mà còn phải tháo ra, đi chân không qua máy rà kim khí cơ mà. Rõ rắc rối.

Sao ta chẳng theo những nàng mặt phấn da hồng Sài Gòn, Hà Nội. Lái Honda Dream, quần áo thùng thình gió bay, bao tay lụa cao cao tới nách, mạng nhung che mặt, nghiêng nghiêng vành nón rộng. Để bảo vệ nền da ngà ngọc. Thêm cặp kính râm thòi trang nữa thì tha hồ mà liếc dọc nhìn ngang.

Rồi gửi xe, ta vào mỹ viện, lựa vài chai kem chống nắng. Để thoa ngăn ngừa tử ngoại phá hủy DNA và khả năng miễn nhiễm của da.

 Bôi trên da, mỹ phẩm có công dụng phản chiếu tia nắng, nhất là các loại có từ 15 Yếu Tố Bảo Vệ (Sun Protection Factor-SPF) trở lên. Độ càng cao thì sự bảo vệ càng lâu. Phơi nắng càng nhiều thì cứ vài giờ nên thoa lại, nhất là khi đổ mồ hôi. Cũng là cơ hội tốt cho những người tình xích lại. Gần nhau.

Các mỹ phẩm chống nắng thường thường rất an toàn, nhưng khi dùng thì có đôi điều nên để ý:

- Trẻ em từ 6 tháng trở lên đều có thể thoa kem chống nắng; dùng loại hơi đục hoặc kem hơn là dung dịch trong suốt;

-Trước khi thoa, thử một chút kem trên mu bàn tay coi xem có bị dị ứng, đỏ da hay không. Mỗi nhà bào chế dùng các gia phụ khác nhau;

-Thoa mỹ phẩm lên toàn thân, trừ vùng da quanh mắt;

-Thoa từ 15-30 phút trước khi phơi nắng để chất chống tử ngoại thấm vào da;

-Lựa mỹ phẩm không tan trong nước nếu ta bơi lội;

-Tham khảo bác sĩ nếu trẻ em bị mụn trứng cá, để coi dùng kem nào không làm bệnh tăng lên.

Rồi an toàn tắm biển-phơi da...

Biết bao giờ nhân hòa để trở về với nắng Hè quê hương.

Mà trèo me hái sấu Hàm Long; mà trộm ổi, tắm sông Nghi Tàm, Quảng Bá.

Hoặc nhớ lại những 55- 57. Theo thầy trẻ Nguyên Sa, mới ở Pháp về, lang thang chợ Thái Bình, Cống Quỳnh- Phạm Ngũ Lão. Đi trong nắng... mà không cần nón mũ. Vì:

***“ Nắng Sài Gòn anh đi mà chợt mát;***

***Bởi vì em mặc áo lụa Hà Đông”.****(4)*

Ôi! Hà Đông. Chùa Trầm. Động Nhũ.

Một thời đã qua...Biết bao nhiêu là kỷ niệm...

...Và có người thấm lệ, nhìn xa...

**Bác sĩ Nguyễn Ý-ĐỨC**Texas- Hoa Kỳ

1-         Quốc Văn Giáo Khoa Thư

2-         Nắng mai-Thanh Tịnh

3-         Ngậm ngùi-Huy Cận

4-         Áo Lụa Hà Đông-Nguyên Sa

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**SỰ KHỦNG BỐ ÊM DỊU**

**LỜI TẠM BIỆT:**

****

**Kính xin mọi người hiệp thông**

**cầu nguyện cho Cha Cố**

**PX. Hoàng Đình Mai**

**1947- 01.09.2018**

**Xin chân thành cám ơn**

**Quán trọ đời chân trần nay đã mỏi,**

**Chào mọi người tôi tạm biệt ra đi,**

**Đột ngột chia tay chẳng kịp nói gì.**

**Xin nhắn gửi đôi lời ai ở lại:**

**"Quà Tặng Tin Mừng" đang đợi tiếp theo...**

**"Cơm Yêu Thương" giúp ung thư ngặt nghèo.**

**Đa tạ tấm lòng chung tình bác ái.**

**Làm đẹp lòng Thiên Chúa: giáng Hồng Ân.**

**Kính báo:** Mọi sự giúp đỡ cho chương trình Quà Tặng Tin Mừng và Cơm Yêu Thương,

xin vui lòng liên lạc BBT CGVN conggiaovietnam@gmail.com

Để tưởng nhớ và tri ân Lm Gã Siêu Hoàng Đình Mai, Đặc San GSVN sẽ cho đăng mỗi kỳ một Chuyện Phiếm của Gã Siêu.

**SỰ KHỦNG BỐ ÊM DỊU**

Trước ngưỡng cửa ngàn năm thứ ba, ai nấy đều hy vọng sẽ được sống những năm tháng an bình và thịnh vượng. Tuy nhiên, mơ ước thì rất nhiều mà lại chẳng được bao nhiêu. Ngàn năm thứ ba được khởi đầu bằng sự việc bọn khủng bố cướp máy bay, rồi đâm thẳng vào Trung tâm Thương mại Thế giới, khiến cho mọi người đều bàng hoàng khiếp hãi.

Rồi từ đó cho đến nay, nạn khủng bố vẫn liên tục được phát triển từ bắc xuống nam, từ đông sang tây và bọn khủng bố dường như có mặt ở mọi nơi và trong mọi lúc. Không ngày nào mà báo chí không đề cập tới nạn khủng bố. Nào là ôm bom tự sát. Nào là đặt bom ở xe để cho nổ tung, thậm chí còn cài bom cả vào đế giày…Và trong thánh bảy vừa qua, những vụ đánh bom ở Luân Đôn, một lần nữa lại làm cho cả thế giới bị rúng động, bị co giật  như lên cơn kinh phong.

Vậy thế nào là khủng bố ? Gã xin trả lời một cách vắn tắt : Khủng bố là làm cho người khác sợ hãi. Còn phương thế tạo nên sự sợ hãi thường là những hành động tàn bạo và dã man. Người ta có thể khủng bố lẫn nhau về phương diện thể xác như bắt bớ, đánh đập và tạo nên những cái chết thương đau. Nhưng người ta cũng có thể khủng bố lẫn nhau về phương diện tinh thần như tạo nên những căng thẳng, những buồn tủi, những tuyệt vọng.

Gã không phải là một chuyên viên về chính chị chính em, nên chả dám xớ rớ bàn tới những chuyện liên quan đến nền an ninh thế giới hay đến sự hòa bình của nhân loại. Những vấn đề này quá ư là to lớn,  nên bị coi như ở ngoài vòng…phủ sóng. Gã chỉ xin nói tới một phạm vi rất nhỏ bé, rất hạn hẹp, đó là phạm vi gia đình và giới hạn sự khủng bố trong mối liên hệ giữa vợ chồng với nhau mà thôi.

Ngày xưa khi học về sự cháy, tên khoa học gọi là hiện tượng “oxy-hóa”,  gã thấy người ta phân biệt hai sự cháy, đó là sự cháy bùng và sự cháy ngầm. Cháy bùng là cháy có phát ra ngọn lửa như chúng ta thường thấy ở trong bếp. Còn cháy ngầm là cháy không phát ra ngọn lửa, như chúng ta thường thấy nơi sự rỉ sét của các thứ  kim loại. Cũng vậy, trong mối tương quan giữa vợ chồng với nhau, gã xin tạm chia sự khủng bố thành hai loại, đó là sự khủng bố tàn bạo và sự khủng bố êm dịu.

Tác giả Mai Thắng trong một bài báo đã đưa ra nhận xét như thế này :

- Thông thường khi yêu nhau, người ta vẫn làm những điều tốt đẹp nhất cho người mình yêu. Thế nhưng, một số người lại cho rằng yêu có nghĩa là chiếm hữu một cách ích kỷ. Sự khủng bố êm ái này diễn ra mà đôi khi ngay cả người trong cuộc cũng không hay biết.

 Trước hết, anh chồng khủng bố chị vợ như thế nào ?

 Như chúng ta đã biết người chồng vốn được gọi là phái mạnh, phái khỏe. Vì thế, sự khủng bố của họ thường nghiêng về tàn bạo hơn là êm dịu.

Thực vậy, vào cái thuở ban đầu khi mới quen nhau, mới thương nhau, anh ta lịch sự, ga lăng và hào hoa bao nhiêu, thì bây giờ lại khó khăn, bẳn gắt bấy nhiêu. Mở miệng ra là chửi bới cộc cằn. Hơi một chút là hành động cách hùng hổ. Xét về sự đấm đá thì không ai bằng. Thiết tưởng những sự khủng bố như thế đều xuất phát từ cái đầu óc gia trưởng, độc tài và độc đoán.

Thứ nhất là trong việc làm.

Ngày xưa, anh ta chiều chuộng nâng niu theo kiểu :

- Cưng như cưng trứng, hứng như hứng hoa.

Còn bây giờ thì thường xuyên cho nồi niêu xoong chảo bay ra ngoài sân, rồi thượng cẳng chân hạ cẳng tay với nhau. Đáng lẽ ra anh ta phải dùng bàn tay để xây dựng, thì nay lại dùng để phá đổ. Có những anh chồng đã hành động một cách hết sức tàn bạo và dã man, đánh đập chị vợ không biết nương tay, bắt chị vợ phải hầu hạ cung phụng mình như một ông hoàng theo kiểu “chồng chúa vợ tôi”, chẳng thèm đụng ngón tay lay thử bất cứ công việc gì trong gia đình.

Một cô giáo đã tâm sự như sau :

- Thực là mệt mỏi. Mỗi khi đi làm về còn phải ghé qua chợ mua thức ăn, ghé qua truờng đón thằng nhỏ. Thế mà về đến nhà, ông chồng lúc thì đang vểnh râu ngồi xem tivi, lúc thì đang lướt như múa trên bàn phím. Ông ấy có đến ba bằng đại học, uyên bác lắm chứ  có phải thường đâu. Đông tây kim cổ cái gì cũng biết, chỉ mỗi chuyện vợ con sống chết ra sao là không biết mà thôi. Có lần tôi bận, gọi điện nhờ đón con, thì ông ấy hỏi con học ở trường nào, làm tôi cười ra nước mắt…(Gia Đình 32)

Thứ hai là trong lời nói.

Ngày xưa, lời nói của anh ta sao nó ngọt như đường cát mát như đường phèn, sao nó êm dịu và nhẹ nhàng đến thế. Còn bây giờ mới chua chát, gắt gỏng làm sao.

Trước kia thì :

- Anh anh, em em.

Còn bây giờ thì :

- Mày mày, tao tao.

Thậm chí còn :

- Cái con mẹ mày, cái con mụ nọ, cái con chết bầm kia…

Rồi anh ta lại dành cho chị vợ tất cả những món cao lương mỹ vị bằng những tiếng chửi bới tục tĩu, lôi cả bố mẹ, ông bà và tổ tiên không biết bao nhiêu đời ra mà riếc  móc. Anh ta cứ nghĩ rằng :

- Càng nói to, càng gắt gỏng thì chân lý và phần thắng sẽ thuộc về mình.

Rất nhiều khi anh ta đã dùng chiến thuật “cả vú lấp miệng em”. Gã thấy có những anh chồng rất sai, rất trái và rất ngang, còn hơn cả cua bò, thế mà mỗi khi phát ngôn đều la mắng, gắt gỏng để phủ đầu và lấp liếm những sai lỗi của mình.

Trong đời sống vợ chồng, về phương diện lời nói người ta đã diễn tả bằng một kinh nghiệm chua chát  như sau :

- Những ngày trước hôn nhân thì chị nói anh nghe. Liền sau hôn nhân thì anh nói chị nghe. Còn sau đó cả hai người cùng nói và hàng xóm phải nghe.

Gã cũng thấy có những anh chồng luôn kê tủ đứng, chê bai chị vợ truớc mặt bàn dân thiên hạ.

Bữa tiệc mừng tân gia chưa kết thúc, thì anh đã vào bếp gọi chị ra nói lớn tiếng :

- Anh đã nhắc em không biết bao nhiêu lần, khi nấu ăn em phải hết sức chú ý trong việc gia giảm và  mắm muối. Món nào em nấu cũng mặn chát như thế thì ai mà nuốt cho nổi. Hôm nay anh mời sếp và các đồng nghiệp trong công ty đến mà em nấu nướng kiểu này thì mất hết cả thể diện của anh.

Không biết bao nhiêu lần anh chê bai chị truớc mặt người khác như thế. Anh không quan tâm tới việc người khác nghĩ gì về vợ mình, cứ không vừa ý là anh giận sôi lên, rồi không tiếc lời quát tháo. Nếu có ai góp ý “vợ chồng đóng cửa bảo nhau” thì anh gạt phắt đi :

- Tôi có nói oan, nói sai cho cô ấy đâu mà phải giữ ý giữ tứ, tôi cứ nói trước mặt mọi người cho cô ấy cảm thấy xấu hổ để lần sau còn nhớ mà sửa đổi. Vợ với chả con, vụng về hết chỗ nói, đã thế lại còn ngang ngạnh không chịu sửa đổi, hễ tôi nói là gân cổ lên cãi. (Gia Đình 29).

Thứ ba là trong tư tưởng.

Anh ta cho ý kiến của mình luôn là đúng, là phải, còn ý kiến của chị vợ luôn là sai, là trái. Nhiều khi anh ta lên tiếng khinh bỉ và coi thường chị vợ :

- Ôi giời, đàn bà con gái biết chi mà nói.

Bao giờ anh ta cũng lấy cái “lý đoán” của mình mà áp đảo chị vợ và buộc chị vợ phải nhắm mắt vâng theo răm rắp, đúng với cốt cách “phong kiến” ngày xưa :

- Phu xướng, phụ tùy. Chồng đã phán, thì vợ phải chấp hành nghiêm chỉnh.

Sự khủng bố về mặt tư tưởng thường diễn một cách từ từ và âm thầm theo kiểu mưa dầm thấm đất. Phải chăng đây cũng là kiểu khủng bố êm dịu duy nhất của người chồng ?

Bất ngờ gặp lại chị, tôi thấy chị thay đổi hẳn từ cách ăn mặc, tóc tai đến tính tình. Những bộ quần áo sinh động được thay thế bằng quần tây, áo sơ mi đóng khuôn. Biệt danh “tóc ngắn nhí nhảnh” mà lớp yêu mến đặt cho chị dường như không còn thích hợp bởi mái tóc dài duỗi thẳng đuốt. Chị thở dài phân bua :

- Ông xã của mình bắt buộc như thế, cảm thấy không thoải mái nhưng biết làm sao bây giờ.

Qua trò chuyện, tôi thấy chị thay đổi cả thói quen chủ động trong mọi vấn đề, chẳng hạn như việc gọi thức ăn cho mình khi vào quán hay việc mặc đồ gì khi đi chơi…tất cả đều do anh ấy. Chị cuời gượng :

- Quen rồi, anh ấy quyết định mọi thứ, mình chỉ việc làm theo.

Và có lẽ chị không phải là trường hợp cá biệt “đánh mất bản sắc” của mình. Vì người yêu, sẵn sàng làm mọi sự, kể cả thay đổi bản thân không đúng với cá tính của mình, miễn là vừa lòng người mình yêu.

Nếu như có người đã viết hai câu thơ :

- Đừng nhìn em như thế,

  Cháy lòng em còn gì.

Thì qua những kiểu khủng bố như trên, tác giả Đình Bôn đã có lý khi thốt lên :

- Đừng hành nhau như thế,

  Chết đời em còn gì. (Gia Đình 29).

**Tiếp đến, chị vợ khủng bố anh chồng như thế nào ?**

 Như chúng ta cũng đã biết, người vợ vốn được coi là phái đẹp, phái yếu. Vì thế sự khủng bố của họ thường nghiêng về êm dịu hơn là tàn bạo.

Nói thế, không phải là không có những bà vợ mang khuynh hướng bạo lực đâu nhé, tuy rằng rất ít và rất hiếm.

Anh hàng xóm của tôi đã tốt nghiệp đại học và là truởng ban biên tập thời sự của một tờ báo lớn. Tôi đã từng chứng kiến tận mắt nhiều lần vợ anh mắng anh là đồ ngu, đồ đần độn và khiếp quá có lần vợ anh cầm cả cán chổi vụt thật mạnh xuống giường. Nhát vụt ấy là lời cảnh cáo anh, chả khác gì cách dạy con của các cụ ngày xưa. Anh vẫn ngồi như tượng, mặt tím vì giận vợ và xấu hổ với hàng xóm, vì họ đều là đồng nghiệp…(Gia Đình 29).

Do chân yếu tay mềm, nên vũ khí người vợ dùng để khủng bố ông chồng thường là lời nói.

Thực vậy, tìm được một bà, một cô vừa niềm nở và tươi tắn, lại vừa kín miệng và thận trọng trong lời nói là một điều rất khó, bởi vì phần đông các bà các cô đều mắc phải cái tật thích nói dài, nói dẻo, nói dai, nói day, nói dứt và lắm khi còn nói xiên , nói xỏ.

Có những chị vợ thường xuyên cạu cọ với chồng với con. Chúng ta thử tưởng tượng ra một anh chồng làm công chức. Ở sở thì bị bề trên đè nén, bề ngang ganh tị và bề dưới bướng bỉnh. Về nhà chỉ thầm mong tìm thấy một khuôn mặt tươi tắn và một lời nói dịu dàng của chị vợ, cùng với những nụ cười vô tư của con cái để quên đi hết nỗi sầu buồn chất chứa trong lòng mà hăng hái tiếp tục cuộc chiến đấu vì cơm áo gạo tiền. Thế nhưng, bất cứ lúc nào hễ thấy mặt anh chồng, chị vợ lại cằn nhằn :

- Sao anh thua người ta thế này, sao anh thua người ta thế nọ…Người ta thì kiếm tiền như nước, đem về cho vợ cho con, còn anh sao vô tài bất tướng quá vậy.

Ngay cả những lúc thân mật, chị vợ cũng luôn rót vào tai chồng những lời chua như chanh và cay như ớt. Ngồi vào bàn ăn, thì mặt mày làm thành một đống. Như vậy, làm sao người chồng có thể chịu đựng cho nổi.

Nhất là mỗi khi có chuyện xích mích, bất đồng trong gia đình hay chẳng may anh chồng lỡ sai lỗi điều chi, thi chị vợ xả ga nói cho bằng thích : nói dài, nói dẻo, nói dai, nói day, nói dứt, nói xỏ, nói xiên…xoáy vào tận lục phủ ngũ tạng, xoáy vào tận tâm can tì phế của anh chồng. Lải nhải ngày cũng như đêm.

Bị khủng bố tới nước này, anh chồng thường có hai cách giải quyết. Một là lẳng lặng bỏ nhà ra đi dăm bảy tiếng đồng hồ hay vài ba ngày để xả…”stress”. Hai là tức nước vỡ bờ, thượng cẳng chân, hạ cẳng tay, nện cho chị ta một trận để mà câm cái miệng lại.  Cả hai cách giải quyết đều bất ổn cho cá nhân cũng như cho gia đình.

Đúng vậy, những lời nói theo kiểu “dài-dẻo-dai-day-dứt” như trên thường không đem lại kết quả như lòng mong ước, trái lại lắm lúc còn như đổ thêm dầu vào lửa làm cho bùng nổ…chiến tranh giữa các vì sao. Bởi đó, rút ra từ những kinh nghiệm quí giá, phần lớn các chị vợ đã tâm niệm rằng :

- Mật ngọt chết ruồi. Người ta bắt được nhiều ruồi chỉ bằng một giọt mật, còn hơn là bằng cả một thùng dấm chua.

Và thế là các chị ấy bèn thay đổi chiến thuật, dùng những lời nói ngọt ngào như đường như mật mà rót vào tai các anh chồng. Một khi đã khoái cái lỗ nhĩ, các anh chồng chỉ còn biết gật đầu vâng theo mà thôi. Đây chính là một sự khủng bố êm dịu mà kết quả được diễn tả là trên cả tuyệt vời.

Gã xin đưa ra một vài chứng từ được góp nhặt trên tuần báo “Gia Đình”, qua đó cho thấy với chiến thuật khủng bố êm dịu, các chị vợ đã chiến thắng một cách khốc liệt, còn những anh chồng đã phải ngậm đắng nuốt cay, chịu thua một cách te tua thảm hại.

Chứng từ thứ nhất là của hai người đang…cặp bồ với nhau.

Trong tiệc cưới ở nhà hàng nọ, chúng tôi cảm thấy thương và buồn cười cho anh bạn trẻ ngồi chung bàn. Cô bạn gái của anh ta cứ luôn miệng nững nịu, bắt anh ta phải làm việc này việc nọ để phục vụ cho cô. Từ việc lấy đôi đũa ra khỏi bao giấy, đến việc lột tôm cho vào đĩa thức ăn, ngay cả cầm chiếc khăn lên lau mặt cô cũng nhờ người yêu xé hộ. Chứng kiến từ đầu đến cuối cảnh tượng ấy, một anh chàng độc thân bèn chép miệng thở dài ngán ngẩm :

- Hết ham có người yêu.

Chứng từ thứ hai là của một cặp vợ chồng cưới nhau hơi bị…mới.

Họ vừa mới kết hôn và cũng vừa mới qua tuần trăng mật tại Đà Lạt. Chi tiết nhỏ này cũng nói lên khá nhiều về tình trạng “kinh tế rủng rỉnh” của họ. Ấy thế mà có một cuộc chiến ngầm đang diễn ra mà kẻ bại trận lại chính là…“anh yêu”.

Nàng mới tậu được một chiếc váy lửng đồ hiệu, nhưng vòng cạp hơi bị chặt vì cái eo của nàng dạo này hơi bị phát triển. Và thế là :

- Anh ơi, anh đưa em đi sửa lại cái cạp váy nhé ?

Anh miễn cưỡng :

- Ừ, thôi nào đi.

Chuyện vặt này thế là cho qua. Lại đến việc khác. Một ngày đẹp trời, nàng bảo anh đưa nàng đến cái “shop” chuyên về đồ lót phụ nữ. Anh ngần ngừ. Đàn ông đến đó ngượng chết đi được. La liệt những “quang treo” và “lá nho”. Khiếp. Nhưng chẳng để cho anh trình bày lý do ngại ngùng, “em yêu” liền đưa ngay giải pháp :

- Thì anh dựng xe bên đường và đứng đợi em.

Cuộc chờ ấy dài bằng cả thế kỷ.

Nàng biết anh có tài rán trứng. Và thế là hôm hai vợ chồng về quê ngoại, nàng bèn khoe với mẹ rằng con rể của mẹ làm bếp rất giỏi. Tiến thoái lưỡng nan, anh đành phải ngoan ngoãn hì hục dưới bếp, chiến đấu với lửa rơm.

Ngoài ra, anh còn bị quật ngã bởi một độc chiêu khác nữa, đó là nàng luôn đóng vai hải quan, khám túi áo, khám túi quần, khám ví da. Có nghĩa là anh bị quản lý một cách chặt chẽ, không còn có một quĩ đen quĩ đỏ nào cả. Thậm chí trên điện thoại di động, anh cũng phải luôn xóa sạch những tin  nhắn lạc lõng à ơi. Nếu không thì chết. Bạn bè chê anh là hèn, nhưng anh bèn lớn tiếng thanh minh thanh nga :

- Tớ nể vợ chứ đâu có sợ vợ. Nể vợ khác với sợ khác chứ. Tớ không phải là loại  đàn ông mềm yếu.

Chứng từ thứ ba là của đôi vợ chồng cưới nhau hơi bị…cũ.

Từ trên lầu đi xuống, chị õng ẹo :

- Alô, anh đến đón em và đi mua sắm một tí nhé…Bận hả…Vậy em đi xe ôm. Khổ ghê. Có chuyện mới nhờ. Vậy mà…

Chỉ cần nghe cái điệp khúc “khổ ghê” bằng giọng giận dỗi của chị là anh lại phải “đau khổ” thi hành mệnh lệnh của chị, dù đang bận bịu đến mấy đi nữa. Anh than thở :

- Nếu không, cô ấy sẽ đưa ra những biện pháp làm cho mình đứng ngồi không yên.

Công việc tại văn phòng khiến anh khó có thể rời khỏi nơi làm việc trong giờ hành chánh, nhưng anh phải năn nỉ sếp, hoặc tranh thủ lúc giải lao để đáp ứng nhu cầu của chị. Mà những việc đột xuất của chị lại rất thường xuyên và hay rơi vào giờ hành chánh. Thế mới khổ cho anh.

Có lẽ vì lý do trên, mặc dù gắn bó với công ty đã ba năm, mà chưa bao giờ anh được khen thưởng. Thậm chí đôi lúc anh còn bị khiển trách, không phải vì khả năng làm việc, mà vì hay vắng mặt trong giờ hành chánh  ở cơ quan.

Sự việc trên làm gã nhớ tới một bài thơ của Bắc Tiếu với tựa đề là “Khéo” :

- Vợ tui là khéo nhất nhà,

  Rất hay sai vặt, nhưng mà sai hay.

  Anh ơi, giúp em cái này,

  Mang giùm cái đấy vào đây anh à.

  Cái này thì giúp mang ra,

  Mang vào cái đấy, mang ra cái này.

  Vào ra, giúp hộ tối ngày,

  Cái tai vẫn khoái, cái tay vẫy đều.

  Vợ tui đúng thật là siêu,

  Sai mà sai khéo, sai yêu, sai tình.

Từ kinh nghiệm xương máu, nằm gai nếm mật, những anh chồng thâm niên phục vụ cho chị vợ đã phải cúi đầu tự thú…trước bình minh  :

- Khi một người đàn bà yêu thương chúng tôi, thì tình yêu của người ấy đã quật ngã chúng tôi, khiến chúng tôi như bị tước đoạt hết tất cả và như bị đánh bại một cách thê thảm.

Trước sự khủng bố êm dịu của các bà vợ, gã xin mượn tạm bài thơ “Chồng ngoan” của Minh Thu thay cho lời kết :

Hầu con từ thuở còn thơ,

Hầu vợ đến thuở bạc phơ mái đầu.

Muốn cho vợ khỏi càu nhàu,

Bếp dọn sạch bếp, nhà lau sạch nhà.

Sinh nhật phải nhớ tặng quà,

Nấu ăn ngày tám tháng ba khỏi bàn.

Vợ ngủ thì phải buông màn,

Ngày hè quạt mát, đông sang đắp mền.

Vợ giận thì phải cười duyên,

Vợ vui mới được huyên thuyên hát hò.

Đêm nằm vợ ngáy ó o,

“Mình cứ thoải mái ngáy cho vui nhà”.

Đi chợ vợ thích ăn quà,

“Mình xơi cho đã về nhà đỡ cơm”.

Chở vợ thì lái cho ngon,

Mắt luôn nhìn thẳng chớ dòm ngó ngang.

Đi đâu báo cáo đàng hoàng,

Vợ khen : “ chồng tớ rất ngoan”…thì mừng.

*Chuyện phiếm của Gã Siêu*

|  |
| --- |
|  |

﻿[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân**

##### Tri Ân

**Cha Luca PHẠM QUỐC SỬ**

**Chủ Nhiệm Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**



**30.12.1946 – 01.12.2020**

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gởi về địa chỉ

[giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ võ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ… (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net)

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quí vị

Xin chân thành cám ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thế khác nhau.

**TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**

**Thư Ký: Giuse Phạm Hoàng Quỳnh.**

**TGP Baltimore** **USA**

1. x. T. AUGUSTINÔ, *De catechizandis rudibus*, ch. IV, 8: PL 40, 316. [↑](#footnote-ref-1)
2. x. Mt 11,27; Ga 1,14 và17; 14,6; 17,1-3; 2 Cr 3,16 và 4,6; Ep 1,3-14. [↑](#footnote-ref-2)
3. Epist. Ad Diognetum, 7, 4: xb. Funk, Patres Apostolici, 1, 403. [↑](#footnote-ref-3)
4. CĐ VATICAN I, Hiến chế tín lý về Đức tin Công giáo *Dei Filius*, ch. 3: DS 1789 (3008). [↑](#footnote-ref-4)
5. CĐ ORANGE II, điều 7: DS 180 (377); CĐ VATICAN I, 1. c, DS 1791 (3010). [↑](#footnote-ref-5)
6. CĐ VATICAN I, Hiến chế tín lý về Đức tin Công giáo *Dei Filius*, ch. 2: DS 1786 (3005). [↑](#footnote-ref-6)
7. nt.:DS 1785 và 1786 (3004 và 3005). [↑](#footnote-ref-7)